

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Epee A

Overall ranking (ordered by ranking - 15 fencers)

rank	name and first name	club
1	KO SUNG MIN	CIS
2	YU CHUNG HONG	SS
3	KWAN HALL GI	TSIS
3	YANG SHIH YU	TSIS
5	LI KAM SUM	WESLEY
6	KWOK MOON KUEN	HKSS
7	CHU PAK LAM	CGHC
7	WONG HO YIN	SPCC
9	CHAN HO YIN	CGHC
10	GU JA REN	CGHC
11	FAN WAI HIN	SPCC
12	CHEUNG HIM SHUN ADRIAN	SPCC
13	LO YUK HOI	CGHC
14	LI HO SHUN NELSON	CFSS
15	LAU TSUN WAI	SPCC

HK - Boys Epee A

Poules, round No 1

Poule No 1 11:00 piste No 20

					V/M	ind.	HS	rank
KO SUNG MIN	CIS	■	V	V4	V	V	1.000	9 19 1
WONG HO YIN	SPCC	4	■	V	3	V	0.500	-1 17 3
LI HO SHUN NELSON	CFSS	2	4	■	2	4	0.000	-7 12 5
CHAN HO YIN	CGHC	0	V	V	■	2	0.500	-3 12 4
KWOK MOON KUEN	HKSS	4	4	V	V	■	0.500	2 18 2

Poule No 2 11:00 piste No 21

					V/M	ind.	HS	rank
GU JA REN	CGHC	■	3	V	V2	1	0.500	-4 11 3
LO YUK HOI	CGHC	V	■	1	2	1	0.250	-9 9 5
CHEUNG HIM SHUN ADRIAN	SPCC	4	V	■	2	1	0.250	-4 12 4
LI KAM SUM	WESLEY	1	V	V	■	4	0.500	4 15 2
YANG SHIH YU	TSIS	V	V	V	V	■	1.000	13 20 1

Poule No 3 11:00 piste No 22

					V/M	ind.	HS	rank
FAN WAI HIN	SPCC	■	V	4	4	2	0.250	-1 15 4
LAU TSUN WAI	SPCC	1	■	4	1	3	0.000	-11 9 5
CHU PAK LAM	CGHC	V	V	■	3	4	0.500	-1 17 3
KWAN HALL GI	TSIS	V	V	V	■	V	1.000	8 20 1
YU CHUNG HONG	SS	V	V	V	4	■	0.750	5 19 2

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Epee A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 15 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YANG SHIH YU	TSIS	1.000	13	20	qualifier
2	KO SUNG MIN	CIS	1.000	9	19	qualifier
3	KWAN HALL GI	TSIS	1.000	8	20	qualifier
4	YU CHUNG HONG	SS	0.750	5	19	qualifier
5	LI KAM SUM	WESLEY	0.500	4	15	qualifier
6	KWOK MOON KUEN	HKSS	0.500	2	18	qualifier
7	CHU PAK LAM	CGHC	0.500	-1	17	qualifier
7	WONG HO YIN	SPCC	0.500	-1	17	qualifier
9	CHAN HO YIN	CGHC	0.500	-3	12	eliminated
10	GU JA REN	CGHC	0.500	-4	11	eliminated
11	FAN WAI HIN	SPCC	0.250	-1	15	eliminated
12	CHEUNG HIM SHUN ADRIAN	SPCC	0.250	-4	12	eliminated
13	LO YUK HOI	CGHC	0.250	-9	9	eliminated
14	LI HO SHUN NELSON	CFSS	0.000	-7	12	eliminated
15	LAU TSUN WAI	SPCC	0.000	-11	9	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Boys Epee A



HK - Boys Epee B

Overall ranking (ordered by ranking - 20 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LUI JIN MAN	HKUGA
2	LING VALDIS	VSA
3	CHEW MARCO LONG YIN	HKUGA
3	CHOW MAN LONG	SSCS
5	LAM ZHUO YI ADDISON	SPCC
6	CHANG VINCENT	SPC
7	WONG LOK HIN DENTON	KC
8	CHEUNG YAN LONG TIMOTHY	SJC
9	WONG HO LAM	SPC
10	LUM YU HIM	SPCC
11	LEUNG SZE WANG	SPCC
12	CHAN PAK HEI	SPC
13	CHAU YUI HEI	HKUGA
14	LUM YU CHUNG	KC
15	WONG JOSHUA	SPCC
16	SO CHUN KIT	CGHC
17	CHEUNG AIDEN BRYANT	CIS
18	LEUNG WAN CHUNG	WYHK
19	FUNG KING HO MATTHEW	WESLEY
20	LAM AYDEN NICHOLAS	CIS

HK - Boys Epee B

Poules, round No 1

Poule No 1 piste No 18

					V/M	ind.	HS	rank		
LAM AYDEN NICHOLAS	CIS	■	1	2	4	1	0.000	-12	8	5
LING VALDIS	VSA	V	■	V	V	V	1.000	10	20	1
LEUNG SZE WANG	SPCC	V	4	■	1	V	0.500	0	15	3
CHEW MARCO LONG YIN	HKUGA	V	3	V	■	V	0.750	4	18	2
LUM YU CHUNG	KC	V	2	3	4	■	0.250	-2	14	4

Poule No 2 piste No 19

					V/M	ind.	HS	rank		
CHEUNG AIDEN BRYANT	CIS	■	V	0	0	0	0.250	-14	5	4
FUNG KING HO MATTHEW	WESLEY	4	■	4	0	3	0.000	-9	11	5
LAM ZHUO YI ADDISON	SPCC	V	V	■	V	V2	1.000	8	17	1
LUI JIN MAN	HKUGA	V	V	4	■	V	0.750	12	19	2
WONG HO LAM	SPC	V	V	1	2	■	0.500	3	13	3

Poule No 3 piste No 20

					V/M	ind.	HS	rank		
SO CHUN KIT	CGHC	■	1	3	2	V	0.250	-6	11	5
CHOW MAN LONG	SSCS	V	■	V	3	V	0.750	8	18	1
WONG JOSHUA	SPCC	V	2	■	3	4	0.250	-4	14	4
WONG LOK HIN DENTON	KC	V	V	V	■	3	0.750	5	18	2
CHAN PAK HEI	SPC	2	2	V	V	■	0.500	-3	14	3

Poule No 4 piste No 21

					V/M	ind.	HS	rank		
CHEUNG YAN LONG TIMOTHY	SJC	■	V	4	V	V4	0.750	3	18	2
LUM YU HIM	SPCC	4	■	V	V	0	0.500	1	14	3
CHAU YUI HEI	HKUGA	V	1	■	V3	2	0.500	-5	11	4
LEUNG WAN CHUNG	WYHK	3	3	2	■	1	0.000	-8	9	5
CHANG VINCENT	SPC	3	V4	V	V4	■	0.750	9	16	1

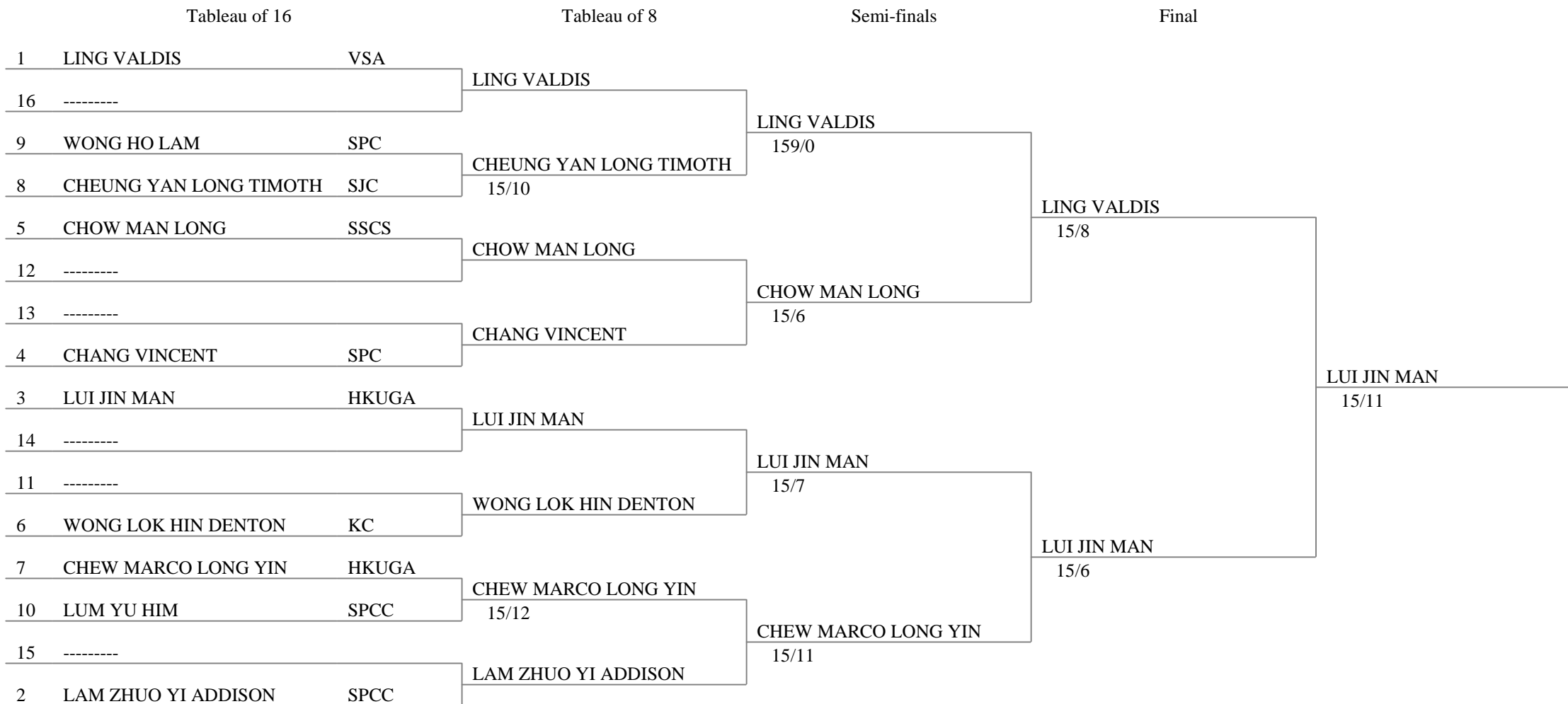
HK - Boys Epee B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 20 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LING VALDIS	VSA	1.000	10	20	qualifier
2	LAM ZHUO YI ADDISON	SPCC	1.000	8	17	qualifier
3	LUI JIN MAN	HKUGA	0.750	12	19	qualifier
4	CHANG VINCENT	SPC	0.750	9	16	qualifier
5	CHOW MAN LONG	SSCS	0.750	8	18	qualifier
6	WONG LOK HIN DENTON	KC	0.750	5	18	qualifier
7	CHEW MARCO LONG YIN	HKUGA	0.750	4	18	qualifier
8	CHEUNG YAN LONG TIMOTHY	SJC	0.750	3	18	qualifier
9	WONG HO LAM	SPC	0.500	3	13	qualifier
10	LUM YU HIM	SPCC	0.500	1	14	qualifier
11	LEUNG SZE WANG	SPCC	0.500	0	15	eliminated
12	CHAN PAK HEI	SPC	0.500	-3	14	eliminated
13	CHAU YUI HEI	HKUGA	0.500	-5	11	eliminated
14	LUM YU CHUNG	KC	0.250	-2	14	eliminated
15	WONG JOSHUA	SPCC	0.250	-4	14	eliminated
16	SO CHUN KIT	CGHC	0.250	-6	11	eliminated
17	CHEUNG AIDEN BRYANT	CIS	0.250	-14	5	eliminated
18	LEUNG WAN CHUNG	WYHK	0.000	-8	9	eliminated
19	FUNG KING HO MATTHEW	WESLEY	0.000	-9	11	eliminated
20	LAM AYDEN NICHOLAS	CIS	0.000	-12	8	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Boys Epee B



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Epee C

Overall ranking (ordered by ranking - 32 fencers)

ranking	name and first name	club
1	SO MAN HIM ELROY	SJC
2	CHIU KESTER CHUN TING	SPCC
3	CHAN SZE YUEN HAYDEN	SPCC
3	CHAN YAT HUNG	SPC
5	HUNG SIU LUNG	SPC
6	CHENG KEI YEUNG	SKHTSK
7	LEE KWAN HON ANDREW	SPCC
8	LI LOK MAN	ISFA
9	SHUM CHUN KWAN	SJC
10	LEONG WAI TO	SPC
11	CHAN SHING CHIT	SPCC
12	TRAN HO YIN	SPC
13	LEUNG PAK YU	VSA
14	CHAN ZI KENG JUSTIN	KCC
15	NG TIMOTHY KAR YIP	SSCS
16	LEE YAT LONG	CFSS
17	MAI HUINAN	SSCS
18	WONG TSAN SHING	LHYMSS
19	CHIU TSZ HONG	CFSS
20	AU YAT CHUNG JERRY	RC
21	CHEUNG ASHTON BEAU	CIS
22	CHEUNG TIN YEUNG	LHYMSS
23	SALAROLI CLOVIS	HKTKP
24	WONG CHUN FAI	LHYMSS
25	LUK KA WING	CGHC
26	FUNG PAK HUNG	WESLEY
27	BOIDOT ALEXANDRE MARIE MELCHIOR A	FIS
28	LUN CHING HANG	SSCS
29	CHAN YIK YUEN	TSIS
30	CHENG KWAN HO	LHYMSS
31	LEUNG CHAM CHUNG	HKUGA
32	LAW CHI LOK	SSCS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Epee C

Poules, round No 1

Poule No 1 9:00 piste No 20

					V/M	ind.	HS	rank		
MAI HUINAN	SSCS	■	V	2	4	V	0.500	6	16	3
BOIDOT ALEXANDRE MARIE MEL	FIS	1	■	1	3	2	0.000	-13	7	5
HUNG SIU LUNG	SPC	V3	V	■	V	V4	1.000	9	17	1
SO MAN HIM ELROY	SJC	V	V	3	■	V	0.750	5	18	2
SALAROLI CLOVIS	HKTKP	1	V	2	1	■	0.250	-7	9	4

Poule No 2 9:00 piste No 21

					V/M	ind.	HS	rank		
AU YAT CHUNG JERRY	RC	■	2	4	V	V	0.500	-1	16	3
CHAN SZE YUEN HAYDEN	SPCC	V	■	V	V	3	0.750	10	18	1
CHEUNG ASHTON BEAU	CIS	V	1	■	V	3	0.500	-2	14	4
CHAN YIK YUEN	TSIS	4	0	2	■	0	0.000	-14	6	5
TRAN HO YIN	SPC	3	V	V	V	■	0.750	7	18	2

Poule No 3 9:00 piste No 22

					V/M	ind.	HS	rank		
LEE KWAN HON ANDREW	SPCC	■	V	V	2	V	0.750	8	17	2
WONG TSAN SHING	LHYMSS	2	■	V	2	V	0.500	1	14	3
LEUNG CHAM CHUNG	HKUGA	0	0	■	0	1	0.000	-19	1	5
LEONG WAI TO	SPC	V	V	V	■	3	0.750	10	18	1
CHIU TSZ HONG	CFSS	2	3	V	V4	■	0.500	0	14	4

Poule No 4 9:45 piste No 20

					V/M	ind.	HS	rank			
NG TIMOTHY KAR YIP	SSCS	■	3	V	2	V	V4	0.600	0	19	4
CHENG KEI YEUNG	SKHTSK	V	■	V	V	V	V4	1.000	8	24	1
LEUNG PAK YU	VSA	3	4	■	V4	V	V	0.600	7	21	2
CHAN ZI KENG JUSTIN	KCC	V	3	3	■	V	V4	0.600	6	20	3
CHENG KWAN HO	LHYMSS	3	3	0	0	■	2	0.000	-17	8	6
LUK KA WING	CGHC	3	3	1	3	V	■	0.200	-4	15	5

Poule No 5 9:45 piste No 21

					V/M	ind.	HS	rank			
CHAN YAT HUNG	SPC	■	V	V	V	V	V	1.000	19	25	1
FUNG PAK HUNG	WESLEY	1	■	3	V	2	4	0.200	-7	15	5
CHEUNG TIN YEUNG	LHYMSS	2	V	■	V	0	2	0.400	-5	14	4
LAW CHI LOK	SSCS	0	2	1	■	1	1	0.000	-20	5	6
CHIU KESTER CHUN TING	SPCC	3	V	V	V	■	V	0.800	15	23	2
LEE YAT LONG	CFSS	0	V	V	V	0	■	0.600	-2	15	3

Poule No 6 9:45 piste No 22

					V/M	ind.	HS	rank		
WONG CHUN FAI	LHYMSS	■	0	V4	2	0	0.250	-12	6	4
SHUM CHUN KWAN	SJC	V	■	V	V	4	0.750	12	19	1
LUN CHING HANG	SSCS	3	2	■	0	1	0.000	-13	6	5
LI LOK MAN	ISFA	V	0	V	■	V	0.750	4	15	3
CHAN SHING CHIT	SPCC	V	V	V	4	■	0.750	9	19	2

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Epee C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 32 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN YAT HUNG	SPC	1.000	19	25	qualifier
2	HUNG SIU LUNG	SPC	1.000	9	17	qualifier
3	CHENG KEI YEUNG	SKHTSK	1.000	8	24	qualifier
4	CHIU KESTER CHUN TING	SPCC	0.800	15	23	qualifier
5	SHUM CHUN KWAN	SJC	0.750	12	19	qualifier
6	CHAN SZE YUEN HAYDEN	SPCC	0.750	10	18	qualifier
6	LEONG WAI TO	SPC	0.750	10	18	qualifier
8	CHAN SHING CHIT	SPCC	0.750	9	19	qualifier
9	LEE KWAN HON ANDREW	SPCC	0.750	8	17	qualifier
10	TRAN HO YIN	SPC	0.750	7	18	qualifier
11	SO MAN HIM ELROY	SJC	0.750	5	18	qualifier
12	LI LOK MAN	ISFA	0.750	4	15	qualifier
13	LEUNG PAK YU	VSA	0.600	7	21	qualifier
14	CHAN ZI KENG JUSTIN	KCC	0.600	6	20	qualifier
15	NG TIMOTHY KAR YIP	SSCS	0.600	0	19	qualifier
16	LEE YAT LONG	CFSS	0.600	-2	15	qualifier
17	MAI HUINAN	SSCS	0.500	6	16	eliminated
18	WONG TSAN SHING	LHYMSS	0.500	1	14	eliminated
19	CHIU TSZ HONG	CFSS	0.500	0	14	eliminated
20	AU YAT CHUNG JERRY	RC	0.500	-1	16	eliminated
21	CHEUNG ASHTON BEAU	CIS	0.500	-2	14	eliminated
22	CHEUNG TIN YEUNG	LHYMSS	0.400	-5	14	eliminated
23	SALAROLI CLOVIS	HKTKP	0.250	-7	9	eliminated
24	WONG CHUN FAI	LHYMSS	0.250	-12	6	eliminated
25	LUK KA WING	CGHC	0.200	-4	15	eliminated
26	FUNG PAK HUNG	WESLEY	0.200	-7	15	eliminated
27	BOIDOT ALEXANDRE MARIE ME	FIS	0.000	-13	7	eliminated
28	LUN CHING HANG	SSCS	0.000	-13	6	eliminated
29	CHAN YIK YUEN	TSIS	0.000	-14	6	eliminated
30	CHENG KWAN HO	LHYMSS	0.000	-17	8	eliminated
31	LEUNG CHAM CHUNG	HKUGA	0.000	-19	1	eliminated
32	LAW CHI LOK	SSCS	0.000	-20	5	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Foil A

Overall ranking (ordered by ranking - 11 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHENG POK HONG BRYAN	CIS
2	YU YEE SHING	SJC
3	CHAM CHIN SHING	HKTKP
3	YIP LAI HEI	SPC
5	LEE KYLE MAN HIEN	YCKMC-2
6	MAH TSZ CHUNG OSCAR	SPCC
7	KAM CHUN KEI	SPCC
8	LEE YUNG POK	SPCC
9	WONG CEDRIC HO YIN	CIS
10	IP CHING NAM	HKSS
11	HAU KA CHUN AARON	HKSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Foil A

Poules, round No 1

Poule No 1 11:00 piste No 1

							V/M	ind.	HS	rank	
KAM CHUN KEI	SPCC	█	V4	1	V	1	3	0.400	-1	14	3
LEE YUNG POK	SPCC	0	█	3	V	V	1	0.400	-3	14	4
YIP LAI HEI	SPC	V	V	█	V	V	2	0.800	10	22	2
IP CHING NAM	HKSS	2	0	0	█	V	0	0.200	-17	7	6
WONG CEDRIC HO YIN	CIS	V3	3	3	4	█	1	0.200	-7	14	5
CHAM CHIN SHING	HKTKP	V	V	V	V	V	█	1.000	18	25	1

Poule No 2 11:00 piste No 2

							V/M	ind.	HS	rank	
HAU KA CHUN AARON	HKSS	█	0	1	1	0		0.000	-18	2	5
LEE KYLE MAN HIEN	YCKMC-2	V	█	3	V3	3		0.500	3	14	3
MAH TSZ CHUNG OSCAR	SPCC	V	V4	█	1	1		0.500	-3	11	4
YU YEE SHING	SJC	V	2	V	█	2		0.500	4	14	2
CHENG POK HONG BRYAN	CIS	V	V	V	V	█		1.000	14	20	1

HK - Boys Foil A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 11 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAM CHIN SHING	HKTKP	1.000	18	25	qualifier
2	CHENG POK HONG BRYAN	CIS	1.000	14	20	qualifier
3	YIP LAI HEI	SPC	0.800	10	22	qualifier
4	YU YEE SHING	SJC	0.500	4	14	qualifier
5	LEE KYLE MAN HIEN	YCKMC-2	0.500	3	14	qualifier
6	MAH TSZ CHUNG OSCAR	SPCC	0.500	-3	11	qualifier
7	KAM CHUN KEI	SPCC	0.400	-1	14	qualifier
8	LEE YUNG POK	SPCC	0.400	-3	14	qualifier
9	WONG CEDRIC HO YIN	CIS	0.200	-7	14	eliminated
10	IP CHING NAM	HKSS	0.200	-17	7	eliminated
11	HAU KA CHUN AARON	HKSS	0.000	-18	2	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Boys Foil A

Tableau of 8

Semi-finals

Final

1	CHAM CHIN SHING	HKTKP			
8	LEE YUNG POK	SPCC	CHAM CHIN SHING		
			15/3		
5	LEE KYLE MAN HIEN	YCKMC-2		YU YEE SHING	
				15/13	
4	YU YEE SHING	SJC	YU YEE SHING		
			15/9		
3	YIP LAI HEI	SPC			CHENG POK HONG BRYAN
					15/14
6	MAH TSZ CHUNG OSCAR	SPCC	YIP LAI HEI		
			15/8		
7	KAM CHUN KEI	SPCC		CHENG POK HONG BRYAN	
				15/8	
2	CHENG POK HONG BRYAN	CIS	CHENG POK HONG BRYAN		
			15/4		

HK - Boys Foil B

Overall ranking (ordered by ranking - 12 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LEUNG YIN KEI	SPC
2	CHENG CHEUK CHUN	SJA
3	CHOW ANTHONY ZONG WEN	HKIS
3	LEE KWAN HO ARTHUR	SPCC
5	LAU CHUN HIN	SPC
6	LEUNG YI KWAN ODIN	RC
7	LIEW JIA JUN	SPCC
8	LEUNG KA HEI	CFSS
9	HUNG LINCOLN MAN HIM	SPCC
10	LIU CHEUK HENG	SKHTSK
11	CHUNG WING KUI	HKSS
12	JAMET PAUL HENN SANBEUR NATHAN	FIS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Foil B

Poules, round No 1

Poule No 1 16:15 piste No 7

							V/M	ind.	HS	rank	
LIEW JIA JUN	SPCC	█	V	2	1	1	V	0.400	-4	14	4
HUNG LINCOLN MAN HIM	SPCC	4	█	2	0	1	V	0.200	-6	12	5
LEUNG YI KWAN ODIN	RC	V3	V4	█	1	3	V	0.600	2	16	3
CHENG CHEUK CHUN	SJA	V	V	V	█	V	V	1.000	19	25	1
LAU CHUN HIN	SPC	V	V4	V	2	█	V	0.800	10	21	2
JAMET PAUL HENN SANBEUR NA	FIS	1	0	0	2	1	█	0.000	-21	4	6

Poule No 2 16:15 piste No 8

							V/M	ind.	HS	rank	
LEUNG KA HEI	CFSS	█	V1	0	0	2	V	0.400	-11	8	4
LIU CHEUK HENG	SKHTSK	0	█	1	0	1	V	0.200	-10	7	5
LEE KWAN HO ARTHUR	SPCC	V	V	█	V	1	V	0.800	13	21	2
CHOW ANTHONY ZONG WEN	HKIS	V	V	1	█	2	V	0.600	9	18	3
LEUNG YIN KEI	SPC	V	V	V	V4	█	V	1.000	18	24	1
CHUNG WING KUI	HKSS	4	1	1	0	0	█	0.000	-19	6	6

HK - Boys Foil B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 12 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHENG CHEUK CHUN	SJA	1.000	19	25	qualifier
2	LEUNG YIN KEI	SPC	1.000	18	24	qualifier
3	LEE KWAN HO ARTHUR	SPCC	0.800	13	21	qualifier
4	LAU CHUN HIN	SPC	0.800	10	21	qualifier
5	CHOW ANTHONY ZONG WEN	HKIS	0.600	9	18	qualifier
6	LEUNG YI KWAN ODIN	RC	0.600	2	16	qualifier
7	LIEW JIA JUN	SPCC	0.400	-4	14	qualifier
8	LEUNG KA HEI	CFSS	0.400	-11	8	qualifier
9	HUNG LINCOLN MAN HIM	SPCC	0.200	-6	12	eliminated
10	LIU CHEUK HENG	SKHTSK	0.200	-10	7	eliminated
11	CHUNG WING KUI	HKSS	0.000	-19	6	eliminated
12	JAMET PAUL HENN SANBEUR NA	FIS	0.000	-21	4	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Boys Foil B

	Tableau of 8	Semi-finals	Final
1	CHENG CHEUK CHUN SJA	CHENG CHEUK CHUN 15/0	CHENG CHEUK CHUN 15/8
8	LEUNG KA HEI CFSS		
5	CHOW ANTHONY ZONG WEN HKIS	CHOW ANTHONY ZONG WEN 15/14	LEUNG YIN KEI 15/10
4	LAU CHUN HIN SPC		
3	LEE KWAN HO ARTHUR SPCC	LEE KWAN HO ARTHUR 11/1	LEUNG YIN KEI 15/5
6	LEUNG YI KWAN ODIN RC		
7	LIEW JIA JUN SPCC	LEUNG YIN KEI 15/3	
2	LEUNG YIN KEI SPC		

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Foil C

Overall ranking (ordered by ranking - 30 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHOY LUCAS BRENDAN	CIS
2	WONG HAY TAO BOSCO	WYHK
3	LEE CHUN YAT BORIS	SJC
3	LEUNG WAI CHI ETHAN	HKIS
5	CHAN YU CHAK	SSCS
6	TSE KA YU	SPC
7	LIN HO LUN SANTANGELO	SPC
8	PUN CHAK MING	IS
9	LEE CHRISTOPHER WEI EN	VSA
10	HUI ETHAN	GSIS
11	HUNG VINCENT MAN HOO	SPCC
12	LAM CHOI CHING	TSIS
13	YEUNG HO LAM	SPCC
14	WONG NICHOLAS CHING YU	FIS
15	CHAN HO YIU	CFSS
15	LI CHEUK HIM ISAAC	CFSS
17	TAM SHING KIT	SPCC
18	LAW HIN TAK	SPCC
19	WONG CHAO MARCUS	HKUGA
20	KWAN HUI YAT	HKUGA
21	LAM TSZ NGAI	CFSS
22	LAU TEE GIN IGNATIUS	CIS
23	LOI RYAN YI CHANG	ISFA
24	LEE JOSEPH HWANG	CIS
25	HUY YUI TUNG MARCUS	SPC
26	YAU WANG CHI WINSON	CFSS
27	CHAN JUSTIN TRAVIS	HKUGA
28	LEUNG PAK KUI XAVIER	WYHK
29	KWONG CYRUS JEROME	CIS
29	LEFORT THIBAUT LEON PIERRE	FIS

HK - Boys Foil C

Poules, round No 1

Poule No 1 9:00 piste No 9

							V/M	ind.	HS	rank	
LEE CHUN YAT BORIS	SJC	█	1	V	V	V	V4	0.800	8	20	2
LIN HO LUN SANTANGELO	SPC	V	█	2	V	V	V	0.800	15	22	1
YEUNG HO LAM	SPCC	1	V	█	V	V	2	0.600	6	18	3
CHAN JUSTIN TRAVIS	HKUGA	1	0	0	█	1	0	0.000	-23	2	6
LOI RYAN YI CHANG	ISFA	2	1	2	V	█	2	0.200	-9	12	5
CHAN HO YIU	CFSS	3	0	V3	V	V	█	0.600	3	16	4

Poule No 2 9:00 piste No 10

							V/M	ind.	HS	rank	
WONG NICHOLAS CHING YU	FIS	█	V4	V	1	V	2	0.600	4	17	3
HUY YUI TUNG MARCUS	SPC	0	█	V	1	0	1	0.200	-13	7	5
YAU WANG CHI WINSON	CFSS	1	1	█	0	1	3	0.000	-19	6	6
CHOY LUCAS BRENDAN	CIS	V	V	V	█	V	V4	1.000	20	24	1
LAW HIN TAK	SPCC	2	V	V	1	█	1	0.400	-2	14	4
HUI ETHAN	GSIS	V	V	V	1	V	█	0.800	10	21	2

Poule No 3 9:00 piste No 11

							V/M	ind.	HS	rank	
CHAN YU CHAK	SSCS	█	V	V	V	V	V	1.000	22	25	1
LAM CHOI CHING	TSIS	0	█	V	4	V	V	0.600	6	19	3
LAU TEE GIN IGNATIUS	CIS	2	3	█	2	1	V	0.200	-7	13	5
HUNG VINCENT MAN HOO	SPCC	1	V	V	█	V1	V	0.800	6	17	2
WONG CHAO MARCUS	HKUGA	0	0	V	0	█	V	0.400	-2	10	4
LEFORT THIBAUT LEON PIERRE	FIS	0	0	0	0	0	█	0.000	-25	0	6

Poule No 4 9:45 piste No 9

							V/M	ind.	HS	rank	
KWAN HUI YAT	HKUGA	█	1	V	3	V	0	0.400	-3	14	4
TSE KA YU	SPC	V	█	V	V	V	3	0.800	17	23	2
LEUNG PAK KUI XAVIER	WYHK	1	0	█	0	0	0	0.000	-24	1	6
LI CHEUK HIM ISAAC	CFSS	V	0	V	█	V	1	0.600	3	16	3
LEE JOSEPH HWANG	CIS	1	0	V	0	█	2	0.200	-12	8	5
LEE CHRISTOPHER WEI EN	VSA	V	V	V	V	V	█	1.000	19	25	1

Poule No 5 9:45 piste No 10

							V/M	ind.	HS	rank	
LAM TSZ NGAI	CFSS	█	3	3	V	1	1	0.200	-5	13	5
WONG HAY TAO BOSCO	WYHK	V4	█	1	V	V	3	0.600	5	18	3
LEUNG WAI CHI ETHAN	HKIS	V	V	█	V	V	V	1.000	20	25	1
KWONG CYRUS JEROME	CIS	0	0	0	█	0	0	0.000	-25	0	6
TAM SHING KIT	SPCC	V	1	1	V	█	2	0.400	0	14	4
PUN CHAK MING	IS	V4	V4	0	V	V3	█	0.800	5	16	2

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Foil C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 30 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN YU CHAK	SSCS	1.000	22	25	qualifier
2	LEUNG WAI CHI ETHAN	HKIS	1.000	20	25	qualifier
3	CHOY LUCAS BRENDAN	CIS	1.000	20	24	qualifier
4	LEE CHRISTOPHER WEI EN	VSA	1.000	19	25	qualifier
5	TSE KA YU	SPC	0.800	17	23	qualifier
6	LIN HO LUN SANTANGELO	SPC	0.800	15	22	qualifier
7	HUI ETHAN	GSIS	0.800	10	21	qualifier
8	LEE CHUN YAT BORIS	SJC	0.800	8	20	qualifier
9	HUNG VINCENT MAN HOO	SPCC	0.800	6	17	qualifier
10	PUN CHAK MING	IS	0.800	5	16	qualifier
11	LAM CHOI CHING	TSIS	0.600	6	19	qualifier
12	YEUNG HO LAM	SPCC	0.600	6	18	qualifier
13	WONG HAY TAO BOSCO	WYHK	0.600	5	18	qualifier
14	WONG NICHOLAS CHING YU	FIS	0.600	4	17	qualifier
15	CHAN HO YIU	CFSS	0.600	3	16	qualifier
15	LI CHEUK HIM ISAAC	CFSS	0.600	3	16	qualifier
17	TAM SHING KIT	SPCC	0.400	0	14	eliminated
18	LAW HIN TAK	SPCC	0.400	-2	14	eliminated
19	WONG CHAO MARCUS	HKUGA	0.400	-2	10	eliminated
20	KWAN HUI YAT	HKUGA	0.400	-3	14	eliminated
21	LAM TSZ NGAI	CFSS	0.200	-5	13	eliminated
22	LAU TEE GIN IGNATIUS	CIS	0.200	-7	13	eliminated
23	LOI RYAN YI CHANG	ISFA	0.200	-9	12	eliminated
24	LEE JOSEPH HWANG	CIS	0.200	-12	8	eliminated
25	HUY YUI TUNG MARCUS	SPC	0.200	-13	7	eliminated
26	YAU WANG CHI WINSON	CFSS	0.000	-19	6	eliminated
27	CHAN JUSTIN TRAVIS	HKUGA	0.000	-23	2	eliminated
28	LEUNG PAK KUI XAVIER	WYHK	0.000	-24	1	eliminated
29	KWONG CYRUS JEROME	CIS	0.000	-25	0	eliminated
29	LEFORT THIBAUT LEON PIERRE	FIS	0.000	-25	0	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Foil C

Tableau of 16			Tableau of 8		Semi-finals		Final	
1	CHAN YU CHAK	SSCS	CHAN YU CHAK	15/7	LEE CHUN YAT BORIS	15/14	WONG HAY TAO BOSCO	15/10
16	CHAN HO YIU	CFSS						
9	HUNG VINCENT MAN HOO	SPCC	LEE CHUN YAT BORIS	15/7				
8	LEE CHUN YAT BORIS	SJC						
5	TSE KA YU	SPC	TSE KA YU	15/5	WONG HAY TAO BOSCO	15/8		
12	YEUNG HO LAM	SPCC						
13	WONG HAY TAO BOSCO	WYHK	WONG HAY TAO BOSCO	15/7				
4	LEE CHRISTOPHER WEI EN	VSA						
3	CHOY LUCAS BRENDAN	CIS	CHOY LUCAS BRENDAN	15/0	CHOY LUCAS BRENDAN	10/8	CHOY LUCAS BRENDAN	15/8
14	WONG NICHOLAS CHING Y	FIS						
11	LAM CHOI CHING	TSIS	LIN HO LUN SANTANGELO	15/3				
6	LIN HO LUN SANTANGELO	SPC						
7	HUI ETHAN	GSIS	PUN CHAK MING	11/6	LEUNG WAI CHI ETHAN	15/7		
10	PUN CHAK MING	IS						
15	LI CHEUK HIM ISAAC	CFSS	LEUNG WAI CHI ETHAN	15/0				
2	LEUNG WAI CHI ETHAN	HKIS						

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking - 13 fencers)

ranking	name and first name	club
1	MAK MATTHEW	KCC
2	SO CHAM MAN	HKUGA
3	CHEUNG JULIAN	SPC
3	ZAU CALVIN RAY JIA JIN	HKIS
5	LEUNG LAP FAN	HKUGA
6	LAM KWAN HO	CFSS
7	FONG MARCUS ALEXANDER	HKIS
8	NG KWUN YAT	SSCS
9	NGAI TIK WAH	SPC
10	FUNG HAYLYN CHEUNG	TSIS
11	CHEUNG PO MING	CFSS
12	WONG KING HEI	YCKMC-2
13	LUK KA LEUNG	YCKMC-2

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre A

Poules, round No 1

Poule No 1 13:30 piste No 1

					V/M	ind.	HS	rank	
NG KWUN YAT	SSCS	<input type="checkbox"/>	V	4	0	0.333	-1	9	3
WONG KING HEI	YCKMC-2	0	<input type="checkbox"/>	2	0	0.000	-13	2	4
LAM KWAN HO	CFSS	V	V	<input type="checkbox"/>	0	0.667	-1	10	2
MAK MATTHEW	KCC	V	V	V	<input type="checkbox"/>	1.000	15	15	1

Poule No 2 13:30 piste No 2

						V/M	ind.	HS	rank	
FONG MARCUS ALEXANDER	HKIS	<input type="checkbox"/>	3	2	V	V	0.500	1	15	3
SO CHAM MAN	HKUGA	V	<input type="checkbox"/>	0	V	V	0.750	6	15	2
CHENG JULIAN	SPC	V	V	<input type="checkbox"/>	V	V	1.000	17	20	1
FUNG HAYLYN CHEUNG	TSIS	3	1	1	<input type="checkbox"/>	V	0.250	-8	10	4
LUK KA LEUNG	YCKMC-2	1	0	0	3	<input type="checkbox"/>	0.000	-16	4	5

Poule No 3 13:30 piste No 3

						V/M	ind.	HS	rank
LEUNG LAP FAN	HKUGA	<input type="checkbox"/>	V	V	3	0.667	5	13	2
NGAI TIK WAH	SPC	1	<input type="checkbox"/>	V	1	0.333	-6	7	3
CHEUNG PO MING	CFSS	2	3	<input type="checkbox"/>	1	0.000	-9	6	4
ZAU CALVIN RAY JIA JIN	HKIS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	1.000	10	15	1

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 13 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHENG JULIAN	SPC	1.000	17	20	qualifier
2	MAK MATTHEW	KCC	1.000	15	15	qualifier
3	ZAU CALVIN RAY JIA JIN	HKIS	1.000	10	15	qualifier
4	SO CHAM MAN	HKUGA	0.750	6	15	qualifier
5	LEUNG LAP FAN	HKUGA	0.667	5	13	qualifier
6	LAM KWAN HO	CFSS	0.667	-1	10	qualifier
7	FONG MARCUS ALEXANDER	HKIS	0.500	1	15	qualifier
8	NG KWUN YAT	SSCS	0.333	-1	9	qualifier
9	NGAI TIK WAH	SPC	0.333	-6	7	eliminated
10	FUNG HAYLYN CHEUNG	TSIS	0.250	-8	10	eliminated
11	CHEUNG PO MING	CFSS	0.000	-9	6	eliminated
12	WONG KING HEI	YCKMC-2	0.000	-13	2	eliminated
13	LUK KA LEUNG	YCKMC-2	0.000	-16	4	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Boys Sabre A

	Tableau of 8	Semi-finals	Final
1	CHENG JULIAN SPC	CHENG JULIAN 15/3	SO CHAM MAN 15/9
8	NG KWUN YAT SSCS		
5	LEUNG LAP FAN HKUGA	SO CHAM MAN 15/9	MAK MATTHEW 15/4
4	SO CHAM MAN HKUGA		
3	ZAU CALVIN RAY JIA JIN HKIS	ZAU CALVIN RAY JIA JIN 15/5	MAK MATTHEW 15/12
6	LAM KWAN HO CFSS		
7	FONG MARCUS ALEXANDER HKIS	MAK MATTHEW 15/4	
2	MAK MATTHEW KCC		

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking - 13 fencers)

rank	name and first name	club
1	CHAN HO TIN	SPC
2	MAN CHO HIN ENOCH	SSCS
3	LI SIU HANG ADRIAN	HKIS
3	NG KA HO PLATO	SJC
5	CHAN LOK HEI	ISFA
6	CHEUNG CHUN HIN	CFSS
7	TAO TSZ YEUNG	QC
8	LAM CHUN NGAI ADAM	WYHK
9	CHAU YUI CHING	HKUGA
10	YUE SHING HEI MATTHEW	VSA
11	YAU CHEUK FUNG	HKUGA
12	LEUNG PAK HIM TIMOTHY	TSIS
13	CHAN TZE TO	CFSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre B

Poules, round No 1

Poule No 1 13:30 piste No 4

					V/M	ind.	HS	rank
CHEUNG CHUN HIN	CFSS	█	V	V	4	0	0.500	2 14 3
LEUNG PAK HIM TIMOTHY	TSIS	2	█	4	0	1	0.000	-13 7 5
YAU CHEUK FUNG	HKUGA	0	V	█	2	0	0.250	-12 7 4
CHAN LOK HEI	ISFA	V	V	V	█	3	0.750	7 18 2
MAN CHO HIN ENOCH	SSCS	V	V	V	V	█	1.000	16 20 1

Poule No 2 13:30 piste No 5

					V/M	ind.	HS	rank
CHAU YUI CHING	HKUGA	█	2	V	0		0.333	-3 7 3
CHAN HO TIN	SPC	V	█	V	V		1.000	9 15 1
CHAN TZE TO	CFSS	0	0	█	0		0.000	-15 0 4
NG KA HO PLATO	SJC	V	4	V	█		0.667	9 14 2

Poule No 3 13:30 piste No 6

					V/M	ind.	HS	rank
YUE SHING HEI MATTHEW	VSA	█	2	V	1		0.333	-4 8 4
LAM CHUN NGAI ADAM	WYHK	V	█	1	3		0.333	-3 9 3
TAO TSZ YEUNG	QC	2	V	█	3		0.333	-1 10 2
LI SIU HANG ADRIAN	HKIS	V	V	V	█		1.000	8 15 1

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 13 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	MAN CHO HIN ENOCH	SSCS	1.000	16	20	qualifier
2	CHAN HO TIN	SPC	1.000	9	15	qualifier
3	LI SIU HANG ADRIAN	HKIS	1.000	8	15	qualifier
4	CHAN LOK HEI	ISFA	0.750	7	18	qualifier
5	NG KA HO PLATO	SJC	0.667	9	14	qualifier
6	CHEUNG CHUN HIN	CFSS	0.500	2	14	qualifier
7	TAO TSZ YEUNG	QC	0.333	-1	10	qualifier
8	LAM CHUN NGAI ADAM	WYHK	0.333	-3	9	qualifier
9	CHAU YUI CHING	HKUGA	0.333	-3	7	eliminated
10	YUE SHING HEI MATTHEW	VSA	0.333	-4	8	eliminated
11	YAU CHEUK FUNG	HKUGA	0.250	-12	7	eliminated
12	LEUNG PAK HIM TIMOTHY	TSIS	0.000	-13	7	eliminated
13	CHAN TZE TO	CFSS	0.000	-15	0	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Boys Sabre B



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking - 15 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHUA LUCAS XIAN YU	HKIS
2	CHENG BRIAN	TVGSS
3	FUNG CHUN HEI ISAAC	SKHTSK
3	YIM TIN LONG	SPCC
5	DOMINIC MARK YAP	WIS
6	TANG CHI SUM JASON	SSCS
7	TSUI CHUN WAI	SPC
8	LOKE HO TIN	SPC
9	LAI TIN LOK ISAAC	SSCS
10	FUNG YIN SHUN	SKHTSK
11	CHENG TSUN HAY	VSA
12	KONEFAL LUU HEAVEN MARKUS MAGNU	FIS
13	COOPER ARTHUR	FIS
14	CHUI NGO	SJC
15	CHAN PAK YIN	CFSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre C

Poules, round No 1

Poule No 1 13:30 piste No 7

					V/M	ind.	HS	rank
YIM TIN LONG	SPCC	■	V	V	4	V	0.750	12 19 2
CHUI NGO	SJC	0	■	2	1	1	0.000	-16 4 5
KONEFAL LUU HEAVEN MARKUS	FIS	1	V	■	0	2	0.250	-9 8 4
CHUA LUCAS XIAN YU	HKIS	V	V	V	■	V	1.000	15 20 1
LAI TIN LOK ISAAC	SSCS	1	V	V	0	■	0.500	-2 11 3

Poule No 2 13:30 piste No 8

					V/M	ind.	HS	rank
CHENG TSUN HAY	VSA	■	V	1	2	2	0.250	-6 10 4
COOPER ARTHUR	FIS	1	■	1	1	3	0.000	-14 6 5
TANG CHI SUM JASON	SSCS	V	V	■	3	V	0.750	7 18 2
FUNG CHUN HEI ISAAC	SKHTSK	V	V	V	■	V	1.000	14 20 1
LOKE HO TIN	SPC	V	V	4	0	■	0.500	-1 14 3

Poule No 3 13:30 piste No 9

					V/M	ind.	HS	rank
TSUI CHUN WAI	SPC	■	V	4	V	1	0.500	3 15 3
FUNG YIN SHUN	SKHTSK	2	■	1	V	3	0.250	-6 11 4
DOMINIC MARK YAP	WIS	V	V	■	V	4	0.750	8 19 2
CHAN PAK YIN	CFSS	0	2	1	■	0	0.000	-17 3 5
CHENG BRIAN	TVGSS	V	V	V	V	■	1.000	12 20 1

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 15 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHUA LUCAS XIAN YU	HKIS	1.000	15	20	qualifier
2	FUNG CHUN HEI ISAAC	SKHTSK	1.000	14	20	qualifier
3	CHENG BRIAN	TVGSS	1.000	12	20	qualifier
4	YIM TIN LONG	SPCC	0.750	12	19	qualifier
5	DOMINIC MARK YAP	WIS	0.750	8	19	qualifier
6	TANG CHI SUM JASON	SSCS	0.750	7	18	qualifier
7	TSUI CHUN WAI	SPC	0.500	3	15	qualifier
8	LOKE HO TIN	SPC	0.500	-1	14	qualifier
9	LAI TIN LOK ISAAC	SSCS	0.500	-2	11	eliminated
10	FUNG YIN SHUN	SKHTSK	0.250	-6	11	eliminated
11	CHENG TSUN HAY	VSA	0.250	-6	10	eliminated
12	KONEFAL LUU HEAVEN MARKUS	FIS	0.250	-9	8	eliminated
13	COOPER ARTHUR	FIS	0.000	-14	6	eliminated
14	CHUI NGO	SJC	0.000	-16	4	eliminated
15	CHAN PAK YIN	CFSS	0.000	-17	3	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Boys Sabre C

Tableau of 8			Semi-finals		Final	
1	CHUA LUCAS XIAN YU	HKIS				
8	LOKE HO TIN	SPC	CHUA LUCAS XIAN YU 15/10			
5	DOMINIC MARK YAP	WIS	YIM TIN LONG 15/8		CHUA LUCAS XIAN YU 15/14	
4	YIM TIN LONG	SPCC			CHUA LUCAS XIAN YU 15/14	
3	CHENG BRIAN	TVGSS	CHENG BRIAN 15/7			
6	TANG CHI SUM JASON	SSCS	CHENG BRIAN 15/7			
7	TSUI CHUN WAI	SPC	FUNG CHUN HEI ISAAC 15/5			
2	FUNG CHUN HEI ISAAC	SKHTSK				

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee A

Overall ranking (ordered by ranking - 12 fencers)

ranking	name and first name	club
1	AU OI YI	SSGC
2	LEE LAI YAN	MSS
3	FONG CHING CHARMAINE	HKIS
3	LAM TSOI YING	HKTLC
5	NG HOI LAM	SSCS
6	LIU YUEN TUNG	SSGC
7	YIU HO KI	SSCS
8	CHEUNG KA WAN	MSS
9	FISHER AMANDINE Y LAN	FIS
10	MAN HEI YUEN	HKUGA
11	FONG CHO LAM	SSCS
12	CHOI HIU YAN CHELSIA	SSCS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee A

Poules, round No 1

Poule No 1 12:00 piste No 21

							V/M	ind.	HS	rank	
FONG CHO LAM	SSCS	■	4	V	4	0	1	0.200	-10	14	6
NG HOI LAM	SSCS	V	■	V4	V	V	V4	1.000	8	23	1
MAN HEI YUEN	HKUGA	4	2	■	2	V	1	0.200	-9	14	5
LIU YUEN TUNG	SSGC	V	4	V	■	V	V2	0.800	5	21	2
FISHER AMANDINE Y LAN	FIS	V	3	4	4	■	2	0.200	-2	18	4
LEE LAI YAN	MSS	V	2	V	1	V	■	0.600	8	18	3

Poule No 2 12:00 piste No 22

							V/M	ind.	HS	rank	
CHOI HIU YAN CHELSIA	SSCS	■	1	3	0	2	3	0.000	-16	9	6
YIU HO KI	SSCS	V	■	V	4	V	2	0.600	5	21	2
FONG CHING CHARMAINE	HKIS	V	4	■	3	V	V	0.600	3	22	3
AU OI YI	SSGC	V	V	V	■	4	V	0.800	12	24	1
CHEUNG KA WAN	MSS	V	1	3	V	■	V	0.600	2	19	4
LAM TSOI YING	HKTLC	V	V	3	0	1	■	0.400	-6	14	5

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 12 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	NG HOI LAM	SSCS	1.000	8	23	qualifier
2	AU OI YI	SSGC	0.800	12	24	qualifier
3	LIU YUEN TUNG	SSGC	0.800	5	21	qualifier
4	LEE LAI YAN	MSS	0.600	8	18	qualifier
5	YIU HO KI	SSCS	0.600	5	21	qualifier
6	FONG CHING CHARMAINE	HKIS	0.600	3	22	qualifier
7	CHEUNG KA WAN	MSS	0.600	2	19	qualifier
8	LAM TSOI YING	HKTLC	0.400	-6	14	qualifier
9	FISHER AMANDINE Y LAN	FIS	0.200	-2	18	eliminated
10	MAN HEI YUEN	HKUGA	0.200	-9	14	eliminated
11	FONG CHO LAM	SSCS	0.200	-10	14	eliminated
12	CHOI HIU YAN CHELSIA	SSCS	0.000	-16	9	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Girls Epee A



HK - Girls Epee B

Overall ranking (ordered by ranking - 18 fencers)

rank	name and first name	club
1	NG CHEUK YAU	SSCS
2	HO LONG YIN VARDIS	MSS
3	LAI HIU CHI EMILY	HKUGA
3	TAM EVELYN YAN LOK	CFSS
5	CHU YIN TING	SSGC
6	LEE CE MI	CIS
7	DURENNE MINA CELINE KIRSTI MADELEI	FIS
8	LAM KALISTA	GSIS
9	LEE HIU YAN VIVIAN	CFSS
10	CHONG YAN WAH JEMIMA	SSGC
11	ZHAO RU YI VICTORIA	SPCC
12	WONG LOK YAN	SPCS
13	WU SIN TUNG JANE	SSGC
14	WU WING MAN	CFSS
15	WONG WAI KEI	SSGC
16	DONI SUHEERA HOURIS	TSIS
17	TSE SUM YI JAMIE	SPCC
18	POON SONNIE	CFSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee B

Poules, round No 1

Poule No 1 17:30 piste No 13

						V/M	ind.	HS	rank		
CHONG YAN WAH JEMIMA	SSGC	█	V	2	2	V	V	0.600	-2	19	4
WU SIN TUNG JANE	SSGC	4	█	4	1	V	4	0.200	-2	18	5
HO LONG YIN VARDIS	MSS	V	V	█	V	V3	V4	1.000	11	22	1
LEE CE MI	CIS	V	V4	2	█	V	2	0.600	4	18	2
POON SONNIE	CFSS	4	1	2	1	█	2	0.000	-13	10	6
DURENNE MINA CELINE KIRSTI M	FIS	3	V	1	V	V	█	0.600	2	19	3

Poule No 2 17:30 piste No 14

						V/M	ind.	HS	rank		
NG CHEUK YAU	SSCS	█	V	V	V	V	V	1.000	19	25	1
DONI SUHEERA HOURIS	TSIS	2	█	2	3	4	3	0.000	-11	14	6
ZHAO RU YI VICTORIA	SPCC	1	V	█	2	4	V	0.400	1	17	4
CHU YIN TING	SSGC	1	V	V3	█	V	V	0.800	2	19	2
LAM KALISTA	GSIS	2	V	V	4	█	V	0.600	0	21	3
WU WING MAN	CFSS	0	V	1	3	3	█	0.200	-11	12	5

Poule No 3 17:30 piste No 15

						V/M	ind.	HS	rank		
LEE HIU YAN VIVIAN	CFSS	█	4	1	V	V	V	0.600	1	20	3
TAM EVELYN YAN LOK	CFSS	V	█	3	V	V	V	0.800	8	23	2
LAI HIU CHI EMILY	HKUGA	V	V	█	V	V	V	1.000	16	25	1
WONG WAI KEI	SSGC	3	2	1	█	0	V	0.200	-12	11	5
WONG LOK YAN	SPCS	2	2	3	V	█	V	0.400	-1	17	4
TSE SUM YI JAMIE	SPCC	4	2	1	3	3	█	0.000	-12	13	6

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 18 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	NG CHEUK YAU	SSCS	1.000	19	25	qualifier
2	LAI HIU CHI EMILY	HKUGA	1.000	16	25	qualifier
3	HO LONG YIN VARDIS	MSS	1.000	11	22	qualifier
4	TAM EVELYN YAN LOK	CFSS	0.800	8	23	qualifier
5	CHU YIN TING	SSGC	0.800	2	19	qualifier
6	LEE CE MI	CIS	0.600	4	18	qualifier
7	DURENNE MINA CELINE KIRSTI	FIS	0.600	2	19	qualifier
8	LEE HIU YAN VIVIAN	CFSS	0.600	1	20	qualifier
9	LAM KALISTA	GSIS	0.600	0	21	qualifier
10	CHONG YAN WAH JEMIMA	SSGC	0.600	-2	19	eliminated
11	ZHAO RU YI VICTORIA	SPCC	0.400	1	17	eliminated
12	WONG LOK YAN	SPCS	0.400	-1	17	eliminated
13	WU SIN TUNG JANE	SSGC	0.200	-2	18	eliminated
14	WU WING MAN	CFSS	0.200	-11	12	eliminated
15	WONG WAI KEI	SSGC	0.200	-12	11	eliminated
16	DONI SUHEERA HOURIS	TSIS	0.000	-11	14	eliminated
17	TSE SUM YI JAMIE	SPCC	0.000	-12	13	eliminated
18	POON SONNIE	CFSS	0.000	-13	10	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Girls Epee B



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee C

Overall ranking (ordered by ranking - 22 fencers)

ranking	name and first name	club
1	MCLANE LAUREN SOOHEE	CIS
2	CHEUNG HO HUEN	TSIS
3	LEUNG TSZ HAY HAYLEY	SPSS
3	PAK TSZ YAN	TLMSHK
5	LAI YAT NING CHERYL	HKUGA
6	WONG HEI PUI	SPCC
7	LEE PIK YIU	LHYMSS
8	CHAN HEI LUI KIANDRA	HKUGA
9	TSANG KA YUET	SPCC
10	LEE LEONG CHING CATRINA	CIS
11	CHUNG YAN YU YANISHA	IS
12	YUNG HOI CHING	CFSS
13	LAU SIN YI	HKTLC
14	RAILLOT YEON SOO ADELE	HKIS
15	WOO CHEUK LAM	TLMSHK
16	FAN YAN YUET	HKTLC
17	CHEN HAIYING	SPCC
18	LEE TSZ HEI	TLMSHK
19	HUANG HELENE HELING	SSCS
20	CHANG WING LUM	SSGC
21	CHAN YEE CHING JOCELYN	HKUGA
22	CHOW HOI YING	CFSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee C

Poules, round No 1

Poule No 1 9:45 piste No 17

						V/M	ind.	HS	rank		
YUNG HOI CHING	CFSS	█	V	V	3	4	3	0.400	1	20	3
HUANG HELENE HELING	SSCS	2	█	4	3	1	3	0.000	-12	13	6
WOO CHEUK LAM	TLMSHK	2	V	█	V	2	4	0.400	-4	18	5
RAILLOT YEON SOO ADELE	HKIS	V	V	3	█	1	4	0.400	-3	18	4
LAI YAT NING CHERYL	HKUGA	V	V	V	V	█	V	1.000	17	25	1
TSANG KA YUET	SPCC	V	V	V	V	0	█	0.800	1	20	2

Poule No 2 9:45 piste No 18

						V/M	ind.	HS	rank		
WONG HEI PUI	SPCC	█	V	V	0	V	V	0.800	5	20	2
LEE LEONG CHING CATRINA	CIS	3	█	V	1	V	V	0.600	-3	19	3
CHAN YEE CHING JOCELYN	HKUGA	2	4	█	0	0	1	0.000	-18	7	6
CHEUNG HO HUEN	TSIS	V	V	V	█	V	V	1.000	22	25	1
LEE TSZ HEI	TLMSHK	3	4	V	1	█	3	0.200	-4	16	5
LAU SIN YI	HKTLC	2	4	V	1	V	█	0.400	-2	17	4

Poule No 3 9:45 piste No 19

						V/M	ind.	HS	rank		
MCLANE LAUREN SOOHEE	CIS	█	V	V	V3	4		0.750	11	17	2
CHEN HAIYING	SPCC	1	█	V	1	0		0.250	-8	7	4
CHOW HOI YING	CFSS	0	0	█	1	0		0.000	-19	1	5
CHUNG YAN YU YANISHA	IS	0	V	V	█	3		0.500	3	13	3
PAK TSZ YAN	TLMSHK	V	V	V	V	█		1.000	13	20	1

Poule No 4 10:30 piste No 12

						V/M	ind.	HS	rank		
CHANG WING LUM	SSGC	█	1	1	0	2		0.000	-16	4	5
CHAN HEI LUI KIANDRA	HKUGA	V	█	0	3	V		0.500	1	13	3
LEUNG TSZ HAY HAYLEY	SPSS	V	V4	█	V	V		1.000	12	19	1
LEE PIK YIU	LHYMSS	V	V	4	█	V		0.750	9	19	2
FAN YAN YUET	HKTLC	V	2	2	2	█		0.250	-6	11	4

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 22 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHEUNG HO HUEN	TSIS	1.000	22	25	qualifier
2	LAI YAT NING CHERYL	HKUGA	1.000	17	25	qualifier
3	PAK TSZ YAN	TLMSHK	1.000	13	20	qualifier
4	LEUNG TSZ HAY HAYLEY	SPSS	1.000	12	19	qualifier
5	WONG HEI PUI	SPCC	0.800	5	20	qualifier
6	TSANG KA YUET	SPCC	0.800	1	20	qualifier
7	MCLANE LAUREN SOOHEE	CIS	0.750	11	17	qualifier
8	LEE PIK YIU	LHYMSS	0.750	9	19	qualifier
9	LEE LEONG CHING CATRINA	CIS	0.600	-3	19	qualifier
10	CHUNG YAN YU YANISHA	IS	0.500	3	13	qualifier
11	CHAN HEI LUI KIANDRA	HKUGA	0.500	1	13	qualifier
12	YUNG HOI CHING	CFSS	0.400	1	20	eliminated
13	LAU SIN YI	HKTLC	0.400	-2	17	eliminated
14	RAILLOT YEON SOO ADELE	HKIS	0.400	-3	18	eliminated
15	WOO CHEUK LAM	TLMSHK	0.400	-4	18	eliminated
16	FAN YAN YUET	HKTLC	0.250	-6	11	eliminated
17	CHEN HAIYING	SPCC	0.250	-8	7	eliminated
18	LEE TSZ HEI	TLMSHK	0.200	-4	16	eliminated
19	HUANG HELENE HELING	SSCS	0.000	-12	13	eliminated
20	CHANG WING LUM	SSGC	0.000	-16	4	eliminated
21	CHAN YEE CHING JOCELYN	HKUGA	0.000	-18	7	eliminated
22	CHOW HOI YING	CFSS	0.000	-19	1	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Epee C

Tableau of 16			Tableau of 8		Semi-finals		Final	
1	CHEUNG HO HUEN	TSIS	CHEUNG HO HUEN		CHEUNG HO HUEN		MCLANE LAUREN SOOHEE	
16	-----							
9	LEE LEONG CHING CATRIN	CIS	LEE PIK YIU		15/5			
8	LEE PIK YIU	LHYMSS						
5	WONG HEI PUI	SPCC	WONG HEI PUI		15/14			
12	-----							
13	-----		LEUNG TSZ HAY HAYLEY		15/3			
4	LEUNG TSZ HAY HAYLEY	SPSS						
3	PAK TSZ YAN	TLMSHK	PAK TSZ YAN		15/4			
14	-----							
11	CHAN HEI LUI KIANDRA	HKUGA	CHAN HEI LUI KIANDRA		15/10			
6	TSANG KA YUET	SPCC						
7	MCLANE LAUREN SOOHEE	CIS	MCLANE LAUREN SOOHEE		13/12			
10	CHUNG YAN YU YANISHA	IS						
15	-----		LAI YAT NING CHERYL					
2	LAI YAT NING CHERYL	HKUGA						

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil A

Overall ranking (ordered by ranking - 16 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LEE ARETA	SPCC
2	LI HOI KEI GARNET	SCGS
3	HO CHING YUEN	SFCC
3	POON SIN NI	HKTLC
5	HUI CHING LAM	SPCC
6	LI SZE LONG	HKTLC
7	LAU YEN NING SYLVIA	SPCS
8	LAI YIN TUNG	HS
9	KAM LOK YEE	CFSS
10	CHENG WAI JON	TLMSHK
11	LAM YAT TUNG	HKUGA
12	CHOW WING CHUN TRACY	SFCC
13	KIM AVA HYE JI	TSIS
14	AU YEUNG WING YIN	HKUGA
15	WONG HOI YAN	SSGC
16	CHAN SHEUNG KI	SSGC

HK - Girls Foil A

Poules, round No 1

Poule No 1 12:00 piste No 1

						V/M	ind.	HS	rank	
LAI YIN TUNG	HS		0	V	V	1	0.500	-5	11	3
LEE ARETA	SPCC	V		V	V	V	1.000	20	20	1
KIM AVA HYE JI	TSIS	3	0		3	V	0.250	-8	11	5
LAU YEN NING SYLVIA	SPCS	3	0	V		V4	0.500	-3	12	2
CHOW WING CHUN TRACY	SFCC	V	0	4	2		0.250	-4	11	4

Poule No 2 12:00 piste No 2

						V/M	ind.	HS	rank	
AU YEUNG WING YIN	HKUGA		4	0	V	0	0.250	-9	9	4
LI SZE LONG	HKTLC	V		3	V	0	0.500	-1	13	3
LI HOI KEI GARNET	SCGS	V	V		V	V4	1.000	12	19	1
CHAN SHEUNG KI	SSGC	3	0	1		0	0.000	-16	4	5
HO CHING YUEN	SFCC	V	V	3	V		0.750	14	18	2

Poule No 3 12:00 piste No 3

						V/M	ind.	HS	rank		
WONG HOI YAN	SSGC		3	2	0	0	V3	0.200	-11	8	6
KAM LOK YEE	CFSS	V		1	V	4	4	0.400	0	19	3
POON SIN NI	HKTLC	V3	V4		V	2	V2	0.800	10	16	1
LAM YAT TUNG	HKUGA	V	2	0		V	0	0.400	-6	12	5
HUI CHING LAM	SPCC	V	V	V3	3		V4	0.800	7	20	2
CHENG WAI JON	TLMSHK	1	V	0	V	2		0.400	0	13	4

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 16 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEE ARETA	SPCC	1.000	20	20	qualifier
2	LI HOI KEI GARNET	SCGS	1.000	12	19	qualifier
3	POON SIN NI	HKTLC	0.800	10	16	qualifier
4	HUI CHING LAM	SPCC	0.800	7	20	qualifier
5	HO CHING YUEN	SFCC	0.750	14	18	qualifier
6	LI SZE LONG	HKTLC	0.500	-1	13	qualifier
7	LAU YEN NING SYLVIA	SPCS	0.500	-3	12	qualifier
8	LAI YIN TUNG	HS	0.500	-5	11	qualifier
9	KAM LOK YEE	CFSS	0.400	0	19	eliminated
10	CHENG WAI JON	TLMSHK	0.400	0	13	eliminated
11	LAM YAT TUNG	HKUGA	0.400	-6	12	eliminated
12	CHOW WING CHUN TRACY	SFCC	0.250	-4	11	eliminated
13	KIM AVA HYE JI	TSIS	0.250	-8	11	eliminated
14	AU YEUNG WING YIN	HKUGA	0.250	-9	9	eliminated
15	WONG HOI YAN	SSGC	0.200	-11	8	eliminated
16	CHAN SHEUNG KI	SSGC	0.000	-16	4	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Girls Foil A

Tableau of 8			Semi-finals		Final	
1	LEE ARETA	SPCC	LEE ARETA 15/6	LEE ARETA 15/0	LEE ARETA 15/1	
8	LAI YIN TUNG	HS				
5	HO CHING YUEN	SFCC	HO CHING YUEN 15/8			
4	HUI CHING LAM	SPCC				
3	POON SIN NI	HKTLC	POON SIN NI 15/6	LI HOI KEI GARNET 15/7		
6	LI SZE LONG	HKTLC				
7	LAU YEN NING SYLVIA	SPCS	LI HOI KEI GARNET 15/4			
2	LI HOI KEI GARNET	SCGS				

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil B

Overall ranking (ordered by ranking - 16 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHAN KA YAN	SPCC
2	KUNG LEONG YAN	TLMSHK
3	CHUNG KEI TING	SPCC
3	TSANG HEI CHING	SFCC
5	FEDORUK ZOE MAE	SPCC
6	CHOW CHEUK YIU CLARIE	SMS
7	FONG CHEUK YIN	SSGC
8	WONG HIU YIN	CFSS
9	LEUNG HOK YIN	HKUGA
10	CHIU HO YEE	HKTLC
11	YEUNG CHEUK LAM AMELIA	SSGC
12	PANG SUET LING FELICIA	CFSS
13	KWAN FUNG CHING	CFSS
14	HO SUM KIU	SSGC
15	CHOW TSZ CHING	CFSS
16	CHAN WING FUNG	SSGC

HK - Girls Foil B

Poules, round No 1

Poule No 1 17:30 piste No 1

							V/M	ind.	HS	rank	
YEUNG CHEUK LAM AMELIA	SSGC	█	V	0	1	V4	3	0.400	-3	13	4
CHAN WING FUNG	SSGC	1	█	0	3	0	0	0.000	-21	4	6
CHAN KA YAN	SPCC	V	V	█	V	V	3	0.800	17	23	1
CHOW CHEUK YIU CLARIE	SMS	V	V	1	█	V	0	0.600	2	16	3
PANG SUET LING FELICIA	CFSS	0	V	0	1	█	V4	0.400	-7	10	5
TSANG HEI CHING	SFCC	V	V	V	V4	3	█	0.800	12	22	2

Poule No 2 17:30 piste No 2

							V/M	ind.	HS	rank	
HO SUM KIU	SSGC	█	V	0	3	3		0.250	-4	11	4
CHOW TSZ CHING	CFSS	1	█	1	1	4		0.000	-13	7	5
KUNG LEONG YAN	TLMSHK	V	V	█	V	V		1.000	15	20	1
LEUNG HOK YIN	HKUGA	V	V	0	█	4		0.500	0	14	3
FEDORUK ZOE MAE	SPCC	V4	V	4	V	█		0.750	2	18	2

Poule No 3 17:30 piste No 3

							V/M	ind.	HS	rank	
WONG HIU YIN	CFSS	█	V	3	V	4		0.500	0	17	3
KWAN FUNG CHING	CFSS	4	█	2	V	1		0.250	-4	12	5
CHUNG KEI TING	SPCC	V	V	█	1	V		0.750	5	16	1
FONG CHEUK YIN	SSGC	4	1	V	█	V		0.500	3	15	2
CHIU HO YEE	HKTLC	V4	V	1	1	█		0.500	-4	11	4

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 16 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KUNG LEONG YAN	TLMSHK	1.000	15	20	qualifier
2	CHAN KA YAN	SPCC	0.800	17	23	qualifier
3	TSANG HEI CHING	SFCC	0.800	12	22	qualifier
4	CHUNG KEI TING	SPCC	0.750	5	16	qualifier
5	FEDORUK ZOE MAE	SPCC	0.750	2	18	qualifier
6	CHOW CHEUK YIU CLARIE	SMS	0.600	2	16	qualifier
7	FONG CHEUK YIN	SSGC	0.500	3	15	qualifier
8	WONG HIU YIN	CFSS	0.500	0	17	qualifier
9	LEUNG HOK YIN	HKUGA	0.500	0	14	eliminated
10	CHIU HO YEE	HKTLC	0.500	-4	11	eliminated
11	YEUNG CHEUK LAM AMELIA	SSGC	0.400	-3	13	eliminated
12	PANG SUET LING FELICIA	CFSS	0.400	-7	10	eliminated
13	KWAN FUNG CHING	CFSS	0.250	-4	12	eliminated
14	HO SUM KIU	SSGC	0.250	-4	11	eliminated
15	CHOW TSZ CHING	CFSS	0.000	-13	7	eliminated
16	CHAN WING FUNG	SSGC	0.000	-21	4	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

HK - Girls Foil B

Tableau of 8			Semi-finals		Final	
1	KUNG LEONG YAN	TLMSHK				
8	WONG HIU YIN	CFSS	KUNG LEONG YAN			
			15/2			
5	FEDORUK ZOE MAE	SPCC			KUNG LEONG YAN	
					15/9	
4	CHUNG KEI TING	SPCC	CHUNG KEI TING			
			15/7			
3	TSANG HEI CHING	SFCC				
6	CHOW CHEUK YIU CLARIE	SMS	TSANG HEI CHING			
			15/4			
7	FONG CHEUK YIN	SSGC			CHAN KA YAN	
					10/1	
2	CHAN KA YAN	SPCC	CHAN KA YAN			
			15/0			
					CHAN KA YAN	
					15/7	

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil C

Overall ranking (ordered by ranking - 22 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LEUNG YA LEI JANELLE	SPCC
2	CHAN HIN NAM MICHELLE	SPCC
3	CHAN NOK SZE DAPHNE	SPCC
3	WONG YEE DENISE	SCGS
5	SOLLARI LEONORE ELISA	FIS
6	LAU AKIO	HKUGA
7	HO YIN CHING	SFCC
8	CHAN CHEUK LING ERIKA	CIS
9	CHAN SHU YING	SPSS
10	NG TSZ YU	HKTLC
11	RIZVI NOOR FATIMA	IS
<hr/>		
12	SHANG ATHENA ZI HAN	ISFA
13	ARAMINTA YUMI SAITO WILLIAMS	WIS
14	CHEUNG KA YU VANESSA	SPCC
15	YIP WAI YAN NICOLE	SPCS
16	SUNG RACHAEL HIU CHING	TSIS
17	KING ELOISE YUNG SHIH	SSGC
18	LI CHEUK TUNG	SPCS
19	LEE YU YIN VIVIAN	YWG
20	LAM WING YAN	HKUGA
20	MA SUI YING	HKTLC
22	CHU KAI HUI DABRIA	ISFA

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil C

Poules, round No 1

Poule No 1 9:45 piste No 1

						V/M	ind.	HS	rank	
SHANG ATHENA ZI HAN	ISFA		V	V	1	2	0.500	0	13	3
ARAMINTA YUMI SAITO WILLIAM	WIS	3		V	0	V4	0.500	-3	12	4
LAM WING YAN	HKUGA	0	2		1	3	0.000	-14	6	5
CHAN HIN NAM MICHELLE	SPCC	V	V	V		V	1.000	17	20	1
RIZVI NOOR FATIMA	IS	V	3	V	1		0.500	0	14	2

Poule No 2 9:45 piste No 2

							V/M	ind.	HS	rank
SUNG RACHAEL HIU CHING	TSIS		0	3	2	V	0.250	-7	10	4
CHAN NOK SZE DAPHNE	SPCC	V		V	V	V	1.000	17	20	1
CHAN CHEUK LING ERIKA	CIS	V	2		3	V	0.500	1	15	3
LAU AKIO	HKUGA	V	1	V		V	0.750	3	16	2
MA SUI YING	HKTLC	2	0	1	3		0.000	-14	6	5

Poule No 3 9:45 piste No 3

							V/M	ind.	HS	rank	
YIP WAI YAN NICOLE	SPCS		0	1	0	V	V	0.400	-9	11	4
LEUNG YA LEI JANELLE	SPCC	V		V	1	V	V	0.800	14	21	2
HO YIN CHING	SFCC	V	2		1	V	V	0.600	9	18	3
WONG YEE DENISE	SCGS	V	V	V3		V	V	1.000	20	23	1
LEE YU YIN VIVIAN	YWG	4	0	0	0		V	0.200	-14	9	5
CHU KAI HUI DABRIA	ISFA	1	0	0	1	3		0.000	-20	5	6

Poule No 4 9:45 piste No 4

							V/M	ind.	HS	rank	
KING ELOISE YUNG SHIH	SSGC		3	0	4	V	2	0.200	-7	14	5
NG TSZ YU	HKTLC	V		V4	V3	3	1	0.600	1	16	3
CHAN SHU YING	SPSS	V	3		V	V	3	0.600	9	21	2
CHEUNG KA YU VANESSA	SPCC	V	2	1		V	0	0.400	-5	13	4
LI CHEUK TUNG	SPCS	1	V	3	1		1	0.200	-12	11	6
SOLLARI LEONORE ELISA	FIS	V	V2	V4	V	V		1.000	14	21	1

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 22 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	WONG YEE DENISE	SCGS	1.000	20	23	qualifier
2	CHAN HIN NAM MICHELLE	SPCC	1.000	17	20	qualifier
2	CHAN NOK SZE DAPHNE	SPCC	1.000	17	20	qualifier
4	SOLLARI LEONORE ELISA	FIS	1.000	14	21	qualifier
5	LEUNG YA LEI JANELLE	SPCC	0.800	14	21	qualifier
6	LAU AKIO	HKUGA	0.750	3	16	qualifier
7	CHAN SHU YING	SPSS	0.600	9	21	qualifier
8	HO YIN CHING	SFCC	0.600	9	18	qualifier
9	NG TSZ YU	HKTLC	0.600	1	16	qualifier
10	CHAN CHEUK LING ERIKA	CIS	0.500	1	15	qualifier
11	RIZVI NOOR FATIMA	IS	0.500	0	14	qualifier
12	SHANG ATHENA ZI HAN	ISFA	0.500	0	13	eliminated
13	ARAMINTA YUMI SAITO WILLIA	WIS	0.500	-3	12	eliminated
14	CHEUNG KA YU VANESSA	SPCC	0.400	-5	13	eliminated
15	YIP WAI YAN NICOLE	SPCS	0.400	-9	11	eliminated
16	SUNG RACHAEL HIU CHING	TSIS	0.250	-7	10	eliminated
17	KING ELOISE YUNG SHIH	SSGC	0.200	-7	14	eliminated
18	LI CHEUK TUNG	SPCS	0.200	-12	11	eliminated
19	LEE YU YIN VIVIAN	YWG	0.200	-14	9	eliminated
20	LAM WING YAN	HKUGA	0.000	-14	6	eliminated
20	MA SUI YING	HKTLC	0.000	-14	6	eliminated
22	CHU KAI HUI DABRIA	ISFA	0.000	-20	5	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Foil C

Tableau of 16			Tableau of 8		Semi-finals		Final	
1	WONG YEE DENISE	SCGS	WONG YEE DENISE		WONG YEE DENISE			
16	-----							
9	NG TSZ YU	HKTLC	HO YIN CHING by abandonment		7/6			
8	HO YIN CHING	SFCC						
5	LEUNG YA LEI JANELLE	SPCC	LEUNG YA LEI JANELLE		LEUNG YA LEI JANELLE		LEUNG YA LEI JANELLE	
12	-----							
13	-----		SOLLARI LEONORE ELISA		15/4			
4	SOLLARI LEONORE ELISA	FIS						
3	CHAN HIN NAM MICHELLE	SPCC	CHAN HIN NAM MICHELLE		CHAN HIN NAM MICHELLE			
14	-----							
11	RIZVI NOOR FATIMA	IS	LAU AKIO		15/7			
6	LAU AKIO	HKUGA						
7	CHAN SHU YING	SPSS	CHAN CHEUK LING ERIKA		CHAN HIN NAM MICHELLE		15/14	
10	CHAN CHEUK LING ERIKA	CIS						
15	-----		CHAN NOK SZE DAPHNE		15/6			
2	CHAN NOK SZE DAPHNE	SPCC						
<hr/> LEUNG YA LEI JANELLE 15/9								

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking - 15 fencers)

rank	name and first name	club
1	WONG YUEN KIU	HKTLC
2	TAM YUEN NING	SPSS
3	FUNG PAK YING	HKUGA
3	WONG HEI CHING KIRA	SHCC
5	AU YEUNG YIU MAN	HKTLC
6	QIAN YUYAO	FSS-SSW
7	LING SIJING	GSIS
8	KONG WAI SUM	SSCS
9	CHUNG CHEUK YEUNG SOPHIA	SSCS
10	WONG MEIN CHUAN	HKUGA
11	CHUI HOI CHING KELLY	SSGC
12	SHUI NGA YAU	HW
13	CHAN TSZ LAM	SSGC
13	YIP TSZ YU	SSGC
15	PARK A LEUM	SSGC

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre B

Poules, round No 1

Poule No 1 14:30 piste No 12

					V/M	ind.	HS	rank
CHAN TSZ LAM	SSGC	█	3	0	2	2	0.000	-13 7 5
CHUI HOI CHING KELLY	SSGC	V	█	1	3	3	0.250	-6 12 4
WONG YUEN KIU	HKTLC	V	V	█	V	V	1.000	16 20 1
LING SIJING	GSIS	V	V	2	█	4	0.500	1 16 3
FUNG PAK YING	HKUGA	V	V	1	V	█	0.750	2 16 2

Poule No 2 15:15 piste No 1

					V/M	ind.	HS	rank
TAM YUEN NING	SPSS	█	V	V	V	V	1.000	16 20 1
WONG HEI CHING KIRA	SHCC	3	█	V	V	V	0.750	5 18 2
WONG MEIN CHUAN	HKUGA	1	3	█	V	4	0.250	-5 13 4
PARK A LEUM	SSGC	0	1	3	█	2	0.000	-14 6 5
CHUNG CHEUK YEUNG SOPHIA	SSCS	0	4	V	V	█	0.500	-2 14 3

Poule No 3 15:15 piste No 2

					V/M	ind.	HS	rank
KONG WAI SUM	SSCS	█	2	V	0	V	0.500	-1 12 3
QIAN YUYAO	FSS-SSW	V	█	V	3	V	0.750	8 18 2
SHUI NGA YAU	HW	0	2	█	1	V	0.250	-10 8 4
AU YEUNG YIU MAN	HKTLC	V	V	V	█	V	1.000	16 20 1
YIP TSZ YU	SSGC	3	1	3	0	█	0.000	-13 7 5

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 15 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	AU YEUNG YIU MAN	HKTLC	1.000	16	20	qualifier
1	TAM YUEN NING	SPSS	1.000	16	20	qualifier
1	WONG YUEN KIU	HKTLC	1.000	16	20	qualifier
4	QIAN YUYAO	FSS-SSW	0.750	8	18	qualifier
5	WONG HEI CHING KIRA	SHCC	0.750	5	18	qualifier
6	FUNG PAK YING	HKUGA	0.750	2	16	qualifier
7	LING SIJING	GSIS	0.500	1	16	qualifier
8	KONG WAI SUM	SSCS	0.500	-1	12	qualifier
9	CHUNG CHEUK YEUNG SOPHIA	SSCS	0.500	-2	14	eliminated
10	WONG MEIN CHUAN	HKUGA	0.250	-5	13	eliminated
11	CHUI HOI CHING KELLY	SSGC	0.250	-6	12	eliminated
12	SHUI NGA YAU	HW	0.250	-10	8	eliminated
13	CHAN TSZ LAM	SSGC	0.000	-13	7	eliminated
13	YIP TSZ YU	SSGC	0.000	-13	7	eliminated
15	PARK A LEUM	SSGC	0.000	-14	6	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre B

	Tableau of 8	Semi-finals	Final
1	WONG YUEN KIU HKTLC	WONG YUEN KIU 15/0	WONG YUEN KIU 15/11
8	KONG WAI SUM SSCS		
5	WONG HEI CHING KIRA SHCC	WONG HEI CHING KIRA 15/5	WONG YUEN KIU 15/7
4	QIAN YUYAO FSS-SSW		
3	AU YEUNG YIU MAN HKTLC	FUNG PAK YING 15/11	TAM YUEN NING 15/5
6	FUNG PAK YING HKUGA		
7	LING SIJING GSIS	TAM YUEN NING 15/1	
2	TAM YUEN NING SPSS		

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking - 16 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHENG NGA CHI	HKUGA
2	SIT SUMMER FAY	TSIS
3	LAU YAN TING PHOEBE	YWG
3	SIN LOK LAM	IS
5	CHEN JIAQI JESSIE	HKIS
6	CHEAH YUEN-LING ZOEY	HKUGA
7	LEUNG YUK YING	SPCS
8	HUA SIENA	ISFA
9	LAW MAN LEE	HKTLC
10	CHAN YI CHING	CFSS
11	KEI WING LAAM	YCKMC-2
12	HO WAI SUM	HKTLC
13	CHAU WING TUNG	CFSS
14	WUN KA YU	YCKMC-2
15	LAM YIN TING	YCKMC-2
16	TSUI PUI YIN STEPHENIE	YCKMC-2

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre C

Poules, round No 1

Poule No 1 15:15 piste No 3

					V/M	ind.	HS	rank
TSUI PUI YIN STEPHENIE	YCKMC-2		1	1	0	0	0.000	-18 2 5
SIT SUMMER FAY	TSIS	V		V	V	V	1.000	15 20 1
HO WAI SUM	HKTLC	V	0		1	1	0.250	-9 7 4
CHENG NGA CHI	HKUGA	V	2	V		V	0.750	10 17 2
HUA SIENA	ISFA	V	2	V	1		0.500	2 13 3

Poule No 2 15:15 piste No 4

						V/M	ind.	HS	rank
LAU YAN TING PHOEBE	YWG		V	V	V	V	1.000	13 20 1	
LEUNG YUK YING	SPCS	2		4	V	V	0.500	3 16 2	
LAW MAN LEE	HKTLC	0	V		4	V	0.500	-4 14 3	
KEI WING LAAM	YCKMC-2	1	2	V		2	0.250	-9 10 5	
CHAN YI CHING	CFSS	4	1	4	V		0.250	-3 14 4	

Poule No 3 15:15 piste No 5

							V/M	ind.	HS	rank
LAM YIN TING	YCKMC-2		V	0	0	3	0	0.200	-14 8 6	
WUN KA YU	YCKMC-2	2		2	2	2	V	0.200	-9 13 5	
CHEN JIAQI JESSIE	HKIS	V	V		2	V	V	0.800	10 22 2	
SIN LOK LAM	IS	V	V	V		V	V	1.000	16 25 1	
CHEAH YUEN-LING ZOHEY	HKUGA	V	V	4	4		V	0.600	5 23 3	
CHAU WING TUNG	CFSS	V	2	1	1	3		0.200	-8 12 4	

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 16 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	SIN LOK LAM	IS	1.000	16	25	qualifier
2	SIT SUMMER FAY	TSIS	1.000	15	20	qualifier
3	LAU YAN TING PHOEBE	YWG	1.000	13	20	qualifier
4	CHEN JIAQI JESSIE	HKIS	0.800	10	22	qualifier
5	CHENG NGA CHI	HKUGA	0.750	10	17	qualifier
6	CHEAH YUEN-LING ZOEY	HKUGA	0.600	5	23	qualifier
7	LEUNG YUK YING	SPCS	0.500	3	16	qualifier
8	HUA SIENA	ISFA	0.500	2	13	qualifier
9	LAW MAN LEE	HKTLC	0.500	-4	14	eliminated
10	CHAN YI CHING	CFSS	0.250	-3	14	eliminated
11	KEI WING LAAM	YCKMC-2	0.250	-9	10	eliminated
12	HO WAI SUM	HKTLC	0.250	-9	7	eliminated
13	CHAU WING TUNG	CFSS	0.200	-8	12	eliminated
14	WUN KA YU	YCKMC-2	0.200	-9	13	eliminated
15	LAM YIN TING	YCKMC-2	0.200	-14	8	eliminated
16	TSUI PUI YIN STEPHENIE	YCKMC-2	0.000	-18	2	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK - Girls Sabre C

Tableau of 8

Semi-finals

Final

1	SIN LOK LAM	IS	SIN LOK LAM		
8	HUA SIENA	ISFA	15/12	CHENG NGA CHI	
5	CHENG NGA CHI	HKUGA	CHENG NGA CHI	15/2	
4	CHEN JIAQI JESSIE	HKIS	15/1		
3	LAU YAN TING PHOEBE	YWG	LAU YAN TING PHOEBE		CHENG NGA CHI
6	CHEAH YUEN-LING ZOEY	HKUGA	15/2		15/11
7	LEUNG YUK YING	SPCS	SIT SUMMER FAY	SIT SUMMER FAY	
2	SIT SUMMER FAY	TSIS	15/1	15/6	

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK&KLN - Girls Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking - 17 fencers)

ranking	name and first name	club
1	MA HO CHEE	SPCC
2	LEUNG LOK MAN LAREN	HKTLC
3	LAO WAI YUEN	HTC
3	SHEN YENLING SARAH	SIS
5	CHAN WAI YUE	LSCC
6	LAU SIN WA	HYS
7	LOK CHI YAN	LSCC
8	CHAN SHUT YAN	DGS
9	WONG AINSLEY	RS
10	CHAN SZE YUI	HKUGA
11	LEE CHING LAM	LSCC
12	LAU SIN LAM	HYS
13	CHEUNG VENUS LING	KCS
14	MAN CHING NAM	LSCC
15	LAM KA CHUN	HKTLC
16	CHAN WAI TAN	SSCS
17	ZHANG XIYUAN	DGS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK&KLN - Girls Sabre A

Poules, round No 1

Poule No 1 14:30 piste No 9

							V/M	ind.	HS	rank	
LEE CHING LAM	LSCC	■	3	V	V	2	0	0.400	-5	15	4
LAU SIN LAM	HYS	V	■	V	1	0	1	0.400	-6	12	5
ZHANG XIYUAN	DGS	1	0	■	1	1	0	0.000	-22	3	6
WONG AINSLEY	RS	4	V	V	■	2	2	0.400	1	18	3
LEUNG LOK MAN LAREN	HKTLC	V	V	V	V	■	V	1.000	17	25	1
SHEN YENLING SARAH	SIS	V	V	V	V	3	■	0.800	15	23	2

Poule No 2 14:30 piste No 10

							V/M	ind.	HS	rank	
LOK CHI YAN	LSCC	■	V	V	1	0	V	0.600	-1	16	3
MAN CHING NAM	LSCC	2	■	2	2	V	2	0.200	-11	13	5
LAM KA CHUN	HKTLC	3	V	■	1	0	0	0.200	-13	9	6
MA HO CHEE	SPCC	V	V	V	■	V	V	1.000	20	25	1
LAU SIN WA	HYS	V	4	V	0	■	V	0.600	8	19	2
CHAN SZE YUI	HKUGA	2	V	V	1	1	■	0.400	-3	14	4

Poule No 3 14:30 piste No 11

							V/M	ind.	HS	rank	
CHAN WAI TAN	SSCS	■	1	1	4	0		0.000	-14	6	5
CHAN SHUT YAN	DGS	V	■	0	V	4		0.500	2	14	3
LAO WAI YUEN	HTC	V	V	■	V	V		1.000	16	20	1
CHEUNG VENUS LING	KCS	V	1	2	■	1		0.250	-10	9	4
CHAN WAI YUE	LSCC	V	V	1	V	■		0.750	6	16	2

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK&KLN - Girls Sabre A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 17 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	MA HO CHEE	SPCC	1.000	20	25	qualifier
2	LEUNG LOK MAN LAREN	HKTLC	1.000	17	25	qualifier
3	LAO WAI YUEN	HTC	1.000	16	20	qualifier
4	SHEN YENLING SARAH	SIS	0.800	15	23	qualifier
5	CHAN WAI YUE	LSCC	0.750	6	16	qualifier
6	LAU SIN WA	HYS	0.600	8	19	qualifier
7	LOK CHI YAN	LSCC	0.600	-1	16	qualifier
8	CHAN SHUT YAN	DGS	0.500	2	14	qualifier
9	WONG AINSLEY	RS	0.400	1	18	qualifier
10	CHAN SZE YUI	HKUGA	0.400	-3	14	eliminated
11	LEE CHING LAM	LSCC	0.400	-5	15	eliminated
12	LAU SIN LAM	HYS	0.400	-6	12	eliminated
13	CHEUNG VENUS LING	KCS	0.250	-10	9	eliminated
14	MAN CHING NAM	LSCC	0.200	-11	13	eliminated
15	LAM KA CHUN	HKTLC	0.200	-13	9	eliminated
16	CHAN WAI TAN	SSCS	0.000	-14	6	eliminated
17	ZHANG XIYUAN	DGS	0.000	-22	3	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
HK&KLN - Girls Sabre A



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Epee A

Overall ranking (ordered by ranking - 26 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LAU HO CHUEN	DBS
2	HUI YAU HO HERBERT	LSC
3	LAM RYAN	LSC
3	TSUI KA HEI	DBS
5	TAM SHU FAI THEODORE	K-LING
6	CHEE CHING HEI	DBS
7	CHOW CHUN TING	CSWCSS
8	HUI YAU WANG WAYNE	LSC
9	LEE HO CHING	SFXC
10	WONG WAI KIT NICHOLAS	CSWCSS
11	CHEUNG SAI KWONG	WYK
12	WONG KWUN POK	LSC
13	LO WAN KI	DBS
14	LI YIU HANG	SHSS
15	LAI KA LOK	SFXC
15	WU CHUNG	SFXC
17	WONG CHAK KWAN	CSKMS
18	LO CHI HANG	WYK
19	WONG YU FUNG WESLEY	HPCCSS
20	LEUNG MAN YIN JERRY	PLKNPL
21	LAW WING YAT	STCC
22	CHOI CHUN HUNG	SMCESPS
23	VASWANI JEFF MANOHAR SAYO	DMS-BW
24	KUNG PAK HO	SHSS
25	MAI JIAHAO	CSKMS
26	CHUASIENG BRYCE KENDRAKE HIPOLITO	DMS-BW

KLN - Boys Epee A

Poules, round No 1

Poule No 1 piste No 15

						V/M	ind.	HS	rank	
LEUNG MAN YIN JERRY	PLKNPL		V	1	3	2	0.250	-7	11	4
VASWANI JEFF MANOHAR SAYO	DMS-BW	3		1	0	1	0.000	-14	5	5
LEE HO CHING	SFXC	V	V		3	4	0.500	6	17	3
TSUI KA HEI	DBS	V	V	V4		V	1.000	11	19	1
LAM RYAN	LSC	V	V4	V	2		0.750	4	16	2

Poule No 2 piste No 16

							V/M	ind.	HS	rank
HUI YAU WANG WAYNE	LSC		V	2	2	V	0.500	2	14	2
LO WAN KI	DBS	2		V	3	V	0.500	-1	15	3
WU CHUNG	SFXC	V	2		1	V	0.500	-2	13	4
TAM SHU FAI THEODORE	K-LING	V	V	V		V	1.000	14	20	1
CHOI CHUN HUNG	SMCESPS	0	4	3	0		0.000	-13	7	5

Poule No 3 piste No 17

							V/M	ind.	HS	rank
CHEE CHING HEI	DBS		V4	V	V	V	1.000	12	19	1
WONG KWUN POK	LSC	3		0	V	V	0.500	0	13	2
LO CHI HANG	WYK	1	V		4	2	0.250	-1	12	4
LAW WING YAT	STCC	1	0	V		3	0.250	-9	9	5
LAI KA LOK	SFXC	2	4	V3	V4		0.500	-2	13	3

Poule No 4 piste No 18

							V/M	ind.	HS	rank
LAU HO CHUEN	DBS		V	V	V	V	1.000	18	20	1
LI YIU HANG	SHSS	0		4	V	V	0.500	-1	14	4
CHEUNG SAI KWONG	WYK	1	V		V	3	0.500	0	14	3
MAI JIAHAO	CSKMS	0	1	0		2	0.000	-17	3	5
WONG WAI KIT NICHOLAS	CSWCSS	1	4	V	V		0.500	0	15	2

Poule No 5 piste No 19

							V/M	ind.	HS	rank
HUI YAU HO HERBERT	LSC		X	V	V	V	1.000	14	20	1
CHUASIENG BRYCE KENDRAKE H	DMS-BW	A		A	A	A	aband			6
WONG CHAK KWAN	CSKMS	0	X		V	V	0.500	-5	10	3
WONG YU FUNG WESLEY	HPCCSS	2	X	4		V	0.250	-6	11	4
KUNG PAK HO	SHSS	1	X	1	2		0.000	-15	5	5
CHOW CHUN TING	CSWCSS	3	X	V	V	V	0.750	12	18	2

KLN - Boys Epee A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 26 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAU HO CHUEN	DBS	1.000	18	20	qualifier
2	HUI YAU HO HERBERT	LSC	1.000	14	20	qualifier
2	TAM SHU FAI THEODORE	K-LING	1.000	14	20	qualifier
4	CHEE CHING HEI	DBS	1.000	12	19	qualifier
5	TSUI KA HEI	DBS	1.000	11	19	qualifier
6	CHOW CHUN TING	CSWCSS	0.750	12	18	qualifier
7	LAM RYAN	LSC	0.750	4	16	qualifier
8	LEE HO CHING	SFXC	0.500	6	17	qualifier
9	HUI YAU WANG WAYNE	LSC	0.500	2	14	qualifier
10	WONG WAI KIT NICHOLAS	CSWCSS	0.500	0	15	qualifier
11	CHEUNG SAI KWONG	WYK	0.500	0	14	qualifier
12	WONG KWUN POK	LSC	0.500	0	13	qualifier
13	LO WAN KI	DBS	0.500	-1	15	qualifier
14	LI YIU HANG	SHSS	0.500	-1	14	eliminated
15	LAI KA LOK	SFXC	0.500	-2	13	eliminated
15	WU CHUNG	SFXC	0.500	-2	13	eliminated
17	WONG CHAK KWAN	CSKMS	0.500	-5	10	eliminated
18	LO CHI HANG	WYK	0.250	-1	12	eliminated
19	WONG YU FUNG WESLEY	HPCCSS	0.250	-6	11	eliminated
20	LEUNG MAN YIN JERRY	PLKNPL	0.250	-7	11	eliminated
21	LAW WING YAT	STCC	0.250	-9	9	eliminated
22	CHOI CHUN HUNG	SMCESPS	0.000	-13	7	eliminated
23	VASWANI JEFF MANOHAR SAYO	DMS-BW	0.000	-14	5	eliminated
24	KUNG PAK HO	SHSS	0.000	-15	5	eliminated
25	MAI JIAHAO	CSKMS	0.000	-17	3	eliminated
26	CHUASIENG BRYCE KENDRAKE	DMS-BW	abandon			abandonment

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

KLN - Boys Epee A

Tableau of 16

Tableau of 8

Semi-finals

Final



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Epee B

Overall ranking (ordered by ranking - 30 fencers)

ranking	name and first name	club
1	NG TING HIN	DBS
2	TAI TIN KING	YWC
3	CHU MAN KIT CHRISTOPHER	LSC
3	LAU HO YIN	HPCCSS
5	NG HIN TO	HGSS
6	HO RYAN	LSC
7	CHOW IVAN	LSC
8	WONG WANG TIK	CSWCSS
9	LI HO YIN	LSC
10	LEUNG CHUN TERENCE	SFXC
11	CHAN PAK HO	SFXC
12	LAU CHUN WAI REX	WYK
13	LAW PUI JUEN	HPCCSS
14	SETO HIN	CSWCSS
15	CHAN SUN TSUN	MFS
16	CHAU CHI KIT	CSWCSS
16	CHU SAN YUEN JUSTIN	KTSS
18	CHAN TSZ YAT	TTCA
19	TAM ARVIS LOT YUNG	KGV
20	CHAN YUK LONG OWEN	PLKNPL
21	SO HO CHEUNG MATTHEW	DBS
22	TSANG LONG KIU	DBS
23	CHAN WAI YIN RYAN	DBS
24	WONG JOSHUA TIN NOK	UCC-KE
25	HON EDWIN TIK WANG	YCIS
26	LAM LING CHUN	SFXC
27	MAN CHAK TAO	MSC
28	FU HAI PENG	MSC
29	YEUNG LIK HANG	YCKMC
30	KNIGHT CHING HO WILLIAM	CSWCSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Epee B

Poules, round No 1

Poule No 1 16:30 piste No 13

						V/M	ind.	HS	rank		
CHAN PAK HO	SFXC	█	V4	V	0	V	V	0.800	10	19	2
TSANG LONG KIU	DBS	2	█	V	3	4	3	0.200	0	17	5
KNIGHT CHING HO WILLIAM	CSWCSS	0	0	█	1	1	2	0.000	-19	4	6
CHU MAN KIT CHRISTOPHER	LSC	V2	V4	V3	█	V5	V2	1.000	10	16	1
CHAN YUK LONG OWEN	PLKNPL	1	V	V	1	█	3	0.400	-4	15	4
CHAN SUN TSUN	MFS	4	V4	V	1	V4	█	0.600	3	18	3

Poule No 2 16:30 piste No 14

						V/M	ind.	HS	rank		
NG HIN TO	HGSS	█	V	V	V	V	V	1.000	15	25	1
LAM LING CHUN	SFXC	0	█	2	3	1	V	0.200	-10	11	6
SO HO CHEUNG MATTHEW	DBS	3	V3	█	V	3	2	0.400	-5	16	5
CHAN TSZ YAT	TTCA	1	V	4	█	V	4	0.400	-3	19	3
CHOW IVAN	LSC	2	V	V	4	█	V	0.600	7	21	2
TAM ARVIS LOT YUNG	KGV	4	3	V	V	0	█	0.400	-4	17	4

Poule No 3 16:30 piste No 15

						V/M	ind.	HS	rank		
CHAN WAI YIN RYAN	DBS	█	V	3	4	0	3	0.200	-4	15	5
FU HAI PENG	MSC	3	█	1	1	1	3	0.000	-16	9	6
LAU HO YIN	HPCCSS	V	V	█	V	2	V	0.800	8	22	2
SETO HIN	CSWCSS	V	V	3	█	V	2	0.600	3	20	3
TAI TIN KING	YWC	V1	V	V3	2	█	1	0.600	-1	12	4
HO RYAN	LSC	V	V	4	V	V	█	0.800	10	24	1

Poule No 4 16:30 piste No 16

						V/M	ind.	HS	rank		
WONG JOSHUA TIN NOK	UCC-KE	█	2	2	1	V	4	0.200	-7	14	5
WONG WANG TIK	CSWCSS	V	█	V	1	V	1	0.600	4	17	3
CHU SAN YUEN JUSTIN	KTSS	V	3	█	2	V	3	0.400	-1	18	4
LEUNG CHUN TERENCE	SFXC	V	V2	V	█	V	3	0.800	11	20	2
YEUNG LIK HANG	YCKMC	1	3	2	0	█	1	0.000	-18	7	6
LI HO YIN	LSC	V	V3	V	V	V	█	1.000	11	23	1

Poule No 5 16:30 piste No 17

						V/M	ind.	HS	rank		
LAU CHUN WAI REX	WYK	█	V	V	3	V	V	0.800	6	23	2
NG TING HIN	DBS	2	█	V	V	V	V	0.800	11	22	1
MAN CHAK TAO	MSC	3	0	█	V	0	1	0.200	-15	9	6
HON EDWIN TIK WANG	YCIS	V	1	4	█	1	3	0.200	-8	14	5
LAW PUI JUEN	HPCCSS	3	1	V	V	█	V	0.600	7	19	3
CHAU CHI KIT	CSWCSS	4	4	V	V4	1	█	0.400	-1	18	4

KLN - Boys Epee B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 30 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	NG HIN TO	HGSS	1.000	15	25	qualifier
2	LI HO YIN	LSC	1.000	11	23	qualifier
3	CHU MAN KIT CHRISTOPHER	LSC	1.000	10	16	qualifier
4	NG TING HIN	DBS	0.800	11	22	qualifier
5	LEUNG CHUN TERENCE	SFXC	0.800	11	20	qualifier
6	HO RYAN	LSC	0.800	10	24	qualifier
7	CHAN PAK HO	SFXC	0.800	10	19	qualifier
8	LAU HO YIN	HPCCSS	0.800	8	22	qualifier
9	LAU CHUN WAI REX	WYK	0.800	6	23	qualifier
10	CHOW IVAN	LSC	0.600	7	21	qualifier
11	LAW PUI JUEN	HPCCSS	0.600	7	19	qualifier
12	WONG WANG TIK	CSWCSS	0.600	4	17	qualifier
13	SETO HIN	CSWCSS	0.600	3	20	qualifier
14	CHAN SUN TSUN	MFS	0.600	3	18	qualifier
15	TAI TIN KING	YWC	0.600	-1	12	qualifier
16	CHAU CHI KIT	CSWCSS	0.400	-1	18	eliminated
16	CHU SAN YUEN JUSTIN	KTSS	0.400	-1	18	eliminated
18	CHAN TSZ YAT	TTCA	0.400	-3	19	eliminated
19	TAM ARVIS LOT YUNG	KGV	0.400	-4	17	eliminated
20	CHAN YUK LONG OWEN	PLKNPL	0.400	-4	15	eliminated
21	SO HO CHEUNG MATTHEW	DBS	0.400	-5	16	eliminated
22	TSANG LONG KIU	DBS	0.200	0	17	eliminated
23	CHAN WAI YIN RYAN	DBS	0.200	-4	15	eliminated
24	WONG JOSHUA TIN NOK	UCC-KE	0.200	-7	14	eliminated
25	HON EDWIN TIK WANG	YCIS	0.200	-8	14	eliminated
26	LAM LING CHUN	SFXC	0.200	-10	11	eliminated
27	MAN CHAK TAO	MSC	0.200	-15	9	eliminated
28	FU HAI PENG	MSC	0.000	-16	9	eliminated
29	YEUNG LIK HANG	YCKMC	0.000	-18	7	eliminated
30	KNIGHT CHING HO WILLIAM	CSWCSS	0.000	-19	4	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

KLN - Boys Epee B



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Epee C

Overall ranking (ordered by ranking - 45 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHAN ADRIAN	DBS
2	YEUNG TSZ KI	PLKNPL
3	KAM SHUN YIU AIDAN	MDIST
3	LAU WAN KING	WYK
5	LAU MING SHUN LINCOLN	DBS
6	WU CHUNG YIN	LA
7	LEE YUET SUN	CSWCSS
8	LO SUI LUN	HPCCSS
9	MAO HONG JI MATTHEW	DBS
10	LAI YAT LONG ADRIAN	DBS
11	LAU CHUN NGAI ANTHONY	PLKCKY
12	LAW KWONG CHAK	CSKMS
13	WONG LONG HAANG RYAN	WYK
14	WAI ISAAC	HPCCSS
15	FUNG KA HANG SAMUEL	MKC
16	LI MARCUS	PLKLFC
17	LI PING YEE	CSWCSS
18	TAM CHAK SHING	SFXC
19	YUE JING LIN NATHAN	LSC
20	ROKA SEDUCOL	CSKMS
21	CHAN KA PUI	CSWCSS
22	LI BRIAN HAO FEI	LSC
23	HUI WAI LOK DAVIN	LSC
23	LEUNG KWAN HO	SFXC
25	TAI TIN LONG	YWC
26	CHAN WING HEI ISAAC	LSC
27	CHAN YIK KWAN	STCC
28	FUNG KA HIM	CSKMS
29	LI HO YAN	CSWCSS
30	CHAN KUAN MENG MARCO	PLKCKY
31	CHUM FEI YUET LANCELOT	SFXC
32	CHEUNG KA HEI	NAMS
33	FO CHAK HEI	SHSS
34	CHAN HONG CHAK	HPCCSS
35	NG KWAN HO	SFXC
36	CHEUNG TAT HEI	SHSS
37	LEE CHECK HON	MKC
38	FUNG CHEUK NAM	STCC
39	SIN PAK YUEN	PLKCKY
40	CHAN TZE YUN JONATHAN	PLKCKY
41	LEUNG KAI SUN	MSC
42	LEUNG HOI HIM	LA
43	LAM CHEUK KIU	KTSS
44	KOON FONG CHUN	STCC
45	HO TIN CHUN MARVIN	EVANGEL

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Epee C

Poules, round No 1

Poule No 1 piste No 12

						V/M	ind.	HS	rank	
CHAN KA PUI	CSWCSS		V	2	V	4	0.500	3	16	2
CHAN WING HEI ISAAC	LSC	1		3	V4	V4	0.500	-3	12	4
LAU WAN KING	WYK	V	V		V	V	1.000	15	20	1
LAM CHEUK KIU	KTSS	2	3	0		0	0.000	-14	5	5
TAI TIN LONG	YWC	V	2	0	V		0.500	-1	12	3

Poule No 2 piste No 13

						V/M	ind.	HS	rank	
CHAN ADRIAN	DBS		4	V	V	V	0.750	13	19	2
KAM SHUN YIU AIDAN	MDIST	V		V	V	V	1.000	6	20	1
LEUNG KAI SUN	MSC	0	3		3	1	0.000	-13	7	5
CHUM FEI YUET LANCELOT	SFXC	0	4	V		3	0.250	-6	12	4
LI BRIAN HAO FEI	LSC	1	3	V	V		0.500	0	14	3

Poule No 3 piste No 14

						V/M	ind.	HS	rank	
FO CHAK HEI	SHSS		1	0	V	2	0.250	-8	8	5
HUI WAI LOK DAVIN	LSC	V		1	V	3	0.500	-1	14	2
LAU MING SHUN LINCOLN	DBS	V	V		V	V	1.000	17	20	1
CHEUNG KA HEI	NAMS	1	4	1		V	0.250	-7	11	4
LEUNG KWAN HO	SFXC	V	V	1	3		0.500	-1	14	2

Poule No 4 piste No 15

						V/M	ind.	HS	rank		
LI PING YEE	CSWCSS		V	4	V	4	V	0.600	6	23	2
KOON FONG CHUN	STCC	2		2	3	1	2	0.000	-15	10	6
LAU CHUN NGAI ANTHONY	PLKCKY	V	V		3	V	V	0.800	8	23	1
FUNG KA HIM	CSKMS	1	V	V		1	4	0.400	-5	16	5
TAM CHAK SHING	SFXC	V	V	2	V		2	0.600	5	19	3
YUE JING LIN NATHAN	LSC	4	V	2	V	V3		0.600	1	19	4

Poule No 5 piste No 16

						V/M	ind.	HS	rank		
WONG LONG HAANG RYAN	WYK		V	4	V	V	V	0.800	6	24	3
LO SUI LUN	HPCCSS	4		V	V	V	V	0.800	14	24	1
LAW KWONG CHAK	CSKMS	V	2		V	V	V3	0.800	8	20	2
FUNG CHEUK NAM	STCC	1	3	1		1	V	0.200	-12	11	6
CHEUNG TAT HEI	SHSS	4	0	1	V		1	0.200	-10	11	5
NG KWAN HO	SFXC	4	0	1	3	V		0.200	-6	13	4

Poule No 6 piste No 17

						V/M	ind.	HS	rank		
LEUNG HOI HIM	LA		3	3	1	1	0	0.000	-14	8	6
LAI YAT LONG ADRIAN	DBS	V		4	V	V	V	0.800	10	24	2
WAI ISAAC	HPCCSS	V	V		V	V4	1	0.800	4	20	3
CHAN YIK KWAN	STCC	V	2	3		V	0	0.400	-4	15	4
SIN PAK YUEN	PLKCKY	V2	1	1	3		0	0.200	-13	7	5
LEE YUET SUN	CSWCSS	V	3	V	V	V		0.800	17	23	1

Poules, round No 1

Poule No 7 piste No 18

						V/M	ind.	HS	rank		
CHAN HONG CHAK	HPCCSS		4	4	V	3	4	0.200	0	20	5
MAO HONG JI MATTHEW	DBS	V		V	V	V	V	1.000	15	25	1
FUNG KA HANG SAMUEL	MKC	V	1		V	V	V	0.800	2	21	2
HO TIN CHUN MARVIN	EVANGEL	0	1	3		1	4	0.000	-16	9	6
LI MARCUS	PLKLCF	V	3	3	V		V	0.600	5	21	3
CHAN KUAN MENG MARCO	PLKCKY	V	1	4	V	2		0.400	-6	17	4

Poule No 8 piste No 19

						V/M	ind.	HS	rank		
LI HO YAN	CSWCSS		V3	0	3	V3	1	0.400	-5	10	4
LEE CHECK HON	MKC	2		0	2	V	1	0.200	-11	10	5
YEUNG TSZ KI	PLKNPL	V2	V		4	V	V	0.800	14	21	2
WU CHUNG YIN	LA	V4	V	V		V	V	1.000	12	24	1
CHAN TZE YUN JONATHAN	PLKCKY	2	4	0	3		3	0.000	-11	12	6
ROKA SEDUCOL	CSKMS	V	V4	2	0	V		0.600	1	16	3

KLN - Boys Epee C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 45 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAU MING SHUN LINCOLN	DBS	1.000	17	20	qualifier
2	MAO HONG JI MATTHEW	DBS	1.000	15	25	qualifier
3	LAU WAN KING	WYK	1.000	15	20	qualifier
4	WU CHUNG YIN	LA	1.000	12	24	qualifier
5	KAM SHUN YIU AIDAN	MDIST	1.000	6	20	qualifier
6	LEE YUET SUN	CSWCSS	0.800	17	23	qualifier
7	LO SUI LUN	HPCCSS	0.800	14	24	qualifier
8	YEUNG TSZ KI	PLKNPL	0.800	14	21	qualifier
9	LAI YAT LONG ADRIAN	DBS	0.800	10	24	qualifier
10	LAU CHUN NGAI ANTHONY	PLKCKY	0.800	8	23	qualifier
11	LAW KWONG CHAK	CSKMS	0.800	8	20	qualifier
12	WONG LONG HAANG RYAN	WYK	0.800	6	24	qualifier
13	WAI ISAAC	HPCCSS	0.800	4	20	qualifier
14	FUNG KA HANG SAMUEL	MKC	0.800	2	21	qualifier
15	CHAN ADRIAN	DBS	0.750	13	19	qualifier
16	LI PING YEE	CSWCSS	0.600	6	23	qualifier
17	LI MARCUS	PLKLFC	0.600	5	21	qualifier
18	TAM CHAK SHING	SFXC	0.600	5	19	qualifier
19	YUE JING LIN NATHAN	LSC	0.600	1	19	qualifier
20	ROKA SEDUCOL	CSKMS	0.600	1	16	qualifier
21	CHAN KA PUI	CSWCSS	0.500	3	16	qualifier
22	LI BRIAN HAO FEI	LSC	0.500	0	14	qualifier
23	HUI WAI LOK DAVIN	LSC	0.500	-1	14	qualifier
23	LEUNG KWAN HO	SFXC	0.500	-1	14	qualifier
25	TAI TIN LONG	YWC	0.500	-1	12	eliminated
26	CHAN WING HEI ISAAC	LSC	0.500	-3	12	eliminated
27	CHAN YIK KWAN	STCC	0.400	-4	15	eliminated
28	FUNG KA HIM	CSKMS	0.400	-5	16	eliminated
29	LI HO YAN	CSWCSS	0.400	-5	10	eliminated
30	CHAN KUAN MENG MARCO	PLKCKY	0.400	-6	17	eliminated
31	CHUM FEI YUET LANCELOT	SFXC	0.250	-6	12	eliminated
32	CHEUNG KA HEI	NAMS	0.250	-7	11	eliminated
33	FO CHAK HEI	SHSS	0.250	-8	8	eliminated
34	CHAN HONG CHAK	HPCCSS	0.200	0	20	eliminated
35	NG KWAN HO	SFXC	0.200	-6	13	eliminated
36	CHEUNG TAT HEI	SHSS	0.200	-10	11	eliminated
37	LEE CHECK HON	MKC	0.200	-11	10	eliminated
38	FUNG CHEUK NAM	STCC	0.200	-12	11	eliminated
39	SIN PAK YUEN	PLKCKY	0.200	-13	7	eliminated
40	CHAN TZE YUN JONATHAN	PLKCKY	0.000	-11	12	eliminated
41	LEUNG KAI SUN	MSC	0.000	-13	7	eliminated
42	LEUNG HOI HIM	LA	0.000	-14	8	eliminated
43	LAM CHEUK KIU	KTSS	0.000	-14	5	eliminated
44	KOON FONG CHUN	STCC	0.000	-15	10	eliminated
45	HO TIN CHUN MARVIN	EVANGEL	0.000	-16	9	eliminated

Tableau of 32			Tableau of 16		Tableau of 8		Semi-finals	KLN -Final's Epee C	
1	LAU MING SHUN LINCO	DBS	LAU MING SHUN LINCO		LAU MING SHUN LINCO				
32	-----				15/9				
17	LI MARCUS	PLKLCF	LI MARCUS		15/9		YEUNG TSZ KI		
16	LI PING YEE	CSWCSS	15/9				15/9		
9	LAI YAT LONG ADRIAN	DBS	LAI YAT LONG ADRIAN		YEUNG TSZ KI				
24	HUI WAI LOK DAVIN	LSC	15/9		15/11				
25	-----		YEUNG TSZ KI						
8	YEUNG TSZ KI	PLKNPL					YEUNG TSZ KI		
5	KAM SHUN YIU AIDAN	MDIST	KAM SHUN YIU AIDAN				15/13		
28	-----				KAM SHUN YIU AIDAN				
21	CHAN KA PUI	CSWCSS	WONG LONG HAANG RY		15/14				
12	WONG LONG HAANG RY	WYK	15/8				KAM SHUN YIU AIDAN		
13	WAI ISAAC	HPCCSS	WAI ISAAC				15/11		
20	ROKA SEDUCOL	CSKMS	by abandonment		WU CHUNG YIN				
29	-----		WU CHUNG YIN		15/12				
4	WU CHUNG YIN	LA					CHAN ADRIAN		
3	LAU WAN KING	WYK	LAU WAN KING				15/5		
30	-----				LAU WAN KING				
19	YUE JING LIN NATHAN	LSC	FUNG KA HANG SAMUE		15/4				
14	FUNG KA HANG SAMUE	MKC	15/4				LAU WAN KING		
11	LAW KWONG CHAK	CSKMS	LAW KWONG CHAK		15/14				
22	LI BRIAN HAO FEI	LSC	8/6		LEE YUET SUN				
27	-----		LEE YUET SUN		9/7				
6	LEE YUET SUN	CSWCSS					CHAN ADRIAN		
7	LO SUI LUN	HPCCSS	LO SUI LUN				15/10		
26	-----				LO SUI LUN				
23	LEUNG KWAN HO	SFXC	LAU CHUN NGAI ANTHO		14/6				
10	LAU CHUN NGAI ANTHO	PLKCKY	15/4				CHAN ADRIAN		
15	CHAN ADRIAN	DBS	CHAN ADRIAN		15/8				
18	TAM CHAK SHING	SFXC	15/3						
31	-----		CHAN ADRIAN		15/9				
2	MAO HONG JI MATTHE	DBS	MAO HONG JI MATTHE						

KLN - Boys Foil A

Overall ranking (ordered by ranking - 15 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LEE YAT LONG	DBS
2	CHIU MAN TO	LSC
3	CHAU HO SING ANDY	RCC
3	NG PAK HEI NICHOLAS	DBS
5	CHEUNG RYAN CHE KIT	DBS
6	LEE SIN YU MICHAEL	CREATIVE
7	WONG HO LUN	SFXC
8	KONG CHUN HEI NATHAN	STCC
9	CHUNG CHUN YU	DBS
10	KAM TSZ LOK	YWC
11	WONG HO FUNG	CSKMS
12	KONG CHUN WAH	SYSS
13	WU HO KONG	SYSS
14	CHOI HING CHUNG	SFXC
15	WONG YUI HIN	SYSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Foil A

Poules, round No 1

Poule No 1 piste No 3

						V/M	ind.	HS	rank	
CHIU MAN TO	LSC		V	V	V	V	1.000	19	20	1
WONG YUI HIN	SYSS	1		0	0	0	0.000	-19	1	5
CHEUNG RYAN CHE KIT	DBS	0	V		V	V	0.750	10	15	2
KAM TSZ LOK	YWC	0	V	0		0	0.250	-10	5	4
KONG CHUN HEI NATHAN	STCC	0	V	0	V		0.500	0	10	3

Poule No 2 piste No 4

						V/M	ind.	HS	rank	
WONG HO FUNG	CSKMS		V	0	0	0	0.250	-14	5	4
WU HO KONG	SYSS	4		0	1	0	0.000	-15	5	5
NG PAK HEI NICHOLAS	DBS	V	V		V	V	1.000	19	20	1
WONG HO LUN	SFXC	V	V	1		0	0.500	0	11	3
TSE YU HIN JAMES	HPCCSS	V	V	0	V		0.750	10	15	2

Poule No 3 piste No 5

						V/M	ind.	HS	rank	
LEE YAT LONG	DBS		V	V	V	V	1.000	21	25	1
CHUNG CHUN YU	DBS	2		1	1	V	0.400	-4	14	4
CHAU HO SING ANDY	RCC	0	V4		V	V	0.800	13	19	2
LEE SIN YU MICHAEL	CREATIVE	1	V4	0		V4	0.600	-1	14	3
KONG CHUN WAH	SYSS	0	3	0	3		0.200	-10	11	5
CHOI HING CHUNG	SFXC	1	2	0	1	2	0.000	-19	6	6

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Foil A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 16 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEE YAT LONG	DBS	1.000	21	25	qualifier
2	CHIU MAN TO	LSC	1.000	19	20	qualifier
2	NG PAK HEI NICHOLAS	DBS	1.000	19	20	qualifier
4	CHAU HO SING ANDY	RCC	0.800	13	19	qualifier
5	CHEUNG RYAN CHE KIT	DBS	0.750	10	15	qualifier
5						
7	LEE SIN YU MICHAEL	CREATIVE	0.600	-1	14	qualifier
8	WONG HO LUN	SFXC	0.500	0	11	qualifier
9	KONG CHUN HEI NATHAN	STCC	0.500	0	10	eliminated
10	CHUNG CHUN YU	DBS	0.400	-4	14	eliminated
11	KAM TSZ LOK	YWC	0.250	-10	5	eliminated
12	WONG HO FUNG	CSKMS	0.250	-14	5	eliminated
13	KONG CHUN WAH	SYSS	0.200	-10	11	eliminated
14	WU HO KONG	SYSS	0.000	-15	5	eliminated
15	CHOI HING CHUNG	SFXC	0.000	-19	6	eliminated
16	WONG YUI HIN	SYSS	0.000	-19	1	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

KLN - Boys Foil A

Tableau of 8			Semi-finals		Final	
1	LEE YAT LONG	DBS				
8	WONG HO LUN	SFXC	LEE YAT LONG by abandonment		LEE YAT LONG 15/4	
5	TSE YU HIN JAMES	HPCCSS				
4	CHAU HO SING ANDY	RCC	CHAU HO SING ANDY by exclusion		LEE YAT LONG 15/10	
3	NG PAK HEI NICHOLAS	DBS				
6	CHEUNG RYAN CHE KIT	DBS	NG PAK HEI NICHOLAS 15/7		CHIU MAN TO 13/9	
7	LEE SIN YU MICHAEL	CREATIVE				
2	CHIU MAN TO	LSC	CHIU MAN TO 15/2			

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Foil B

Overall ranking (ordered by ranking - 34 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LEUNG TSZ HO JULIAN	LSC
2	CHAN PAK HEI	LSC
3	CHAN DANIEL HEI YUEN	DBS
3	YUEN KAI NOK	NWC
5	YEUNG KWAN CHUN DUNCAN	DBS
6	LEE ALEX TSZ FUNG	DBS
7	PUN OWEN	DBS
8	WONG HEI POK RYAN	HPCCSS
9	LOU SZE HANG DON	LSC
10	WONG ADRIAN	KTMC
11	LEE MAN HO	HPCCSS
12	HO LOK TO OSCAR	CREATIVE
13	WONG CHUN HIM	AIS
14	LI BENEDICT	PCMS
15	TANG YUI CHIT	LSC
16	LAI MAN HOO	MKC
17	CICO CARLO GIOVANNI EMANUELE	KGV
18	IP CHUN HIN	SFXC
19	CHAN SHU HO	HPCCSS
20	LEUNG TI GA	SFXC
21	CHU KI SHUN THEODORE	MKC
22	DU XIAN YU	LA
23	CHAN KWAN NAM	HPCCSS
24	CHIU CHUN YIN	TTCA
25	CHAN CHEUK NAM	MKC
26	LAU WAI TUNG TOMMY	KCS
27	YEUNG WAI HO	CSKMS
28	WONG SHING CHUNG	CSKMS
29	CHIU TIN YAU TEDDY	TTCA
30	FOK WAI YIN	SYSS
31	HO SHING HIN	CSKMS
32	CHENG HEI LONG	PLKLFC
33	THAPA ROHAN	CSKMS
34	CHEUNG CHUN HIN	SYSS

KLN - Boys Foil B

Poules, round No 1

Poule No 1 16:15 piste No 1

					V/M	ind.	HS	rank	
LAU WAI TUNG TOMMY	KCS	0	0	1	V	0.250	-13	6	4
YEUNG KWAN CHUN DUNCAN	DBS	V	V4	V	V	1.000	15	19	1
HO LOK TO OSCAR	CREATIVE	V	3	V	V	0.750	12	18	2
LAI MAN HOO	MKC	V	0	1	V	0.500	-2	11	3
FOK WAI YIN	SYSS	4	1	1	2	0.000	-12	8	5

Poule No 2 16:15 piste No 2

					V/M	ind.	HS	rank	
WONG CHUN HIM	AIS	2	V	V	V4	0.750	10	16	2
CHAN PAK HEI	LSC	V	V	V	V	1.000	18	20	1
IP CHUN HIN	SFXC	0	0	V4	V	0.500	-6	9	3
CHAN CHEUK NAM	MKC	0	0	1	V	0.250	-11	6	4
CHIU TIN YAU TEDDY	TTCA	1	0	4	3	0.000	-11	8	5

Poule No 3 16:15 piste No 3

					V/M	ind.	HS	rank	
LEE MAN HO	HPCCSS	1	V	V	V	0.800	9	20	3
CHAN DANIEL HEI YUEN	DBS	V	V	V	3	0.800	17	23	1
YEUNG WAI HO	CSKMS	0	0	4	V	0.200	-11	10	5
CHU KI SHUN THEODORE	MKC	3	0	V	V	0.400	-5	14	4
CHEUNG CHUN HIN	SYSS	0	0	1	0	0.000	-24	1	6
LOU SZE HANG DON	LSC	3	V	V	V	0.800	14	23	2

Poule No 4 16:15 piste No 4

					V/M	ind.	HS	rank	
CICO CARLO GIOVANNI EMANUE	KGV	V	1	V	V	0.600	0	16	3
CHENG HEI LONG	PLKLCF	1	1	1	2	0.000	-20	5	6
LEUNG TSZ HO JULIAN	LSC	V	V	V	V	1.000	22	25	1
WONG SHING CHUNG	CSKMS	4	V	0	0	0.200	-12	9	5
CHAN KWAN NAM	HPCCSS	1	V	0	V	0.400	-6	11	4
YUEN KAI NOK	NWC	V	V	1	V	0.800	16	21	2

Poule No 5 16:15 piste No 5

					V/M	ind.	HS	rank	
THAPA ROHAN	CSKMS	0	1	1	2	0.000	-21	4	6
TANG YUI CHIT	LSC	V	0	3	V4	0.600	2	17	3
PUN OWEN	DBS	V	V	V	4	0.800	14	24	1
LEUNG TI GA	SFXC	V	V	1	3	0.400	-3	16	5
WONG ADRIAN	KTMC	V	3	V	V	0.800	9	23	2
CHAN SHU HO	HPCCSS	V	2	3	V	0.400	-1	16	4

Poule No 6 16:15 piste No 6

					V/M	ind.	HS	rank	
LEE ALEX TSZ FUNG	DBS	2	V	V	V	0.800	16	22	1
WONG HEI POK RYAN	HPCCSS	V4	V	V	V	0.800	13	20	2
DU XIAN YU	LA	1	1	V	3	0.400	-6	14	4
HO SHING HIN	CSKMS	0	0	3	3	0.000	-16	8	6
CHIU CHUN YIN	TTCA	0	0	V4	V4	0.400	-13	8	5
LI BENEDICT	PCMS	1	V4	3	V	0.600	6	18	3

KLN - Boys Foil B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 34 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEUNG TSZ HO JULIAN	LSC	1.000	22	25	qualifier
2	CHAN PAK HEI	LSC	1.000	18	20	qualifier
3	YEUNG KWAN CHUN DUNCAN	DBS	1.000	15	19	qualifier
4	CHAN DANIEL HEI YUEN	DBS	0.800	17	23	qualifier
5	LEE ALEX TSZ FUNG	DBS	0.800	16	22	qualifier
6	YUEN KAI NOK	NWC	0.800	16	21	qualifier
7	PUN OWEN	DBS	0.800	14	24	qualifier
8	LOU SZE HANG DON	LSC	0.800	14	23	qualifier
9	WONG HEI POK RYAN	HPCCSS	0.800	13	20	qualifier
10	WONG ADRIAN	KTMC	0.800	9	23	qualifier
11	LEE MAN HO	HPCCSS	0.800	9	20	qualifier
12	HO LOK TO OSCAR	CREATIVE	0.750	12	18	qualifier
13	WONG CHUN HIM	AIS	0.750	10	16	qualifier
14	LI BENEDICT	PCMS	0.600	6	18	qualifier
15	TANG YUI CHIT	LSC	0.600	2	17	qualifier
16	CICO CARLO GIOVANNI EMANUE	KGV	0.600	0	16	qualifier
17	LAI MAN HOO	MKC	0.500	-2	11	qualifier
18	IP CHUN HIN	SFXC	0.500	-6	9	eliminated
19	CHAN SHU HO	HPCCSS	0.400	-1	16	eliminated
20	LEUNG TI GA	SFXC	0.400	-3	16	eliminated
21	CHU KI SHUN THEODORE	MKC	0.400	-5	14	eliminated
22	DU XIAN YU	LA	0.400	-6	14	eliminated
23	CHAN KWAN NAM	HPCCSS	0.400	-6	11	eliminated
24	CHIU CHUN YIN	TTCA	0.400	-13	8	eliminated
25	CHAN CHEUK NAM	MKC	0.250	-11	6	eliminated
26	LAU WAI TUNG TOMMY	KCS	0.250	-13	6	eliminated
27	YEUNG WAI HO	CSKMS	0.200	-11	10	eliminated
28	WONG SHING CHUNG	CSKMS	0.200	-12	9	eliminated
29	CHIU TIN YAU TEDDY	TTCA	0.000	-11	8	eliminated
30	FOK WAI YIN	SYSS	0.000	-12	8	eliminated
31	HO SHING HIN	CSKMS	0.000	-16	8	eliminated
32	CHENG HEI LONG	PLKLFC	0.000	-20	5	eliminated
33	THAPA ROHAN	CSKMS	0.000	-21	4	eliminated
34	CHEUNG CHUN HIN	SYSS	0.000	-24	1	eliminated



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Foil C

Overall ranking (ordered by ranking - 47 fencers)

rank	name and first name	club
1	CHENG TIT NAM	DBS
2	KO CHRISTIAN GABRIEL	KELLETT
3	CHAN JOSHUA	SFXC
3	LEUNG CHIN YU	DBS
5	HONDA KAZU ZIHAN	LSC
6	CHAN KARSTEN PUI YAT	LSC
7	WONG HING WING FRANCIS	SFXC
8	CHAN TSZ WAI LACHLAN	PLKCKY
9	TONG TSZ WANG AMBROSE	LSC
10	CHAN HO PONG	DBS
11	CHIN TIN CHING TODD	CREATIVE
12	MAK LONG TO CHRIS	WYC
13	TAM HOK HIM ISAAC	UCC-KE
14	WONG KING HIN	MSC
15	TANG SHING TIN JIMMY	DBS
16	TSANG HO SAM	LSC
17	MAN CHING HIM	YWC
18	NG TSZ HIM ANGUS	WYK
19	WONG SA	PLKCKY
20	FUNG TSZ HIN	SFXC
21	FONG JASON HEI WANG	KGV
22	CHEN CHUN TO DESMOND	LA
23	CHEUNG CHING FUNG KELVIN	CSKMS
24	SIT CHUN MAN	RCC
25	LEUNG BO RONG	LA
26	WU TE HUAI	YCIS
27	LAU TSAN HO	MKC
28	LAI TSZ HIM	MDIST
29	NG KA KIU	CLS
30	CHEUNG KI WAN	HPCCSS
31	LEE CHUN YIN	DLKP
32	KWONG CHUN TING	WYK
33	LEUNG CHAK HEI	KTSS
34	NG CHUN YIN	CLS
35	HO MAN LAI	SFXC
36	TSE CHUN HO	HPCCSS
37	LAI TSZ CHUNG	MDIST
38	HO ALVIN	EVANGEL
39	LIU KA HIM	HPCCSS
40	LIANG TSZ HIN	LCP
41	LAU YAN HO ANTAL	HPCCSS
42	KO ALAIN	LA
43	YUE YU KAI	PTSS
44	FLORES JOHN LEXUS	CSKMS
45	WOO HO HEI ELVIS	LA
46	FAN CHEUK HONG	CCK
47	CHEUNG MING HIM	PLKLCF

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Foil C

Poules, round No 1

Poule No 1 piste No 1

						V/M	ind.	HS	rank		
LEUNG CHIN YU	DBS		V	V	V	V	V	1.000	24	25	1
FLORES JOHN LEXUS	CSKMS	0		0	2	0	0	0.000	-23	2	6
TSANG HO SAM	LSC	1	V		V	V	3	0.600	7	19	3
NG KA KIU	CLS	0	V	1		V	4	0.400	-6	15	4
HO MAN LAI	SFXC	0	V	2	4		2	0.200	-5	13	5
NG TSZ HIM ANGUS	WYK	0	V	V4	V	V3		0.800	3	17	2

Poule No 2 piste No 2

							V/M	ind.	HS	rank	
CHIN TIN CHING TODD	CREATIVE		V3	V	X	V	V	1.000	9	18	1
TANG SHING TIN JIMMY	DBS	1		V4	X	V	V	0.750	7	15	2
CHAN TSZ WAI LACHLAN	PLKCKY	3	3		X	V	V	0.500	5	16	3
CHEUNG MING HIM	PLKLFC	A	A	A		A	A	aband			6
LAU YAN HO ANTAL	HPCCSS	1	0	0	X		0	0.000	-19	1	5
KWONG CHUN TING	WYK	4	2	2	X	V		0.250	-2	13	4

Poule No 3 piste No 3

							V/M	ind.	HS	rank	
HO ALVIN	EVANGEL		0	0	V	3	1	0.200	-14	9	5
HONDA KAZU ZIHAN	LSC	V		1	V	V	V	0.800	18	21	2
CHENG TIT NAM	DBS	V	V2		V	V	V	1.000	19	22	1
LIANG TSZ HIN	LCP	3	0	0		1	2	0.000	-19	6	6
LAI TSZ HIM	MDIST	V	1	0	V		3	0.400	-5	14	4
FUNG TSZ HIN	SFXC	V	0	2	V	V		0.600	1	17	3

Poule No 4 piste No 4

							V/M	ind.	HS	rank	
LEUNG CHAK HEI	KTSS		V	0	1	0		0.250	-12	6	4
LIU KA HIM	HPCCSS	4		0	2	0		0.000	-13	6	5
TONG TSZ WANG AMBROSE	LSC	V	V		V	V3		1.000	16	18	1
CHEUNG CHING FUNG KELVIN	CSKMS	V4	V4	0		0		0.500	-5	8	3
WONG SA	PLKCKY	V	V	2	V			0.750	14	17	2

Poule No 5 piste No 5

							V/M	ind.	HS	rank	
CHAN KARSTEN PUI YAT	LSC		V	V	V	V	1	0.800	15	21	2
WU TE HUAI	YCIS	1		V3	4	V	0	0.400	-3	13	4
TSE CHUN HO	HPCCSS	0	1		1	V	0	0.200	-10	7	5
FONG JASON HEI WANG	KGV	0	V	V4		V	1	0.600	-1	15	3
WOO HO HEI ELVIS	LA	0	0	0	1		0	0.000	-24	1	6
KO CHRISTIAN GABRIEL	KELLETT	V	V	V	V	V		1.000	23	25	1

Poule No 6 piste No 6

							V/M	ind.	HS	rank	
SIT CHUN MAN	RCC		3	V	3	2	V4	0.400	4	17	4
CHAN HO PONG	DBS	V		V	V4	V	V3	1.000	13	22	1
FAN CHEUK HONG	CCK	0	0		0	0	0	0.000	-25	0	6
MAN CHING HIM	YWC	V4	3	V		V	V	0.800	14	22	2
CHEN CHUN TO DESMOND	LA	V3	1	V	1		V3	0.600	-2	13	3
NG CHUN YIN	CLS	1	2	V	0	3		0.200	-4	11	5

Poules, round No 1

Poule No 7 piste No 7

						V/M	ind.	HS	rank		
CHEUNG KI WAN	HPCCSS	█	V	0	2	1	V	0.400	-6	13	5
LEUNG BO RONG	LA	2	█	4	V	1	V	0.400	2	17	3
TAM HOK HIM ISAAC	UCC-KE	V	V	█	V	2	V	0.800	11	22	2
LAU TSAN HO	MKC	V	1	2	█	0	V	0.400	-4	13	4
CHAN JOSHUA	SFXC	V	V4	V	V	█	V	1.000	19	24	1
YUE YU KAI	PTSS	2	0	0	0	1	█	0.000	-22	3	6

Poule No 8 piste No 8

						V/M	ind.	HS	rank		
WONG HING WING FRANCIS	SFXC	█	4	V3	V	V	V	0.800	13	22	2
WONG KING HIN	MSC	V	█	1	V	V	V	0.800	11	21	3
MAK LONG TO CHRIS	WYC	2	V4	█	V	V	V	0.800	16	21	1
KO ALAIN	LA	0	0	0	█	2	1	0.000	-20	3	6
LEE CHUN YIN	DLKP	1	1	1	V	█	V	0.400	-7	13	4
LAI TSZ CHUNG	MDIST	1	1	0	V3	3	█	0.200	-13	8	5

KLN - Boys Foil C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 47 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEUNG CHIN YU	DBS	1.000	24	25	qualifier
2	KO CHRISTIAN GABRIEL	KELLETT	1.000	23	25	qualifier
3	CHAN JOSHUA	SFXC	1.000	19	24	qualifier
4	CHEUNG TIT NAM	DBS	1.000	19	22	qualifier
5	TONG TSZ WANG AMBROSE	LSC	1.000	16	18	qualifier
6	CHAN HO PONG	DBS	1.000	13	22	qualifier
7	CHIN TIN CHING TODD	CREATIVE	1.000	9	18	qualifier
8	HONDA KAZU ZIHAN	LSC	0.800	18	21	qualifier
9	MAK LONG TO CHRIS	WYC	0.800	16	21	qualifier
10	CHAN KARSTEN PUI YAT	LSC	0.800	15	21	qualifier
11	MAN CHING HIM	YWC	0.800	14	22	qualifier
12	WONG HING WING FRANCIS	SFXC	0.800	13	22	qualifier
13	TAM HOK HIM ISAAC	UCC-KE	0.800	11	22	qualifier
14	WONG KING HIN	MSC	0.800	11	21	qualifier
15	NG TSZ HIM ANGUS	WYK	0.800	3	17	qualifier
16	WONG SA	PLKCKY	0.750	14	17	qualifier
17	TANG SHING TIN JIMMY	DBS	0.750	7	15	qualifier
18	TSANG HO SAM	LSC	0.600	7	19	qualifier
19	FUNG TSZ HIN	SFXC	0.600	1	17	qualifier
20	FONG JASON HEI WANG	KGV	0.600	-1	15	qualifier
21	CHEN CHUN TO DESMOND	LA	0.600	-2	13	qualifier
22	CHAN TSZ WAI LACHLAN	PLKCKY	0.500	5	16	qualifier
23	CHEUNG CHING FUNG KELVIN	CSKMS	0.500	-5	8	qualifier
24	SIT CHUN MAN	RCC	0.400	4	17	qualifier
25	LEUNG BO RONG	LA	0.400	2	17	eliminated
26	WU TE HUAI	YCIS	0.400	-3	13	eliminated
27	LAU TSAN HO	MKC	0.400	-4	13	eliminated
28	LAI TSZ HIM	MDIST	0.400	-5	14	eliminated
29	NG KA KIU	CLS	0.400	-6	15	eliminated
30	CHEUNG KI WAN	HPCCSS	0.400	-6	13	eliminated
31	LEE CHUN YIN	DLKP	0.400	-7	13	eliminated
32	KWONG CHUN TING	WYK	0.250	-2	13	eliminated
33	LEUNG CHAK HEI	KTSS	0.250	-12	6	eliminated
34	NG CHUN YIN	CLS	0.200	-4	11	eliminated
35	HO MAN LAI	SFXC	0.200	-5	13	eliminated
36	TSE CHUN HO	HPCCSS	0.200	-10	7	eliminated
37	LAI TSZ CHUNG	MDIST	0.200	-13	8	eliminated
38	HO ALVIN	EVANGEL	0.200	-14	9	eliminated
39	LIU KA HIM	HPCCSS	0.000	-13	6	eliminated
40	LIANG TSZ HIN	LCP	0.000	-19	6	eliminated
41	LAU YAN HO ANTAL	HPCCSS	0.000	-19	1	eliminated
42	KO ALAIN	LA	0.000	-20	3	eliminated
43	YUE YU KAI	PTSS	0.000	-22	3	eliminated
44	FLORES JOHN LEXUS	CSKMS	0.000	-23	2	eliminated
45	WOO HO HEI ELVIS	LA	0.000	-24	1	eliminated
46	FAN CHEUK HONG	CCK	0.000	-25	0	eliminated
47	CHEUNG MING HIM	PLKLFC	abandon			abandonment

Tableau of 32			Tableau of 16		Tableau of 8		Semi-finals	KLN Finalys Foil C
1	LEUNG CHIN YU	DBS	LEUNG CHIN YU		LEUNG CHIN YU			
32	-----							
17	TANG SHING TIN JIMMY	DBS	TANG SHING TIN JIMMY		15/4			
16	WONG SA	PLKCKY	7/2				LEUNG CHIN YU	
9	MAK LONG TO CHRIS	WYC	MAK LONG TO CHRIS				14/6	
24	SIT CHUN MAN	RCC	14/13		HONDA KAZU ZIHAN			
25	-----				15/7			
8	HONDA KAZU ZIHAN	LSC	HONDA KAZU ZIHAN					CHENG TIT NAM
5	TONG TSZ WANG AMBR	LSC	TONG TSZ WANG AMBR					15/9
28	-----							
21	CHEN CHUN TO DESMO	LA	WONG HING WING FRA		15/8			
12	WONG HING WING FRA	SFXC	15/8				CHENG TIT NAM	
13	TAM HOK HIM ISAAC	UCC-KE	TAM HOK HIM ISAAC				15/6	
20	FONG JASON HEI WANG	KGV	by abandonment					
29	-----				CHENG TIT NAM			
4	CHENG TIT NAM	DBS	CHENG TIT NAM		15/3			
3	CHAN JOSHUA	SFXC	CHAN JOSHUA					CHENG TIT NAM
30	-----							15/6
19	FUNG TSZ HIN	SFXC	WONG KING HIN		15/6			
14	WONG KING HIN	MSC	15/4				CHAN JOSHUA	
11	MAN CHING HIM	YWC	CHAN TSZ WAI LACHLA				15/11	
22	CHAN TSZ WAI LACHLA	PLKCKY	10/9		CHAN TSZ WAI LACHLA			
27	-----				15/8			
6	CHAN HO PONG	DBS	CHAN HO PONG					KO CHRISTIAN GABRIEL
7	CHIN TIN CHING TODD	CREATIV	CHIN TIN CHING TODD					15/11
26	-----							
23	CHEUNG CHING FUNG K	CSKMS	CHAN KARSTEN PUI YA		15/2			
10	CHAN KARSTEN PUI YA	LSC	15/2				KO CHRISTIAN GABRIEL	
15	NG TSZ HIM ANGUS	WYK	TSANG HO SAM				15/8	
18	TSANG HO SAM	LSC	15/6					
31	-----				KO CHRISTIAN GABRIEL			
2	KO CHRISTIAN GABRIEL	KELLETT	KO CHRISTIAN GABRIEL		15/2			

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking - 18 fencers)

ranking	name and first name	club
1	SO SI HANG ALVIN	DBS
2	CHAN HOK TIN	DBS
3	KWOK YAT HEI	DBS
3	YUEN KA HONG	LSC
5	LEUNG CHEONG CHAK	KCS
6	CATLIN JEREMY	LSC
7	YANG NGAI	YCKMC
8	SHIN JEFFREY	PLKCKY
9	IP TSUN HIN	QUALIED
10	YEUNG CHUN NIN	KCS
11	CHAN MAN HEI	SMHYC
11	DU TIAN JU	CSWCSS
13	CHAU YU YIN	WYK
14	LEE KWOK WAH	NAMS
15	LIU MAN LUNG	NAMS
16	LEUNG TSZ YUET	WYK
17	LI CHUN KIT	CSWCSS
18	LEE CHIN YAT	CSWCSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Sabre A

Poules, round No 1

Poule No 1 13:30 piste No 10

					V/M	ind.	HS	rank		
CATLIN JEREMY	LSC	<input type="checkbox"/>	V	V	3	V	0.750	10	18	2
YEUNG CHUN NIN	KCS	1	<input type="checkbox"/>	V	1	V	0.500	-2	12	3
LIU MAN LUNG	NAMS	1	4	<input type="checkbox"/>	1	V	0.250	-7	11	4
CHAN HOK TIN	DBS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	V	1.000	15	20	1
LI CHUN KIT	CSWCSS	1	0	3	0	<input type="checkbox"/>	0.000	-16	4	5

Poule No 2 13:30 piste No 11

					V/M	ind.	HS	rank		
YUEN KA HONG	LSC	<input type="checkbox"/>	4	V	V	V	0.750	11	19	2
LEUNG CHEONG CHAK	KCS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	V	1.000	12	20	1
LEE KWOK WAH	NAMS	2	0	<input type="checkbox"/>	4	V	0.250	-4	11	4
IP TSUN HIN	QUALIED	1	4	V	<input type="checkbox"/>	V	0.500	1	15	3
LEE CHIN YAT	CSWCSS	0	0	0	0	<input type="checkbox"/>	0.000	-20	0	5

Poule No 3 13:30 piste No 12

					V/M	ind.	HS	rank		
DU TIAN JU	CSWCSS	<input type="checkbox"/>	V	1	1		0.333	-4	7	3
CHAU YU YIN	WYK	1	<input type="checkbox"/>	0	V		0.333	-8	6	4
KWOK YAT HEI	DBS	V	V	<input type="checkbox"/>	4		0.667	8	14	1
YANG NGAI	YCKMC	V	4	V	<input type="checkbox"/>		0.667	4	14	2

Poule No 4 13:45 piste No 1

					V/M	ind.	HS	rank		
CHAN MAN HEI	SMHYC	<input type="checkbox"/>	0	V	2		0.333	-4	7	3
SO SI HANG ALVIN	DBS	V	<input type="checkbox"/>	V	V		1.000	15	15	1
LEUNG TSZ YUET	WYK	1	0	<input type="checkbox"/>	4		0.000	-10	5	4
SHIN JEFFREY	PLKCKY	V	0	V	<input type="checkbox"/>		0.667	-1	10	2

KLN - Boys Sabre A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 18 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN HOK TIN	DBS	1.000	15	20	qualifier
2	SO SI HANG ALVIN	DBS	1.000	15	15	qualifier
3	LEUNG CHEONG CHAK	KCS	1.000	12	20	qualifier
4	YUEN KA HONG	LSC	0.750	11	19	qualifier
5	CATLIN JEREMY	LSC	0.750	10	18	qualifier
6	KWOK YAT HEI	DBS	0.667	8	14	qualifier
7	YANG NGAI	YCKMC	0.667	4	14	qualifier
8	SHIN JEFFREY	PLKCKY	0.667	-1	10	qualifier
9	IP TSUN HIN	QUALIED	0.500	1	15	qualifier
10	YEUNG CHUN NIN	KCS	0.500	-2	12	eliminated
11	CHAN MAN HEI	SMHYC	0.333	-4	7	eliminated
11	DU TIAN JU	CSWCSS	0.333	-4	7	eliminated
13	CHAU YU YIN	WYK	0.333	-8	6	eliminated
14	LEE KWOK WAH	NAMS	0.250	-4	11	eliminated
15	LIU MAN LUNG	NAMS	0.250	-7	11	eliminated
16	LEUNG TSZ YUET	WYK	0.000	-10	5	eliminated
17	LI CHUN KIT	CSWCSS	0.000	-16	4	eliminated
18	LEE CHIN YAT	CSWCSS	0.000	-20	0	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

KLN - Boys Sabre A

Tableau of 16

Tableau of 8

Semi-finals

Final



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking - 24 fencers)

ranking	name and first name	club
1	HO YU TAT	LSC
2	LEUNG CHUN KEI	PLKNPL
3	HO HO LONG	LSC
3	WONG YAT LONG	DBS
5	TANG WAI CHIT	LSC
6	LAI YAT HAY CASPER	DBS
7	LEE YUE SHING	YWC
8	KWOK CHEUK KI JACKY	LSC
9	LAM KWAN MING	CSWCSS
10	CHAN CHUN HANG	WSS
11	NA MENG	LWFSS
12	MUI MAN FAI	SMCESPS
13	WONG TUNG NGAI	KCS
14	HO HUNG TUNG	NAMS
15	KO ANDERSON	KCS
16	LEUNG TIK CHING MORDECAI	DBS
17	POON YIN WANG JOSH	DBS
18	CHAN WAI CHUN	CSWCSS
19	CHAN YUI HEI	WYK
20	HO WAI	KCS
21	MAK WING CHUN	SFXC
22	LAU CHUN HIN	CSWCSS
22	YIP WING KIN	SFXC
24	LI BRANDON	SFXC

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Sabre B

Poules, round No 1

Poule No 1 piste No 2

							V/M	ind.	HS	rank	
YIP WING KIN	SFXC		0	4	0	0	4	0.000	-17	8	6
WONG YAT LONG	DBS	V		V	V	V	V	1.000	16	25	1
LEUNG CHUN KEI	PLKNPL	V	1		V	V	V	0.800	4	21	2
HO HUNG TUNG	NAMS	V	3	4		2	V	0.400	4	19	4
KWOK CHEUK KI JACKY	LSC	V	4	4	V		V	0.600	10	23	3
HO WAI	KCS	V	1	0	0	1		0.200	-17	7	5

Poule No 2 piste No 3

								V/M	ind.	HS	rank
LAM KWAN MING	CSWCSS		V	V	3	V	4	0.600	9	22	2
LI BRANDON	SFXC	0		1	1	0	0	0.000	-23	2	6
NA MENG	LWFSS	1	V		1	V	V	0.600	4	17	4
HO HO LONG	LSC	V	V	V		3	V	0.800	12	23	1
CHAN CHUN HANG	WSS	2	V	2	V		V	0.600	5	19	3
POON YIN WANG JOSH	DBS	V	V	0	1	1		0.400	-7	12	5

Poule No 3 piste No 4

								V/M	ind.	HS	rank
MUI MAN FAI	SMCESPS		V	V	1	V	2	0.600	2	18	3
KO ANDERSON	KCS	2		V	0	V	1	0.400	-6	13	4
LAU CHUN HIN	CSWCSS	2	2		1	2	1	0.000	-17	8	6
LAI YAT HAY CASPER	DBS	V	V	V		V	0	0.800	12	20	2
CHAN YUI HEI	WYK	2	2	V	1		0	0.200	-12	10	5
TANG WAI CHIT	LSC	V	V	V	V	V		1.000	21	25	1

Poule No 4 piste No 5

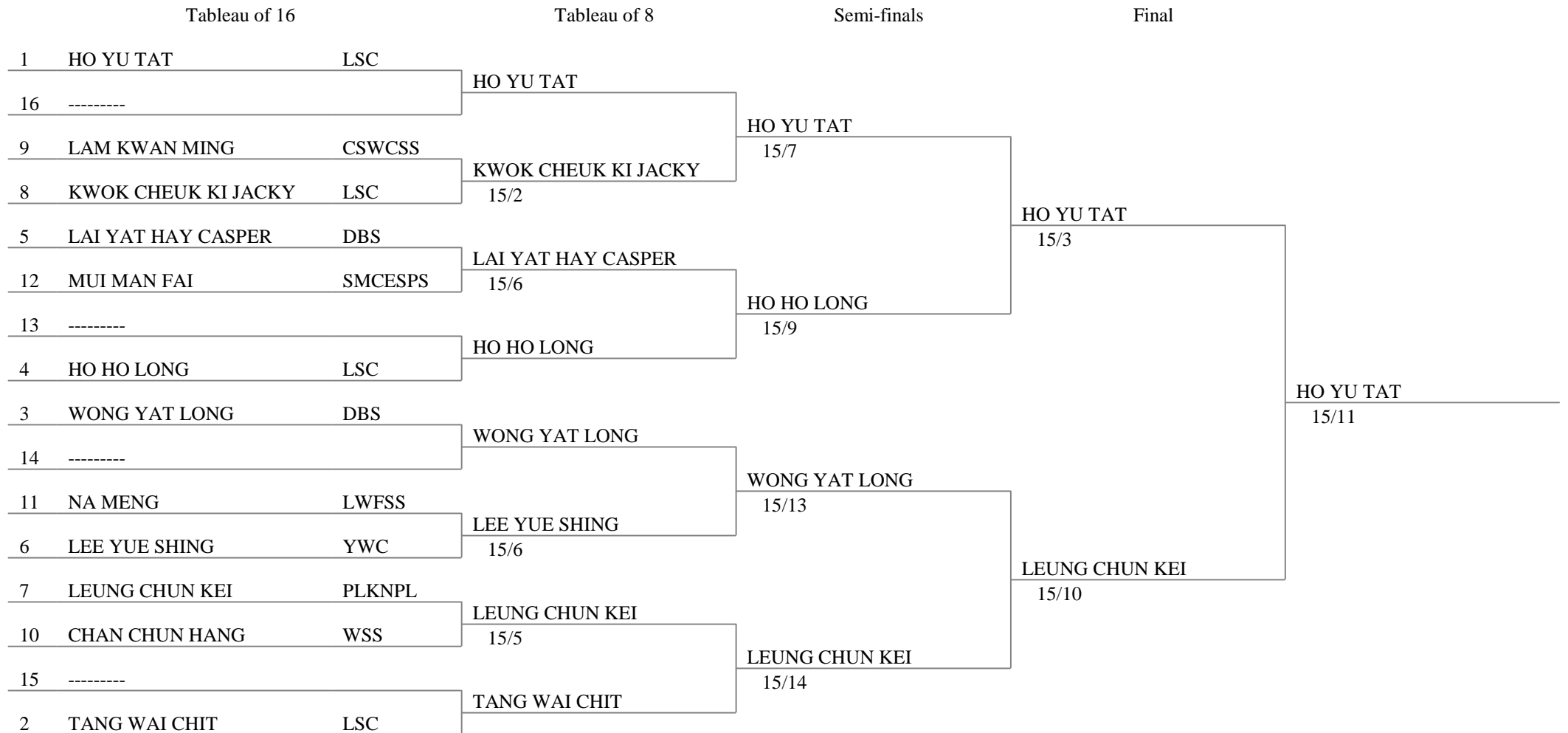
								V/M	ind.	HS	rank
WONG TUNG NGAI	KCS		V	0	V	V	2	0.600	0	17	3
MAK WING CHUN	SFXC	1		0	2	4	2	0.000	-16	9	6
HO YU TAT	LSC	V	V		V	V	V	1.000	25	25	1
CHAN WAI CHUN	CSWCSS	3	V	0		3	3	0.200	-8	14	5
LEUNG TIK CHING MORDECAI	DBS	3	V	0	V		2	0.400	-7	15	4
LEE YUE SHING	YWC	V	V	0	V	V		0.800	6	20	2

KLN - Boys Sabre B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 24 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	HO YU TAT	LSC	1.000	25	25	qualifier
2	TANG WAI CHIT	LSC	1.000	21	25	qualifier
3	WONG YAT LONG	DBS	1.000	16	25	qualifier
4	HO HO LONG	LSC	0.800	12	23	qualifier
5	LAI YAT HAY CASPER	DBS	0.800	12	20	qualifier
6	LEE YUE SHING	YWC	0.800	6	20	qualifier
7	LEUNG CHUN KEI	PLKNPL	0.800	4	21	qualifier
8	KWOK CHEUK KI JACKY	LSC	0.600	10	23	qualifier
9	LAM KWAN MING	CSWCSS	0.600	9	22	qualifier
10	CHAN CHUN HANG	WSS	0.600	5	19	qualifier
11	NA MENG	LWFSS	0.600	4	17	qualifier
12	MUI MAN FAI	SMCESPS	0.600	2	18	qualifier
13	WONG TUNG NGAI	KCS	0.600	0	17	eliminated
14	HO HUNG TUNG	NAMS	0.400	4	19	eliminated
15	KO ANDERSON	KCS	0.400	-6	13	eliminated
16	LEUNG TIK CHING MORDECAI	DBS	0.400	-7	15	eliminated
17	POON YIN WANG JOSH	DBS	0.400	-7	12	eliminated
18	CHAN WAI CHUN	CSWCSS	0.200	-8	14	eliminated
19	CHAN YUI HEI	WYK	0.200	-12	10	eliminated
20	HO WAI	KCS	0.200	-17	7	eliminated
21	MAK WING CHUN	SFXC	0.000	-16	9	eliminated
22	LAU CHUN HIN	CSWCSS	0.000	-17	8	eliminated
22	YIP WING KIN	SFXC	0.000	-17	8	eliminated
24	LI BRANDON	SFXC	0.000	-23	2	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Sabre B



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking - 34 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHAN LOK HEI ROYCE	DBS
2	LEE CHUN LAM MARCO	CSWCSS
3	LEUNG TSZ HAY ADRIAN	LSC
3	TANG HO LAM	YWC
5	TSE HONG WANG	DBS
6	SIU WAI YIU	PLKLFC
7	WONG LONG HEI	LYC
8	LEE SZE CHUN MATTHEW	DBS
9	LAM HIU TSUN NICHOLAS	DBS
10	POON PAK NIN	TKPS
11	LEUNG CHEUK KIU	KTSS
12	YEUNG TIN HOO	SMCESPS
13	CHANG NGAI HON	PCMS
13	CHIU HIU FUNG	SFXC
15	CHU CHUNG NAM ALPHONSE	SMCESPS
16	WONG HADRIAN	LSC
17	DIEP SEAN RAPHAEL	LSC
18	TAM CHEUK FUNG	K-LING
19	LO HO YIN	SMCESPS
20	LAU CHUN PAK	MSC
21	LAM TING	CSWCSS
22	WAN HO TING SAMUEL	CSWCSS
23	WONG HO HEI	KCS
24	CHAN TSZ HO	KCS
25	LAU KING HANG	STCC
26	TSUI TSZ HEI	CSWCSS
27	KWOK CHING LUNG PHILLIP	WYK
28	SHUM YU HIN	SFXC
29	PANG CHUN SING	LWFSS
30	SO CHEUK MING	LWFSS
31	SZE CHEUK HEI	MSC
32	CHIANG SIK CHING ALEC	LSC
32	LUI WAI WANG	KCS
34	LEUNG JOY SHUN	STCC

KLN - Boys Sabre C

Poules, round No 1

Poule No 1 13:45 piste No 6

						V/M	ind.	HS	rank
LEUNG JOY SHUN	STCC		A	A	A	A			5
WAN HO TING SAMUEL	CSWCSS	X		4	2	V	0.333	1	11
LEE SZE CHUN MATTHEW	DBS	X	V		2	V	0.667	2	12
SIU WAI YIU	PLKLCF	X	V	V		V	1.000	9	15
PANG CHUN SING	LWFSS	X	0	1	2		0.000	-12	3

Poule No 2 13:45 piste No 7

							V/M	ind.	HS	rank
SZE CHEUK HEI	MSC		0	0	0	1		0.000	-19	1
CHAN LOK HEI ROYCE	DBS	V		V	V	V	1.000	19	20	
TAM CHEUK FUNG	K-LING	V	0		V	3	0.500	2	13	
WONG HO HEI	KCS	V	1	1		1	0.250	-7	8	
WONG LONG HEI	LYC	V	0	V	V		0.750	5	15	

Poule No 3 13:45 piste No 8

							V/M	ind.	HS	rank
CHU CHUNG NAM ALPHONSE	SMCESPS		V	1	3	V	V	0.600	4	19
CHIANG SIK CHING ALEC	LSC	1		0	2	0	2	0.000	-20	5
TSE HONG WANG	DBS	V	V		V	V	V	1.000	18	25
CHANG NGAI HON	PCMS	V	V	1		4	V	0.600	4	20
LEUNG CHEUK KIU	KTSS	4	V	4	V		V	0.600	5	23
KWOK CHING LUNG PHILLIP	WYK	0	V	1	1	4		0.200	-11	11

Poule No 4 13:45 piste No 9

							V/M	ind.	HS	rank
LUI WAI WANG	KCS		0	0	3	1	1	0.000	-20	5
LO HO YIN	SMCESPS	V		1	1	0	V	0.400	-4	12
LAM HIU TSUN NICHOLAS	DBS	V	V		V	3	V	0.800	15	23
WONG HADRIAN	LSC	V	V	2		1	V	0.600	4	18
LEE CHUN LAM MARCO	CSWCSS	V	V	V	V		V	1.000	20	25
SHUM YU HIN	SFXC	V	1	0	0	0		0.200	-15	6

Poule No 5 13:45 piste No 10

							V/M	ind.	HS	rank
LEUNG TSZ HAY ADRIAN	LSC		V	V	V	V	V	1.000	20	25
CHIU HIU FUNG	SFXC	1		4	V	V	V	0.600	4	20
YEUNG TIN HOO	SMCESPS	4	V		V	4	V	0.600	4	23
SO CHEUK MING	LWFSS	0	3	4		1	2	0.000	-15	10
LAM TING	CSWCSS	0	2	V	V		1	0.400	-7	13
LAU CHUN PAK	MSC	0	1	1	V	V		0.400	-6	12

Poule No 6 13:45 piste No 11

							V/M	ind.	HS	rank
TANG HO LAM	YWC		V	V	V	V	V	1.000	22	25
POON PAK NIN	TKPS	1		V	V	V	V	0.800	7	21
CHAN TSZ HO	KCS	2	2		3	3	V	0.200	-9	15
DIEP SEAN RAPHAEL	LSC	0	2	V		V	V	0.600	1	17
TSUI TSZ HEI	CSWCSS	0	2	V	1		4	0.200	-11	12
LAU KING HANG	STCC	0	3	4	2	V		0.200	-10	14

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Boys Sabre C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 34 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	TANG HO LAM	YWC	1.000	22	25	qualifier
2	LEE CHUN LAM MARCO	CSWCSS	1.000	20	25	qualifier
2	LEUNG TSZ HAY ADRIAN	LSC	1.000	20	25	qualifier
4	CHAN LOK HEI ROYCE	DBS	1.000	19	20	qualifier
5	TSE HONG WANG	DBS	1.000	18	25	qualifier
6	SIU WAI YIU	PLKLFC	1.000	9	15	qualifier
7	LAM HIU TSUN NICHOLAS	DBS	0.800	15	23	qualifier
8	POON PAK NIN	TKPS	0.800	7	21	qualifier
9	WONG LONG HEI	LYC	0.750	5	15	qualifier
10	LEE SZE CHUN MATTHEW	DBS	0.667	2	12	qualifier
11	LEUNG CHEUK KIU	KTSS	0.600	5	23	qualifier
12	YEUNG TIN HOO	SMCESPS	0.600	4	23	qualifier
13	CHANG NGAI HON	PCMS	0.600	4	20	qualifier
13	CHIU HIU FUNG	SFXC	0.600	4	20	qualifier
15	CHU CHUNG NAM ALPHONSE	SMCESPS	0.600	4	19	qualifier
16	WONG HADRIAN	LSC	0.600	4	18	qualifier
17	DIEP SEAN RAPHAEL	LSC	0.600	1	17	qualifier
18	TAM CHEUK FUNG	K-LING	0.500	2	13	eliminated
19	LO HO YIN	SMCESPS	0.400	-4	12	eliminated
20	LAU CHUN PAK	MSC	0.400	-6	12	eliminated
21	LAM TING	CSWCSS	0.400	-7	13	eliminated
22	WAN HO TING SAMUEL	CSWCSS	0.333	1	11	eliminated
23	WONG HO HEI	KCS	0.250	-7	8	eliminated
24	CHAN TSZ HO	KCS	0.200	-9	15	eliminated
25	LAU KING HANG	STCC	0.200	-10	14	eliminated
26	TSUI TSZ HEI	CSWCSS	0.200	-11	12	eliminated
27	KWOK CHING LUNG PHILLIP	WYK	0.200	-11	11	eliminated
28	SHUM YU HIN	SFXC	0.200	-15	6	eliminated
29	PANG CHUN SING	LWFSS	0.000	-12	3	eliminated
30	SO CHEUK MING	LWFSS	0.000	-15	10	eliminated
31	SZE CHEUK HEI	MSC	0.000	-19	1	eliminated
32	CHIANG SIK CHING ALEC	LSC	0.000	-20	5	eliminated
32	LUI WAI WANG	KCS	0.000	-20	5	eliminated
34	LEUNG JOY SHUN	STCC	abandon			abandonment

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee A

Overall ranking (ordered by ranking - 14 fencers)

ranking	name and first name	club
1	CHAN TSZ CHING	HTC
2	WONG MAN SHAN	HYS
3	CHEUNG SZE NGA	SKSS
3	KONG WING YEE VIRGINIA	BC-MK
5	NG TSZ SUM SHEMAIYA	DGS
6	LEE BIK GWAN	DGS
7	LAU HOI SHAN	HYS
8	YU CHARMAINE KATE	MCS
9	NGAN HOI YING CHRISTY	SMCC
10	TAM PUI WOO BRINA	SMCESPS
11	CHEUNG HIU CHING KRISTY	MCS
12	WONG HEI YI HALEY	HYS
13	LEE YAN TING	HPCCSS
14	YEUNG HIU WAN	WYC

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee A

Poules, round No 1

Poule No 1 12:00 piste No 18

					V/M	ind.	HS	rank		
NG TSZ SUM SHEMAIYA	DGS	█	V4	V	X	V	1.000	6	14	1
WONG MAN SHAN	HYS	3	█	V	X	V	0.667	7	13	2
LEE YAN TING	HPCCSS	2	0	█	X	4	0.000	-9	6	4
YEUNG HIU WAN	WYC	A	A	A	█	A	aband			5
NGAN HOI YING CHRISTY	SMCC	3	2	V	X	█	0.333	-4	10	3

Poule No 2 12:00 piste No 19

					V/M	ind.	HS	rank		
KONG WING YEE VIRGINIA	BC-MK	█	V	V	V	V	1.000	11	20	1
LAU HOI SHAN	HYS	3	█	V	3	V	0.500	-1	16	2
CHEUNG HIU CHING KRISTY	MCS	2	4	█	2	V	0.250	-6	13	5
CHEUNG SZE NGA	SKSS	0	V	V	█	3	0.500	-2	13	3
TAM PUI WOO BRINA	SMCESPS	4	3	4	V	█	0.250	-2	16	4

Poule No 3 12:00 piste No 20

					V/M	ind.	HS	rank		
YU CHARMAINE KATE	MCS	█	3	2	V		0.333	3	10	3
CHAN TSZ CHING	HTC	V4	█	V5	V4		1.000	4	13	1
LEE BIK GWAN	DGS	V3	4	█	V4		0.667	1	11	2
WONG HEI YI HALEY	HYS	0	2	3	█		0.000	-8	5	4

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 14 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KONG WING YEE VIRGINIA	BC-MK	1.000	11	20	qualifier
2	NG TSZ SUM SHEMAIYA	DGS	1.000	6	14	qualifier
3	CHAN TSZ CHING	HTC	1.000	4	13	qualifier
4	WONG MAN SHAN	HYS	0.667	7	13	qualifier
5	LEE BIK GWAN	DGS	0.667	1	11	qualifier
6	LAU HOI SHAN	HYS	0.500	-1	16	qualifier
7	CHENG SZE NGA	SKSS	0.500	-2	13	qualifier
8	YU CHARMAINE KATE	MCS	0.333	3	10	qualifier
9	NGAN HOI YING CHRISTY	SMCC	0.333	-4	10	eliminated
10	TAM PUI WOO BRINA	SMCESPS	0.250	-2	16	eliminated
11	CHEUNG HIU CHING KRISTY	MCS	0.250	-6	13	eliminated
12	WONG HEI YI HALEY	HYS	0.000	-8	5	eliminated
13	LEE YAN TING	HPCCSS	0.000	-9	6	eliminated
14	YEUNG HIU WAN	WYC	abandon			abandonment

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

KLN - Girls Epee A

Tableau of 8

Semi-finals

Final

Tableau of 8			Semi-finals		Final	
1	KONG WING YEE VIRGINIA	BC-MK	KONG WING YEE VIRGINIA 15/8	WONG MAN SHAN 15/10	CHAN TSZ CHING 15/8	
8	YU CHARMAINE KATE	MCS				
5	LEE BIK GWAN	DGS	WONG MAN SHAN 15/14			
4	WONG MAN SHAN	HYS				
3	CHAN TSZ CHING	HTC	CHAN TSZ CHING 11/10	CHAN TSZ CHING 15/1		
6	LAU HOI SHAN	HYS				
7	CHENG SZE NGA	SKSS	CHENG SZE NGA 15/10			
2	NG TSZ SUM SHEMAIYA	DGS				

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee B

Overall ranking (ordered by ranking - 21 fencers)

ranking	name and first name	club
1	LEE CHEUK YIU	GHS
2	POON HEI WEI HAYDEN	DGS
3	LAU YUET YEE	DGS
3	TSANG HOI MAN	HPCCSS
5	HO KASSIDY	LA
6	AU YEUNG KOK CHI	MDIST
7	OR HOI CHING	HTC
8	CHAN WING KI TIFFANY	SMCC
9	CHAN FAI SUEN BERNICE	DGS
10	CHENG SZE PUI ALEXIA	SMCC
11	CHEUNG TSZ YU	SKSS
12	NG YING YING	MKC
13	CAI HUIYING	DGS
14	CHEUNG YUEN IU	HPCCSS
15	YOUNG KAI NING	PLKCKY
16	CHAN WING CHI VINCY	SMCC
17	LAM HIU KI	HPCCSS
18	TSE WING YAN	HPCCSS
19	LEUNG CHEUK WING CHERRY	SKSS
20	WU HOI CHING	STCC
21	CHEONG TSZ CHING	SHSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee B

Poules, round No 1

Poule No 1 17:30 piste No 16

						V/M	ind.	HS	rank		
OR HOI CHING	HTC		V	3	V	V	4	0.600	4	22	2
NG YING YING	MKC	4		4	V4	V	3	0.400	-1	20	4
CHEUNG SZE PUI ALEXIA	SMCC	V	V		V	4	4	0.600	3	23	3
LAM HIU KI	HPCCSS	1	3	3		3	V	0.200	-6	15	6
CAI HUIYING	DGS	3	3	V	V		3	0.400	-2	19	5
LEE CHEUK YIU	GHS	V	V	V	2	V4		0.800	2	21	1

Poule No 2 17:30 piste No 17

						V/M	ind.	HS	rank		
HO KASSIDY	LA		X	V	V	V		1.000	10	15	1
CHEONG TSZ CHING	SHSS	A		A	A	A		aband			5
CHEUNG YUEN IU	HPCCSS	1	X		2	V		0.333	-4	8	3
CHAN FAI SUEN BERNICE	DGS	4	X	V		V		0.667	7	14	2
LEUNG CHEUK WING CHERRY	SKSS	0	X	2	0			0.000	-13	2	4

Poule No 3 17:30 piste No 18

						V/M	ind.	HS	rank		
YOUNG KAI NING	PLKCKY		3	1	3	V		0.250	-3	12	4
TSANG HOI MAN	HPCCSS	V		V	1	V		0.750	2	16	2
CHAN WING KI TIFFANY	SMCC	V	2		2	V		0.500	3	14	3
POON HEI WEI HAYDEN	DGS	V	V	V3		V		1.000	12	18	1
WU HOI CHING	STCC	0	4	2	0			0.000	-14	6	5

Poule No 4 17:30 piste No 19

						V/M	ind.	HS	rank		
CHAN WING CHI VINCY	SMCC		4	0	1	V3		0.250	-6	8	4
CHEUNG TSZ YU	SKSS	V		0	1	V		0.500	-5	11	3
AU YEUNG KOK CHI	MDIST	V2	V		2	V		0.750	9	14	2
LAU YUET YEE	DGS	V	V	V		V		1.000	14	20	1
TSE WING YAN	HPCCSS	2	2	0	2			0.000	-12	6	5

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 21 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAU YUET YEE	DGS	1.000	14	20	qualifier
2	POON HEI WEI HAYDEN	DGS	1.000	12	18	qualifier
3	HO KASSIDY	LA	1.000	10	15	qualifier
4	LEE CHEUK YIU	GHS	0.800	2	21	qualifier
5	AU YEUNG KOK CHI	MDIST	0.750	9	14	qualifier
6	TSANG HOI MAN	HPCCSS	0.750	2	16	qualifier
7	CHAN FAI SUEN BERNICE	DGS	0.667	7	14	qualifier
8	OR HOI CHING	HTC	0.600	4	22	qualifier
9	CHENG SZE PUI ALEXIA	SMCC	0.600	3	23	qualifier
10	CHAN WING KI TIFFANY	SMCC	0.500	3	14	qualifier
11	CHEUNG TSZ YU	SKSS	0.500	-5	11	qualifier
12	NG YING YING	MKC	0.400	-1	20	eliminated
13	CAI HUIYING	DGS	0.400	-2	19	eliminated
14	CHEUNG YUEN IU	HPCCSS	0.333	-4	8	eliminated
15	YOUNG KAI NING	PLKCKY	0.250	-3	12	eliminated
16	CHAN WING CHI VINCY	SMCC	0.250	-6	8	eliminated
17	LAM HIU KI	HPCCSS	0.200	-6	15	eliminated
18	TSE WING YAN	HPCCSS	0.000	-12	6	eliminated
19	LEUNG CHEUK WING CHERRY	SKSS	0.000	-13	2	eliminated
20	WU HOI CHING	STCC	0.000	-14	6	eliminated
21	CHEONG TSZ CHING	SHSS	abandon			abandonment

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee B



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee C

Overall ranking (ordered by ranking - 29 fencers)

ranking	name and first name	club
1	WONG WAN TIM	MCS
2	CHEUNG YAN MAN YENME	HYS
3	FUNG SEM TOU SHERYL	DGS
3	KWAN YEE MAN	WFN
5	LAI HIU TUNG	HYS
6	HEUNG BERNICE	GHS
7	NG SZE WAN	PLKTNK
8	LAM TSZ YU	HPCCSS
9	WONG KWAN WAI ADELE	DGS
10	CHEUNG YAN HEI	SMCESPS
11	DING PEI YUN	MKC
12	IP TAK SAU	GHS
13	CHAN CHEUK YAU	HFCC
14	CHAN EDNA	LA
15	CHAN TIN YI	STCC
16	SHIE MAN TAK MINDY	DGS
17	CHAN WAN SZE	MKC
17	FENG SI MAN	MDIST
19	LEUNG YI YAN	SKSS
20	TANG UEN YING	MKC
21	CHOY CHEUK LAM	HYS
22	SIU HONG YI	HWC
23	CHEUNG HAU YI	HYS
24	CHOW YAT CHING	PLKCKY
25	HO VALERIE	LA
26	LAU YAN TUNG	PLKLFC
27	LIU NGA CHING ZOE	PLKCKY
28	WONG CHING YAN VICTORIA	DGS
29	LEE HAU YI	LA

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee C

Poules, round No 1

Poule No 1 9:45 piste No 12

						V/M	ind.	HS	rank	
FUNG SEM TOU SHERYL	DGS		V	V	V	V	1.000	13	20	1
SIU HONG YI	HWC	2		V	0	3	0.250	-9	10	5
CHOY CHEUK LAM	HYS	3	4		4	V	0.250	-3	16	4
CHAN EDNA	LA	2	V	V		2	0.500	0	14	2
CHAN TIN YI	STCC	0	V	4	V		0.500	-1	14	3

Poule No 2 9:45 piste No 13

							V/M	ind.	HS	rank	
HEUNG BERNICE	GHS		V	V	2	V	V	0.800	12	22	2
LEE HAU YI	LA	1		1	0	4	3	0.000	-15	9	6
DING PEI YUN	MKC	2	V		V	3	V3	0.600	2	18	3
LAI HIU TUNG	HYS	V	V	4		V	V	0.800	17	24	1
CHAN CHEUK YAU	HFCC	1	V	V4	0		V	0.600	-5	15	4
LAU YAN TUNG	PLKLFC	1	V4	2	0	3		0.200	-11	10	5

Poule No 3 9:45 piste No 14

							V/M	ind.	HS	rank	
IP TAK SAU	GHS		3	2	V3	V	V	0.600	1	18	4
CHEUNG YAN MAN YENME	HYS	V		V	V	V	V	1.000	11	25	1
CHEUNG YAN HEI	SMCESPS	V	4		2	V	V	0.600	2	21	3
LAM TSZ YU	HPCCSS	2	4	V		V	V	0.600	8	21	2
WONG CHING YAN VICTORIA	DGS	3	1	3	2		3	0.000	-13	12	6
HO VALERIE	LA	2	2	4	1	V		0.200	-9	14	5

Poule No 4 9:45 piste No 15

							V/M	ind.	HS	rank	
NG SZE WAN	PLKTNK		V	V	1	V	V	0.800	6	21	2
CHEUNG HAU YI	HYS	4		3	2	V1	2	0.200	-6	12	5
SHIE MAN TAK MINDY	DGS	2	V		4	V3	3	0.400	-1	17	3
WONG WAN TIM	MCS	V	V	V		V	V	1.000	16	25	1
CHOW YAT CHING	PLKCKY	2	0	1	2		V	0.200	-6	10	6
TANG UEN YING	MKC	2	V3	V4	0	2		0.400	-9	11	4

Poule No 5 9:45 piste No 16

							V/M	ind.	HS	rank	
KWAN YEE MAN	WFN		V	V	V	V	V	1.000	19	25	1
LIU NGA CHING ZOE	PLKCKY	2		4	3	3	4	0.000	-9	16	6
FENG SI MAN	MDIST	2	V		2	4	V	0.400	-3	18	3
WONG KWAN WAI ADELE	DGS	0	V	V3		V4	V	0.800	1	17	2
LEUNG YI YAN	SKSS	1	V	V	3		2	0.400	-5	16	5
CHAN WAN SZE	MKC	1	V	4	3	V		0.400	-3	18	3

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 29 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KWAN YEE MAN	WFN	1.000	19	25	qualifier
2	WONG WAN TIM	MCS	1.000	16	25	qualifier
3	FUNG SEM TOU SHERYL	DGS	1.000	13	20	qualifier
4	CHEUNG YAN MAN YENME	HYS	1.000	11	25	qualifier
5	LAI HIU TUNG	HYS	0.800	17	24	qualifier
6	HEUNG BERNICE	GHS	0.800	12	22	qualifier
7	NG SZE WAN	PLKTNK	0.800	6	21	qualifier
8	WONG KWAN WAI ADELE	DGS	0.800	1	17	qualifier
9	LAM TSZ YU	HPCCSS	0.600	8	21	qualifier
10	CHEUNG YAN HEI	SMCESPS	0.600	2	21	qualifier
11	DING PEI YUN	MKC	0.600	2	18	qualifier
12	IP TAK SAU	GHS	0.600	1	18	qualifier
13	CHAN CHEUK YAU	HFCC	0.600	-5	15	qualifier
14	CHAN EDNA	LA	0.500	0	14	qualifier
15	CHAN TIN YI	STCC	0.500	-1	14	qualifier
16	SHIE MAN TAK MINDY	DGS	0.400	-1	17	eliminated
17	CHAN WAN SZE	MKC	0.400	-3	18	eliminated
17	FENG SI MAN	MDIST	0.400	-3	18	eliminated
19	LEUNG YI YAN	SKSS	0.400	-5	16	eliminated
20	TANG UEN YING	MKC	0.400	-9	11	eliminated
21	CHOY CHEUK LAM	HYS	0.250	-3	16	eliminated
22	SIU HONG YI	HWC	0.250	-9	10	eliminated
23	CHEUNG HAU YI	HYS	0.200	-6	12	eliminated
24	CHOW YAT CHING	PLKCKY	0.200	-6	10	eliminated
25	HO VALERIE	LA	0.200	-9	14	eliminated
26	LAU YAN TUNG	PLKLFC	0.200	-11	10	eliminated
27	LIU NGA CHING ZOE	PLKCKY	0.000	-9	16	eliminated
28	WONG CHING YAN VICTORIA	DGS	0.000	-13	12	eliminated
29	LEE HAU YI	LA	0.000	-15	9	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Epee C

Tableau of 16			Tableau of 8		Semi-finals	Final
1	KWAN YEE MAN	WFN	KWAN YEE MAN		KWAN YEE MAN	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: 100%;"> CHEUNG YAN MAN YENM 15/12 WONG WAN TIM 14/13 </div>
16	-----					
9	LAM TSZ YU	HPCCSS	LAM TSZ YU		15/10	
8	WONG KWAN WAI ADELE	DGS				
5	LAI HIU TUNG	HYS	LAI HIU TUNG		15/14	
12	IP TAK SAU	GHS				
13	CHAN CHEUK YAU	HFCC	CHEUNG YAN MAN YENM		15/14	
4	CHEUNG YAN MAN YENM	HYS				
3	FUNG SEM TOU SHERYL	DGS	FUNG SEM TOU SHERYL		15/11	
14	CHAN EDNA	LA				
11	DING PEI YUN	MKC	HEUNG BERNICE		15/9	
6	HEUNG BERNICE	GHS				
7	NG SZE WAN	PLKTNK	NG SZE WAN		15/4	
10	CHEUNG YAN HEI	SMCESPS				
15	CHAN TIN YI	STCC	WONG WAN TIM		15/9	
2	WONG WAN TIM	MCS				

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil A

Overall ranking (ordered by ranking - 14 fencers)

ranking	name and first name	club
1	FAN LINNA	DGS
2	MA CHING KIU	HTC
3	CHOW LILY	DGS
3	YUEN WING CHIN VINCI	DGS
5	CHAN WING TUNG NICOLA	HFCC
6	YIM KWAN TO	HFCC
7	FUNG LOK HEEN NATALIE	HFCC
8	CHAN YUK TING	HYS
9	LAW HOI LAM	HYS
10	LAI CHUNG YAN CHARIS	DGS
11	CHUNG HIU YING	KCS
12	LI CHO LAM	KCS
13	CHU LOK CHI AUDREY	SMCC
14	YEUNG KA KI	HFCC

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil A

Poules, round No 1

Poule No 1 piste No 4

					V/M	ind.	HS	rank		
CHOW LILY	DGS	█	V	V	V	V	1.000	19	20	1
LAI CHUNG YAN CHARIS	DGS	0	█	2	3	V	0.250	-6	10	4
CHAN YUK TING	HYS	0	V4	█	1	V4	0.500	-5	9	3
CHAN WING TUNG NICOLA	HFCC	1	V	V	█	V	0.750	6	16	2
CHU LOK CHI AUDREY	SMCC	0	2	2	1	█	0.000	-14	5	5

Poule No 2 piste No 5

					V/M	ind.	HS	rank		
FUNG LOK HEEN NATALIE	HFCC	█	V	2	V	0	0.500	1	12	3
YEUNG KA KI	HFCC	1	█	0	0	1	0.000	-17	2	5
MA CHING KIU	HTC	V	V	█	V	V4	1.000	16	19	1
CHUNG HIU YING	KCS	0	V4	1	█	1	0.250	-9	6	4
FAN LINNA	DGS	V	V	0	V	█	0.750	9	15	2

Poule No 3 piste No 6

					V/M	ind.	HS	rank		
YUEN WING CHIN VINCI	DGS	█	V	V	V		1.000	14	15	1
LAW HOI LAM	HYS	1	█	4	V		0.333	-3	10	3
YIM KWAN TO	HFCC	0	V	█	V		0.667	-1	10	2
LI CHO LAM	KCS	0	3	2	█		0.000	-10	5	4

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil A

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 14 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHOW LILY	DGS	1.000	19	20	qualifier
2	MA CHING KIU	HTC	1.000	16	19	qualifier
3	YUEN WING CHIN VINCI	DGS	1.000	14	15	qualifier
4	FAN LINNA	DGS	0.750	9	15	qualifier
5	CHAN WING TUNG NICOLA	HFCC	0.750	6	16	qualifier
6	YIM KWAN TO	HFCC	0.667	-1	10	qualifier
7	FUNG LOK HEEN NATALIE	HFCC	0.500	1	12	qualifier
8	CHAN YUK TING	HYS	0.500	-5	9	qualifier
9	LAW HOI LAM	HYS	0.333	-3	10	eliminated
10	LAI CHUNG YAN CHARIS	DGS	0.250	-6	10	eliminated
11	CHUNG HIU YING	KCS	0.250	-9	6	eliminated
12	LI CHO LAM	KCS	0.000	-10	5	eliminated
13	CHU LOK CHI AUDREY	SMCC	0.000	-14	5	eliminated
14	YEUNG KA KI	HFCC	0.000	-17	2	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018

KLN - Girls Foil A

Tableau of 8

Semi-finals

Final

1	CHOW LILY	DGS	CHOW LILY 15/1	FAN LINNA 15/2	FAN LINNA 15/12
8	CHAN YUK TING	HYS			
5	CHAN WING TUNG NICOLA	HFCC	FAN LINNA 15/1		
4	FAN LINNA	DGS			
3	YUEN WING CHIN VINCI	DGS	YUEN WING CHIN VINCI 15/4	MA CHING KIU 15/9	
6	YIM KWAN TO	HFCC			
7	FUNG LOK HEEN NATALIE	HFCC	MA CHING KIU 15/5		
2	MA CHING KIU	HTC			

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil B

Overall ranking (ordered by ranking - 17 fencers)

ranking	name and first name	club
1	WU SOPHIA	HYS
2	YUNG LONG CHING	HYS
3	KO CHRISTELLE	KELLETT
3	SO WING SZ	DGS
5	CHEUNG SIN TUNG	DGS
6	CHU TSZ WAI ATHENA	DGS
7	FOLLY HOLLY	DGS
8	TUNG SUI YAN	CS
9	TSE CAROL KA KIU	KTLS
10	CHIU YING WAI	HPCCSS
11	WONG MO YAN	HPCCSS
12	LO NGA YIN SOPHIE	KCS
13	HO CHEUK YING	HPCCSS
14	LIN LAETITIA	PLKCKY
15	CHEUNG LOK YIU	HPCCSS
16	SUNG KA LAM MEGAN	SMCC
17	MAN LI KWAN	KCS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil B

Poules, round No 1

Poule No 1 17:30 piste No 4

						V/M	ind.	HS	rank		
SO WING SZ	DGS		V	V	3	V	V	0.800	12	23	2
TUNG SUI YAN	CS	1		V4	0	V	V	0.600	2	15	3
CHIU YING WAI	HPCCSS	4	3		2	V	V	0.400	2	19	4
WU SOPHIA	HYS	V4	V	V		V	V	1.000	18	24	1
LIN LAETITIA	PLKCKY	0	0	3	1		V	0.200	-13	9	5
SUNG KA LAM MEGAN	SMCC	2	0	0	0	2		0.000	-21	4	6

Poule No 2 17:30 piste No 5

						V/M	ind.	HS	rank		
CHU TSZ WAI ATHENA	DGS		V	V	V	1		0.750	9	16	2
LO NGA YIN SOPHIE	KCS	1		2	V	0		0.250	-9	8	4
TSE CAROL KA KIU	KTLS	2	V		V	3		0.500	1	15	3
CHEUNG LOK YIU	HPCCSS	0	2	2		0		0.000	-16	4	5
KO CHRISTELLE	KELLETT	V4	V	V	V			1.000	15	19	1

Poule No 3 17:30 piste No 6

						V/M	ind.	HS	rank		
HO CHEUK YING	HPCCSS		2	1	0	V	0	0.200	-12	8	5
WONG MO YAN	HPCCSS	V4		2	0	V	0	0.400	-6	11	4
FOLLY HOLLY	DGS	V	V		0	V	1	0.600	4	16	3
CHEUNG SIN TUNG	DGS	V	V	V4		V	3	0.800	16	22	2
MAN LI KWAN	KCS	1	0	0	1		0	0.000	-23	2	6
YUNG LONG CHING	HYS	V	V	V	V	V		1.000	21	25	1

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 17 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YUNG LONG CHING	HYS	1.000	21	25	qualifier
2	WU SOPHIA	HYS	1.000	18	24	qualifier
3	KO CHRISTELLE	KELLETT	1.000	15	19	qualifier
4	CHEUNG SIN TUNG	DGS	0.800	16	22	qualifier
5	SO WING SZ	DGS	0.800	12	23	qualifier
6	CHU TSZ WAI ATHENA	DGS	0.750	9	16	qualifier
7	FOLLY HOLLY	DGS	0.600	4	16	qualifier
8	TUNG SUI YAN	CS	0.600	2	15	qualifier
9	TSE CAROL KA KIU	KTLS	0.500	1	15	qualifier
10	CHIU YING WAI	HPCCSS	0.400	2	19	eliminated
11	WONG MO YAN	HPCCSS	0.400	-6	11	eliminated
12	LO NGA YIN SOPHIE	KCS	0.250	-9	8	eliminated
13	HO CHEUK YING	HPCCSS	0.200	-12	8	eliminated
14	LIN LAETITIA	PLKCKY	0.200	-13	9	eliminated
15	CHEUNG LOK YIU	HPCCSS	0.000	-16	4	eliminated
16	SUNG KA LAM MEGAN	SMCC	0.000	-21	4	eliminated
17	MAN LI KWAN	KCS	0.000	-23	2	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil B



Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil C

Overall ranking (ordered by ranking - 26 fencers)

ranking	name and first name	club
1	POON RACHEL	DGS
2	YEUNG HOI CHING	DGS
3	LI CHI WING	WTSMC
3	WONG HO CHING ASHLEY	DGS
5	WONG SZE YAN NICOLE	DGS
6	LAI HEI CHING HOLLY	PLKTNK
7	SIU TSZ KI	HYS
8	CHEUNG SEEN KEI CELINDA	HYS
9	LAM CHING YUET KARY	MCS
10	CHEUNG LOK CHING	HYS
11	NG RACHEL SI PUI	HYS
12	LOU SZE WAN CHLOE	GHS
13	KWOK HIU TSUN	SMCESPS
14	CHENG ON YAU KORI	DLKP
15	LAM YUEN LAM	LA
16	TSUI TIN YAN	UCC-KE
17	SHUM WING YAN	STCC
18	FU YAO JOSEPHINE	PLKCKY
19	LEE TSZ CHING TRISTA	MCS
20	SO MING YAN	SMCESPS
21	YIU LOK TUNG	RCC
22	CHAN KOK YAN CHRISTABEL	EVANGEL
23	WONG HOI YING	HPCCSS
24	CHAN HO YAN STEPHANIE	HPCCSS
24	SUEN YING CHUI	HPCCSS
26	NG OI LUN	HPCCSS

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil C

Poules, round No 1

Poule No 1 9:45 piste No 5

					V/M	ind.	HS	rank	
SUEN YING CHUI	HPCCSS	0	0	1	0	0.000	-19	1	5
KWOK HIU TSUN	SMCESPS	V	V	3	1	0.500	1	14	3
FU YAO JOSEPHINE	PLKCKY	V	4	1	1	0.250	-4	11	4
SIU TSZ KI	HYS	V	V4	V	2	0.750	6	16	2
WONG HO CHING ASHLEY	DGS	V	V	V	V	1.000	16	20	1

Poule No 2 9:45 piste No 6

					V/M	ind.	HS	rank	
CHEUNG LOK CHING	HYS	3	V3	V	V	0.750	11	16	2
POON RACHEL	DGS	V4	V	V	V	1.000	14	19	1
LEE TSZ CHING TRISTA	MCS	0	1	2	V	0.250	-4	8	4
TSUI TIN YAN	UCC-KE	0	1	V4	V	0.500	-3	10	3
WONG HOI YING	HPCCSS	1	0	0	1	0.000	-18	2	5

Poule No 3 9:45 piste No 7

					V/M	ind.	HS	rank	
YEUNG HOI CHING	DGS	V	V	V	V3	1.000	18	18	1
CHAN KOK YAN CHRISTABEL	EVANGEL	0	0	4	2	0.000	-13	6	5
CHENG ON YAU KORI	DLKP	0	V	V	2	0.500	-1	12	3
SO MING YAN	SMCESPS	0	V	3	0	0.250	-11	8	4
NG RACHEL SI PUI	HYS	0	V4	V	V	0.750	7	14	2

Poule No 4 9:45 piste No 8

					V/M	ind.	HS	rank	
WONG SZE YAN NICOLE	DGS	V3	V	4	V	0.750	11	17	1
CHEUNG SEEN KEI CELINDA	HYS	1	2	V4	V	0.500	3	12	3
LAM YUEN LAM	LA	0	V3	2	V	0.500	-2	10	4
LAI HEI CHING HOLLY	PLKTNK	V	3	V	V	0.750	7	18	2
CHAN HO YAN STEPHANIE	HPCCSS	0	0	0	1	0.000	-19	1	5

Poule No 5 9:45 piste No 11

						V/M	ind.	HS	rank	
LAM CHING YUET KARY	MCS	V	V	V	V	2	0.800	15	22	2
NG OI LUN	HPCCSS	0	3	0	0	0	0.000	-21	3	6
YIU LOK TUNG	RCC	1	V4	2	0	0	0.200	-16	7	5
SHUM WING YAN	STCC	0	V	V	0	0	0.400	-7	10	4
LOU SZE WAN CHLOE	GHS	1	V	V	V	0	0.600	6	16	3
LI CHI WING	WTSMC	V	V	V	V	V	1.000	23	25	1

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 26 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LI CHI WING	WTSMC	1.000	23	25	qualifier
2	YEUNG HOI CHING	DGS	1.000	18	18	qualifier
3	WONG HO CHING ASHLEY	DGS	1.000	16	20	qualifier
4	POON RACHEL	DGS	1.000	14	19	qualifier
5	LAM CHING YUET KARY	MCS	0.800	15	22	qualifier
6	WONG SZE YAN NICOLE	DGS	0.750	11	17	qualifier
7	CHEUNG LOK CHING	HYS	0.750	11	16	qualifier
8	LAI HEI CHING HOLLY	PLKTNK	0.750	7	18	qualifier
9	NG RACHEL SI PUI	HYS	0.750	7	14	qualifier
10	SIU TSZ KI	HYS	0.750	6	16	qualifier
11	LOU SZE WAN CHLOE	GHS	0.600	6	16	qualifier
12	CHEUNG SEEN KEI CELINDA	HYS	0.500	3	12	qualifier
13	KWOK HIU TSUN	SMCESPS	0.500	1	14	qualifier
14	CHENG ON YAU KORI	DLKP	0.500	-1	12	eliminated
15	LAM YUEN LAM	LA	0.500	-2	10	eliminated
16	TSUI TIN YAN	UCC-KE	0.500	-3	10	eliminated
17	SHUM WING YAN	STCC	0.400	-7	10	eliminated
18	FU YAO JOSEPHINE	PLKCKY	0.250	-4	11	eliminated
19	LEE TSZ CHING TRISTA	MCS	0.250	-4	8	eliminated
20	SO MING YAN	SMCESPS	0.250	-11	8	eliminated
21	YIU LOK TUNG	RCC	0.200	-16	7	eliminated
22	CHAN KOK YAN CHRISTABEL	EVANGEL	0.000	-13	6	eliminated
23	WONG HOI YING	HPCCSS	0.000	-18	2	eliminated
24	CHAN HO YAN STEPHANIE	HPCCSS	0.000	-19	1	eliminated
24	SUEN YING CHUI	HPCCSS	0.000	-19	1	eliminated
26	NG OI LUN	HPCCSS	0.000	-21	3	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Foil C

Tableau of 16			Tableau of 8		Semi-finals		Final	
1	LI CHI WING	WTSMC						
16	-----		LI CHI WING					
9	NG RACHEL SI PUI	HYS			LI CHI WING			
8	LAI HEI CHING HOLLY	PLKTNK	LAI HEI CHING HOLLY		15/10			
5	LAM CHING YUET KARY	MCS					POON RACHEL 15/8	
12	CHEUNG SEEN KEI CELIND	HYS	CHEUNG SEEN KEI CELIND		15/8			
13	KWOK HIU TSUN	SMCESPS			POON RACHEL			
4	POON RACHEL	DGS	POON RACHEL		15/2			
3	WONG HO CHING ASHLEY	DGS					POON RACHEL 15/9	
14	-----		WONG HO CHING ASHLEY					
11	LOU SZE WAN CHLOE	GHS			WONG HO CHING ASHLEY			
6	WONG SZE YAN NICOLE	DGS	WONG SZE YAN NICOLE		8/1			
7	CHEUNG LOK CHING	HYS					YEUNG HOI CHING 15/13	
10	SIU TSZ KI	HYS	SIU TSZ KI		15/13			
15	-----				YEUNG HOI CHING			
2	YEUNG HOI CHING	DGS	YEUNG HOI CHING		15/10			

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking - 24 fencers)

ranking	name and first name	club
1	KWOK YAN KEI	DGS
2	PANG JING	HYS
3	POON STEPHANIE JOYCE	CREATIVE
3	YUEN WING SUM WINSOME	SMCC
5	CHEUNG TSZ YAU RACHEL	DGS
6	WONG ANNETTE CHOR YAN	SMCC
7	LO KAI QIAO JOLIE	HYS
8	POON YEUK HEI JAMIE	HFCC
9	CHU TSZ KWAN JINNY	SMCC
10	CHOW TSZ YING MELISSA	HYS
11	KAM CHOR WOON	HTC
12	LEUNG LEE CHEE	DGS
12	WONG CHUI YING	KCS
<hr/>		
14	LEUNG CHUEK YI CHERIE	SMCC
14	WONG WING YAN	LSCC
16	TANG HOI LING	CREATIVE
17	LEUNG PUI YIU	KCS
18	TANG KIMBERLEY	HYS
19	WAI ANNY	STSS
20	CHAN KA MAN	STSS
21	CHOY YEE TING	LWFSS
22	CHAN CHING KIU	LSCC
23	LAM TSZ WAI	LSCC
23	WONG HIU LAM	LSCC

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Sabre B

Poules, round No 1

Poule No 1 14:30 piste No 1

						V/M	ind.	HS	rank		
LEUNG LEE CHEE	DGS	█	3	V	1	V	0	0.400	-3	14	3
LEUNG CHUEK YI CHERIE	SMCC	V	█	V	0	4	0	0.400	-4	14	4
WONG HIU LAM	LSCC	1	0	█	0	2	0	0.000	-22	3	6
POON STEPHANIE JOYCE	CREATIVE	V	V	V	█	V	V	1.000	19	25	1
LEUNG PUI YIU	KCS	1	V	V	1	█	1	0.400	-8	13	5
PANG JING	HYS	V	V	V	4	V	█	0.800	18	24	2

Poule No 2 14:30 piste No 2

						V/M	ind.	HS	rank		
KWOK YAN KEI	DGS	█	V	V	V	V	V	1.000	20	25	1
WAI ANNY	STSS	1	█	1	1	4	V	0.200	-9	12	5
LO KAI QIAO JOLIE	HYS	1	V	█	V	V	V	0.800	10	21	2
CHU TSZ KWAN JINNY	SMCC	1	V	3	█	V	V	0.600	6	19	3
TANG HOI LING	CREATIVE	1	V	1	2	█	V	0.400	-5	14	4
LAM TSZ WAI	LSCC	1	1	1	0	0	█	0.000	-22	3	6

Poule No 3 14:30 piste No 3

						V/M	ind.	HS	rank		
CHAN KA MAN	STSS	█	1	V	0	3	0	0.200	-14	9	6
WONG WING YAN	LSCC	V	█	2	1	1	V	0.400	-4	14	4
POON YEUK HEI JAMIE	HFCC	3	V	█	3	V	V	0.600	5	21	2
YUEN WING SUM WINSOME	SMCC	V	V	V	█	V	V	1.000	20	25	1
KAM CHOR WOON	HTC	V	V	1	1	█	V	0.600	1	17	3
TANG KIMBERLEY	HYS	V	2	3	0	2	█	0.200	-8	12	5

Poule No 4 14:30 piste No 4

						V/M	ind.	HS	rank		
WONG CHUI YING	KCS	█	1	2	1	V	V	0.400	-3	14	4
WONG ANNETTE CHOR YAN	SMCC	V	█	V	4	V	V	0.800	17	24	2
CHOW TSZ YING MELISSA	HYS	V	1	█	1	V	V	0.600	3	17	3
CHEUNG TSZ YAU RACHEL	DGS	V	V	V	█	V	V	1.000	18	25	1
CHAN CHING KIU	LSCC	0	0	1	1	█	2	0.000	-21	4	6
CHOY YEE TING	LWFSS	2	0	1	0	V	█	0.200	-14	8	5

KLN - Girls Sabre B

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 24 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KWOK YAN KEI	DGS	1.000	20	25	qualifier
1	YUEN WING SUM WINSOME	SMCC	1.000	20	25	qualifier
3	POON STEPHANIE JOYCE	CREATIVE	1.000	19	25	qualifier
4	CHEUNG TSZ YAU RACHEL	DGS	1.000	18	25	qualifier
5	PANG JING	HYS	0.800	18	24	qualifier
6	WONG ANNETTE CHOR YAN	SMCC	0.800	17	24	qualifier
7	LO KAI QIAO JOLIE	HYS	0.800	10	21	qualifier
8	CHU TSZ KWAN JINNY	SMCC	0.600	6	19	qualifier
9	POON YEUK HEI JAMIE	HFCC	0.600	5	21	qualifier
10	CHOW TSZ YING MELISSA	HYS	0.600	3	17	qualifier
11	KAM CHOR WOON	HTC	0.600	1	17	qualifier
12	LEUNG LEE CHEE	DGS	0.400	-3	14	qualifier
12	WONG CHUI YING	KCS	0.400	-3	14	qualifier
14	LEUNG CHUEK YI CHERIE	SMCC	0.400	-4	14	eliminated
14	WONG WING YAN	LSCC	0.400	-4	14	eliminated
16	TANG HOI LING	CREATIVE	0.400	-5	14	eliminated
17	LEUNG PUI YIU	KCS	0.400	-8	13	eliminated
18	TANG KIMBERLEY	HYS	0.200	-8	12	eliminated
19	WAI ANNY	STSS	0.200	-9	12	eliminated
20	CHAN KA MAN	STSS	0.200	-14	9	eliminated
21	CHOY YEE TING	LWFSS	0.200	-14	8	eliminated
22	CHAN CHING KIU	LSCC	0.000	-21	4	eliminated
23	LAM TSZ WAI	LSCC	0.000	-22	3	eliminated
23	WONG HIU LAM	LSCC	0.000	-22	3	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Sabre B

Tableau of 16			Tableau of 8		Semi-finals		Final	
1	YUEN WING SUM WINSOM	SMCC	YUEN WING SUM WINSOM		YUEN WING SUM WINSOM 15/6		<div style="display: flex; flex-direction: column; align-items: center;"> <div style="margin-bottom: 20px;">PANG JING 15/6</div> <hr style="width: 100%;"/> <div style="margin-bottom: 20px;">KWOK YAN KEI 15/5</div> <hr style="width: 100%;"/> <div style="margin-bottom: 20px;">KWOK YAN KEI 15/6</div> <hr style="width: 100%;"/> <div style="margin-bottom: 20px;">KWOK YAN KEI 15/9</div> </div>	
16	-----							
9	POON YEUK HEI JAMIE	HFCC	POON YEUK HEI JAMIE 15/11		PANG JING 15/13			
8	CHU TSZ KWAN JINNY	SMCC						
5	PANG JING	HYS	PANG JING 15/0		PANG JING 15/13			
12	WONG CHUI YING	KCS						
13	LEUNG LEE CHEE	DGS	CHEUNG TSZ YAU RACHEL 15/10		KWOK YAN KEI 15/5			
4	CHEUNG TSZ YAU RACHEL	DGS						
3	POON STEPHANIE JOYCE	CREATIVE	POON STEPHANIE JOYCE		POON STEPHANIE JOYCE 15/4			
14	-----							
11	KAM CHOR WOON	HTC	WONG ANNETTE CHOR YA 15/13		KWOK YAN KEI 15/6			
6	WONG ANNETTE CHOR YA	SMCC						
7	LO KAI QIAO JOLIE	HYS	LO KAI QIAO JOLIE 15/3		KWOK YAN KEI 15/9			
10	CHOW TSZ YING MELISSA	HYS						
15	-----		KWOK YAN KEI		KWOK YAN KEI 15/9			
2	KWOK YAN KEI	DGS						

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking - 20 fencers)

ranking	name and first name	club
1	SO WING TUNG	HYS
2	CHENG LOK YAN	DGS
3	TANG CHING HEI	HYS
3	TANG CHUNG HEI	KTLS
5	CHUNG YAN YU	HPCCSS
6	XIE SZE WING	LSCC
7	WONG TIN YAN	STCC
8	MA HEI YUET	DGS
9	TAM YAN TUNG	LSCC
10	WAN HIU CHING MICHELLE	HYS
11	TANG WING SUM	LSCC
12	FOO KA MAN	STSS
13	MA ANNETTE	DGS
14	LEUNG KA MAN CARMEN	DGS
15	CHEUNG MAN LOK	KTLS
15	NG KAK LOK	STSS
17	LAU YEE CHING	STSS
18	LEUNG HIU WAI	HYS
19	LI YIK SHUEN	LSCC
20	CHO TSZ WING SHIRIN	STCC

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Sabre C

Poules, round No 1

Poule No 1 14:30 piste No 5

					V/M	ind.	HS	rank		
CHENG LOK YAN	DGS	■	V	V	V	V	1.000	20	20	1
WAN HIU CHING MICHELLE	HYS	0	■	V	V	V	0.750	3	15	2
LI YIK SHUEN	LSCC	0	2	■	3	4	0.000	-11	9	5
CHEUNG MAN LOK	KTLS	0	1	V	■	0	0.250	-12	6	4
WONG TIN YAN	STCC	0	4	V	V	■	0.500	0	14	3

Poule No 2 14:30 piste No 6

					V/M	ind.	HS	rank		
FOO KA MAN	STSS	■	0	1	V	V	0.500	-5	11	3
SO WING TUNG	HYS	V	■	V	V	V	1.000	17	20	1
XIE SZE WING	LSCC	V	2	■	V	V	0.750	11	17	2
LEUNG KA MAN CARMEN	DGS	3	0	0	■	V	0.250	-8	8	4
CHO TSZ WING SHIRIN	STCC	3	1	0	1	■	0.000	-15	5	5

Poule No 3 14:30 piste No 7

					V/M	ind.	HS	rank		
MA HEI YUET	DGS	■	1	V	V	1	0.500	0	12	3
TAM YAN TUNG	LSCC	V	■	V	V	0	0.750	6	15	2
NG KAK LOK	STSS	1	0	■	V	0	0.250	-12	6	4
LEUNG HIU WAI	HYS	1	3	3	■	3	0.000	-10	10	5
CHUNG YAN YU	HPCCSS	V	V	V	V	■	1.000	16	20	1

Poule No 4 14:30 piste No 8

					V/M	ind.	HS	rank		
LAU YEE CHING	STSS	■	2	4	2	3	0.000	-9	11	5
TANG CHUNG HEI	KTLS	V	■	V	V	V	1.000	8	20	1
MA ANNETTE	DGS	V	4	■	1	4	0.250	-5	14	4
TANG CHING HEI	HYS	V	4	V	■	V	0.750	9	19	2
TANG WING SUM	LSCC	V	2	V	2	■	0.500	-3	14	3

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Sabre C

Ranking of poules, round No 1 (ordered by ranking - 20 fencers)

rank	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHENG LOK YAN	DGS	1.000	20	20	qualifier
2	SO WING TUNG	HYS	1.000	17	20	qualifier
3	CHUNG YAN YU	HPCCSS	1.000	16	20	qualifier
4	TANG CHUNG HEI	KTLS	1.000	8	20	qualifier
5	XIE SZE WING	LSCC	0.750	11	17	qualifier
6	TANG CHING HEI	HYS	0.750	9	19	qualifier
7	TAM YAN TUNG	LSCC	0.750	6	15	qualifier
8	WAN HIU CHING MICHELLE	HYS	0.750	3	15	qualifier
9	WONG TIN YAN	STCC	0.500	0	14	qualifier
10	MA HEI YUET	DGS	0.500	0	12	qualifier
11	TANG WING SUM	LSCC	0.500	-3	14	eliminated
12	FOO KA MAN	STSS	0.500	-5	11	eliminated
13	MA ANNETTE	DGS	0.250	-5	14	eliminated
14	LEUNG KA MAN CARMEN	DGS	0.250	-8	8	eliminated
15	CHEUNG MAN LOK	KTLS	0.250	-12	6	eliminated
15	NG KAK LOK	STSS	0.250	-12	6	eliminated
17	LAU YEE CHING	STSS	0.000	-9	11	eliminated
18	LEUNG HIU WAI	HYS	0.000	-10	10	eliminated
19	LI YIK SHUEN	LSCC	0.000	-11	9	eliminated
20	CHO TSZ WING SHIRIN	STCC	0.000	-15	5	eliminated

Inter-School Individual Fencing Competition 2017-2018
KLN - Girls Sabre C

